

## **A. MỞ ĐẦU**

### **1. Lý do chọn đề tài**

1.1. Trong lịch sử phát triển thế giới, nước Nga luôn là một cường quốc có vị thế và ảnh hưởng nhiều mặt trên trường quốc tế, nhất là từ sau thắng lợi vĩ đại của cuộc cách mạng tháng Mười Nga, với sự ra đời của nhà nước Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết. Từ những tư tưởng cách mạng của chủ nghĩa Mác do C.Mác và Ph.Ăngghen sáng lập đã được Lênin tiếp tục kế thừa, phát triển thành con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước Nga Xô Viết của Lênin. Trong suốt nhiều chục năm trước thập niên 90 của thế kỷ XX, không chỉ Liên Xô mà nhiều nước khác của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, trong đó có Việt Nam đã đi theo con đường đó của Lênin vĩ đại và vì thế đã đạt được nhiều kết quả, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội tích cực mà trong các chế độ chính trị - xã hội trước đó nhiều thế kỷ đã không thể có được, nhất là tính nhân văn trong các mối quan hệ giữa người với người.

Thế nhưng, lịch sử thế giới đương đại của những người cộng sản và nhân dân lao động đã đi theo con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa của chủ nghĩa Mác-Lênin cũng đã chứng kiến một sự thật “cay đắng”, do nhiều nguyên nhân phức tạp khác nhau đã dẫn đến sự tan rã của Liên Xô (1991), tiếp đó là nhiều nước xã hội chủ nghĩa khác ở Đông Âu. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Liên bang Nga trong bối cảnh chung khi đó đã tự tách ra khỏi Liên Xô để trở thành Liên bang Nga như ngày nay. Từ đó, nước Nga rơi vào tình trạng khủng hoảng toàn diện: kinh tế suy thoái, nghèo đói và nợ nước ngoài chồng chất; chính trị càng bất ổn, an sinh xã hội càng rối ren, khủng bố nảy sinh và mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo, đảng phái; chủ nghĩa ly khai phát triển....

1.2. Một trong những vấn đề chính trị - xã hội mà nước Nga đã và đang phải đối mặt là vấn đề chống khủng bố và ly khai ở các nước cộng hòa tự trị

vùng Cápcado. Cápcado là vùng đất có vai trò địa lý, kinh tế, chính trị đặc biệt quan trọng đối với Cộng hòa Liên bang Nga. Sau thời gian tương đối ổn định dưới thời Xtalin, đến cuối những năm 80 của thế kỷ XX, khi Liên Xô tan vỡ, sự ổn định đó cũng tan vỡ theo. Cápcado giống như một lò lửa âm ỉ, liên tiếp xảy ra những cuộc xung đột vũ trang và tranh chấp một cách nặng nề về vấn đề lãnh thổ và sắc tộc. Thế giới đã phải chứng kiến Nga vất vả thế nào với phong trào ly khai mang màu sắc khủng bố từ cộng hòa Tresnia thuộc Nga trong những năm cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI. Trong thời gian gần đây, Nga lại tiếp tục diễn ra cuộc xung đột mới với Grudia từ ngày 7 - 12/8/2008. Chỉ vài tháng sau khi chiến sự chấm dứt ở vùng Nam Ossetia, vấn đề Grudia dường như có sự vắng lại trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhưng không một ai có thể đưa ra một dự báo lạc quan cho vùng lãnh thổ nóng bỏng này. Cuộc xung đột giữa Nga - Grudia cùng với những gì đã và đang xảy ra ở Tresnia, Abkhadia, Ácmênia... có lẽ đã hoàn tất bức tranh xung đột của khu vực Cápcado.

Vì thế khi tìm hiểu sự kiện này sẽ giúp chúng ta có cái nhìn bao quát và khách quan hơn về những phong trào đấu tranh đòi ly khai ở vùng Cápcado nói chung, Grudia nói riêng. Và qua những phong trào đấu tranh đó, làm rõ mối quan hệ giữa Nga và các nước cộng hòa trong khu vực này.

1.3. Khu vực Cápcado là nơi tập trung nhiều mâu thuẫn về vấn đề tôn giáo, sắc tộc. Và yếu tố sắc tộc luôn là một trong những nguyên nhân chính dẫn tới các cuộc xung đột tại khu vực này, thúc đẩy phong trào ly khai phát triển. Bên cạnh đó, do vị trí chiến lược vô cùng quan trọng của mình, cuộc xung đột ở Grudia còn chịu tác động và sức ép mạnh mẽ của các tác nhân bên ngoài (đó là sự can thiệp của Mỹ vào đất nước này), đã thúc đẩy những mâu thuẫn trong nội bộ giữa nước cộng hòa Grudia với hai khu vực Nam Ossetia, Abkhadia và Chính phủ Liên bang Nga một cách sâu sắc hơn. Do vậy, qua cuộc xung đột giữa Nga - Grudia, cùng sự kiện Nga công nhận độc lập của hai khu vực nói

trên đã làm cho tình hình hết sức căng thẳng trong quan hệ quốc tế, nhất là tác động của cuộc xung đột này đến mối quan hệ giữa Nga - Grudia và các nước phương Tây, mà đứng đầu là Mỹ kể từ khi Chiến tranh lạnh kết thúc đến nay.

1.4. Sau khi Liên Xô tan rã, quan hệ Nga - Grudia liên tục căng thẳng. Khi tái hiện và nghiên cứu về mối quan hệ giữa Nga - Grudia từ năm 2000 đến nay sẽ giúp chúng ta rút ra được những bài học trong chiến lược đối ngoại đối với nước ta, nhất là trong bối cảnh các thế lực thù địch luôn tìm cách gây rối loạn tình hình an ninh, chính trị đất nước.

Với những lý do trên, chúng tôi mạnh dạn chọn đề tài “*Quan hệ Nga - Grudia từ năm 2000 đến nay*” làm luận văn thạc sỹ lịch sử của mình.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Nghiên cứu về quan hệ Nga - Grudia là vẫn đang là một vấn đề khá phức tạp, bởi tính chất mối quan hệ giữa Nga và các nước cộng hòa ở khu vực Cápcado nói chung, Grudia nói riêng là mối quan hệ chông chéo đan xen nhau về lợi ích kinh tế, chính trị. Đặc biệt, mối quan hệ giữa hai nước này càng phức tạp hơn khi có sự chi phối của lực lượng quốc tế vào đất nước Grudia. Cho đến nay, phong trào ly khai ở Grudia cũng như các cuộc xung đột giữa Nga - Grudia, nhất là sự kiện Nga công nhận độc lập của Nam Ossetia và Abkhadia vẫn đang là một vấn đề thời sự khá mới mẻ, chưa có nhiều các công trình nghiên cứu chuyên sâu về vấn đề này một cách chi tiết, toàn diện.

Những thông tin trong bài viết đề cập đến một số khía cạnh cụ thể trong diễn biến cuộc xung đột Nga - Grudia được khai thác từ nhiều nguồn khác nhau. Những vấn đề của đề tài được đề cập ở nhiều báo, tạp chí như:

- Báo Nhân dân, Quân đội nhân dân.
- Báo An ninh thế giới.
- Thông tin lý luận.
- Tư liệu từ Thông tấn xã Việt Nam; tạp chí Nghiên cứu châu Âu; tạp chí Cộng sản.

- Internet: <http://xem.com.vn>; <http://google.com.vn>; <http://www.mk.ru/>

Bên cạnh đó là một số tác phẩm đề cập đến các khía cạnh của đề tài dưới những góc độ khác nhau như:

- Bộ tài liệu “*Chiến lược của Mỹ, Nga đối với Grudia*” của tác giả Trần Minh [39]. Đây là bộ tài liệu được tổng hợp dựa trên nguồn tài liệu chính là tạp chí Nga “Tri thức quân sự” số 10/1999; tạp chí Pháp “Défense Nationale” số 1/2002, tạp chí Nga “Tri thức quân sự” số 4/2003. Tác giả bộ tài liệu đã có những phân tích cụ thể về vị trí địa chiến lược của Grudia, lí giải vì sao Grudia là mối quan tâm lớn của cả Nga và Mỹ. Và sự đối đầu giữa hai cường quốc này chắc chắn sẽ còn tồn tại lâu dài ở khu vực Cápcadơ. Đặc biệt, Grudia nằm bên cạnh một Tresnia luôn trong trạng thái chiến tranh, nên khu vực này ngày càng trở thành một lò lửa đầy nguy hiểm mà không dễ dàng để dập tắt.

- Cuốn “*Nước Nga trước thềm thế kỷ XXI*” của A.P. Cochetcop [9], NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004 đề cập đến những đường lối, chính sách đối ngoại của chính quyền Liên bang Nga trước thềm thế kỷ XXI

- Cuốn “*Nước Mỹ năm đầu thế kỷ XXI*” [52], do Nguyễn Thiết Sơn chủ biên, NXB Khoa học xã hội, 2002, đã trình bày quan điểm bá quyền của Mỹ trong những năm đầu thế kỷ XXI.

- Cuốn “*Quan hệ Nga - Mỹ vừa là đối tác, vừa là đối thủ*” do Nguyễn Văn Lập chủ biên, NXB Thông tấn, Hà Nội, 2002, đã nêu lên những thông tin, tư liệu núng bồng qua từng thời kỳ trong mối quan hệ giữa Nga - Mỹ. Những bài viết trong cuốn sách đi sâu phân tích, đánh giá về mối quan hệ phức tạp Nga - Mỹ trên cơ sở lợi ích và toan tính chiến lược riêng của mỗi quốc gia.

- Cuốn “*Đế chế tan vỡ. Cuộc nổi dậy của các dân tộc ở Liên Xô*” của tác giả Helene Carrere, Viện Thông tin khoa học xã hội, tuy được xuất bản từ năm 1978, nhưng nội dung của nó vẫn mang tính thời sự nóng bỏng, đặc biệt về các vấn đề dân tộc, tôn giáo, là những vấn đề đang nổi cộm hiện nay.

- Cuốn “*Trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh, phân tích và dự báo*”, tập 1 do Viện Thông tin Khoa học Xã hội - Chuyên đề, Hà Nội, 2001, đề cập đến những thay đổi của tình hình thế giới sau Chiến tranh lạnh, mối quan tâm đến vị thế địa - chính trị của các nước lớn và xu hướng hình thành trật tự thế giới mới... Tác phẩm đã đề cập đến vị thế, ảnh hưởng của hai cường quốc Nga - Mỹ trong trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh.

Những tài liệu trên thiên về phong cách luận chính trị, đề cập đến nhiều khía cạnh của vấn đề. Vì thế, tài liệu có tính chất phân tán, đòi hỏi người nghiên cứu phải có khả năng xử lý. Những thông tin tài liệu trên đây sẽ là cơ sở, là nguồn tài liệu vô cùng quan trọng để tác giả hoàn thành luận văn của mình.

Nhìn chung, lịch sử nghiên cứu vấn đề này còn rất mới mẻ, vấn đề chính của đề tài còn mang tính chính trị - thời sự cao. Việc đi sâu nghiên cứu và tìm hiểu một cách toàn diện về bức tranh toàn cảnh tình hình Grudia trong thời gian gần đây luôn là vấn đề đặt ra cho chúng ta.

### ***3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu***

Từ lịch sử vấn đề nêu trên, chúng tôi xác định đối tượng nghiên cứu của đề tài là: “*Quan hệ Nga - Grudia từ năm 2000 đến nay*”. Về mặt nội dung, đề tài tập trung vào các vấn đề cơ bản của cuộc xung đột giữa Nga - Grudia. Cụ thể như sau:

- Những nhân tố tác động đến chính sách của Nga đối với Grudia.
- Nguyên nhân của cuộc xung đột quân sự giữa Nga - Grudia, và sự kiện Nga công nhận độc lập của Nam Ossetia và Abkhazia.

- Từ đó, bước đầu tìm hiểu ảnh hưởng của các nước lớn (Nga, Mỹ) đối với các nước trong không gian hậu Xô Viết nói chung, Grudia nói riêng. Cũng như thấy được tác động của nó đến mối quan hệ giữa Nga và các nước lớn trên thế giới, mà đứng đầu là Mỹ.

Do vậy, những vấn đề nằm ngoài khung thời gian và nội dung nói trên, không thuộc phạm vi nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu của đề tài.

#### **4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

Luận văn tập trung làm rõ sự căng thẳng trong quan hệ giữa Nga - Grudia, đặc biệt là từ sau khi Liên Xô sụp đổ; vị trí địa lý và ảnh hưởng của Grudia đối với nước Nga. Đồng thời, khảo sát ảnh hưởng của vấn đề Nga - Grudia trong chiến lược toàn cầu của Mỹ và trật tự thế giới mới.

Để đạt được mục đích trên, luận văn phải nghiên cứu nhiều vấn đề liên quan khác, đó là: mối quan hệ giữa các dân tộc trong không gian hậu Xô Viết; nguyên nhân các cuộc xung đột sắc tộc ở Cápcado từ sau Chiến tranh lạnh đến nay; sự hình thành và phát triển không ngừng của chủ nghĩa ly khai dân tộc ở Liên bang Nga hiện nay... Nghiên cứu phong trào đấu tranh đòi ly khai ở hai vùng Nam Ossetia và Abkhazia nói riêng cũng như trong toàn bộ khu vực Cápcado nói chung, từ đó làm rõ ảnh hưởng của vấn đề đến tình hình an ninh chính trị khu vực, tác động của ảnh hưởng đó trong việc đánh giá về cách giải quyết vấn đề Cápcado của các nước lớn và các tổ chức quốc tế.

#### **5. Nguồn tài liệu và phương pháp nghiên cứu**

##### **5.1. Nguồn tài liệu**

Như đã nêu ở trên, đây là đề tài về một vấn đề cụ thể còn đang rất mới mẻ, các diễn biến của vấn đề này vẫn đang tiếp diễn, nên nguồn tài liệu khai thác được còn nhiều hạn chế.

Ngoài các sách mang tính chất tham khảo như đã giới thiệu trong phần lịch sử nghiên cứu vấn đề, các tư liệu sử dụng phục vụ việc nghiên cứu của đề tài chủ yếu là nguồn tư liệu từ Thông tấn xã Việt Nam, Tạp chí nghiên cứu châu Âu, các báo Nhân dân, Quân đội nhân dân; các nguồn tài liệu tham khảo từ internet.

Ngoài ra, liên quan đến vấn đề này, tôi cũng đã tham khảo thêm một số công trình nghiên cứu khác như sau: Luận văn thạc sỹ lịch sử “*Quan hệ ngoại*

giao Nga - Mỹ từ năm 2000 đến năm 2006” của tác giả Nguyễn Thị Thanh Tâm; Luận án tiến sỹ lịch sử “*Sự vận động của quan hệ Nga - Mỹ trước Chiến tranh lạnh và ảnh hưởng của nó đến Việt Nam*” của tác giả Hà Mỹ Hương; Luận văn thạc sỹ lịch sử “*Cuộc cách mạng sắc màu ở Grudia, Ucraina, Curoguxtan*” của tác giả Phạm Thị Bình.

Do nguồn tài liệu phân tán nên công việc thu thập, sắp xếp và xử lý thông tin còn gặp nhiều khó khăn.

### **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Để hoàn thành đề tài này, tôi đã sử dụng các phương pháp logic và phương pháp lịch sử, kết hợp với các phương pháp nghiên cứu hỗ trợ khác như: phương pháp thống kê, phương pháp so sánh, phương pháp đối chiếu... Một mặt, xử lý các nguồn thông tin để tái hiện lại bức tranh toàn cảnh về tình hình Grudia trong thời gian qua; mặt khác, rút ra những nhận xét, kết luận ban đầu.

Về cơ bản, đề tài được nghiên cứu bằng phương pháp khoa học, chân thực và khách quan.

### **6. Đóng góp của luận văn**

- Khoa học:

+ Dù còn nhiều hạn chế, nhưng tác giả hy vọng đề tài sẽ là tư liệu có ích cho người đọc về cuộc khủng hoảng đang diễn ra ở Grudia nói riêng cũng như trong toàn khu vực Cápcado; nguyên nhân, diễn biến tình hình của cuộc xung đột Nga - Grudia.

+ Thông qua nội dung đề tài, giúp người đọc hiểu được vai trò, vị trí của Grudia trong đường lối, chiến lược của các nước lớn là Nga, Mỹ.

+ Phân tích một cách có hệ thống tác động của cuộc xung đột Nga - Grudia đến quan hệ giữa các nước lớn và triển vọng tình hình ở Grudia nói riêng, khu vực Cápcado nói chung.

- Thực tiễn:

+ Việt Nam đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh kéo dài, nên chúng ta rất thấu hiểu những mất mát mà nhân dân phải gánh chịu trong cuộc xung đột nói trên, chúng ta đã nêu lên những quan điểm, lập trường của mình qua tuyên bố của đại diện Việt Nam tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc.

+ Mặt khác, Việt Nam cũng là một quốc gia có vị trí địa lý vô cùng quan trọng, khi là cửa ngõ nối Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, vì thế nước ta luôn nằm trong sự dòm ngó của đế quốc Mỹ. Và hiện nay, là một nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, chính sách ngoại giao của Việt Nam ngày càng mang tính “mở” - nghĩa là hợp tác quân sự với những nước được coi kẻ thù một thời của Việt Nam. Vì thế, tôi hy vọng góp phần giúp bạn đọc có cái nhìn cảnh giác đối với âm mưu mới trong “Diễn biến hòa bình” mà Mỹ tiến hành nhằm lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

### **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần dẫn luận, kết luận, phụ lục và tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn được chia làm 3 chương.

Chương 1. *Những nhân tố tác động đến quan hệ Nga - Grudia từ năm 2000 đến nay*

Chương 2. *Quan hệ Nga -Grudia và cuộc chiến tháng 8/2008*

Chương 3. *Ảnh hưởng của quan hệ Nga - Grudia đến quan hệ giữa Nga và các nước phương Tây.*



## **B. NỘI DUNG**

### **Chương 1**

## **NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUAN HỆ NGA – GRUDIA TỪ NĂM 2000 ĐẾN NAY**

### **1.1. Tình hình thế giới mới**

#### **1.1.1. Bối cảnh quốc tế sau Chiến tranh lạnh**

Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười, phải khách quan thừa nhận rằng Liên bang Xô viết sở dĩ vượt qua được rất nhiều thử thách để tồn tại và phát triển - từ những thập kỷ đầu đơn độc trong vòng vây của chủ nghĩa đế quốc, đến những năm tháng khốc liệt của chiến tranh thế giới thứ hai - một phần lớn là nhờ bản chất ưu việt của chế độ XHCN Xô viết. Vào năm 1991, khi Liên Xô tan rã, vấn đề của các dân tộc thiểu số nói chung, người Nga nói riêng, ở các quốc gia mới độc lập trở thành một trong những nguyên nhân chủ yếu của phần lớn các xung đột trong không gian hậu Xô viết - từ các vấn đề Nagornui - Karabakh, Abkhazia, Baltic và nhiều nơi khác. Đã nảy sinh một hiện tượng xã hội - lịch sử hoàn toàn mới: "thiểu số người Nga" trên lãnh thổ Liên Xô cũ. Không những tâm lý bài Nga, chống Nga gia tăng trong các cư dân bản địa, mà điều đáng ngại hơn là trong chính sách của một số quốc gia mới độc lập cũng có sự phân biệt đối xử với người Nga sinh sống tại nước đó, nhất là ở Látvia và Estonia.

Như vậy, sau khi Liên Xô tan rã, giải quyết thoả đáng vấn đề dân tộc ở các nước khu vực Liên Xô cũ thật không đơn giản và làm đau đầu giới chính trị Liên bang Nga khi phải đối mặt với các cuộc xung đột, các cuộc chiến đấu đẫm máu giữa các sắc tộc khác nhau trong không gian hậu Xô viết đang diễn ra lần trong tương lai xa hơn.

Cùng với sự sụp đổ của hệ thống XHCN ở Liên Xô và Đông Âu, là sự suy yếu tương đối của Mỹ, sự trỗi dậy của Tây Âu, Trung Quốc, Nhật Bản, sự

phân hoá trong các nước thế giới thứ ba. Chính điều này đã ảnh hưởng đến tầm nhìn chiến lược của các quốc gia trên thế giới. Các quốc gia không còn đứng trên lập trường đối đầu quyết liệt như trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, mà thay vào đó là xu thế cùng nhau đối thoại và hợp tác, hướng tới "toàn cầu hoá". Sức ép của toàn cầu hoá làm bùng nổ sự đụng độ giữa tính dân tộc và tính toàn cầu, giữa quyền tự quyết của các dân tộc và những cái gọi là giá trị chuẩn mực do các cường quốc nhân danh các giá trị nhân loại áp đặt. Cũng đồng thời khơi dậy các xung đột sắc tộc và mâu thuẫn tôn giáo, nội chiến và chiến tranh cục bộ vẫn diễn ra thường xuyên, triền miên.

Đồng thời, sau khi Liên bang Xô viết chấm dứt sự tồn tại của mình với tư cách là một thực thể địa - chính trị thống nhất, nước Nga cũng mất đi những vùng đệm chiến lược trước đây thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô cũ. Mười lăm nước cộng hoà Xô viết chính thức trở thành các quốc gia độc lập có chủ quyền, được pháp lý quốc tế thừa nhận. Ngoại trừ ba nước vùng Baltic: Látvia, Lítva, Estonia, mười hai nước còn lại đã tham gia vào một tổ chức mới có tên gọi là Cộng đồng các quốc gia độc lập - SNG. Sự ra đời của SNG lúc đó đã được dư luận nhìn nhận đánh giá khác nhau: SNG ra đời như một giải pháp tình thế để các nước thành viên Liên Xô (cũ) thực hiện "cuộc ly hôn văn minh" hay như một cơ chế điều phối các mối quan hệ giữa các nước mới độc lập sao cho tránh được những tác động tiêu cực từ việc sụp đổ của siêu cường Liên Xô hoặc như một tổ chức liên quốc gia kiểu mới của các nước này. Các nước này có quan hệ khá phức tạp với Liên bang Nga, thậm chí có thời kỳ đối đầu kịch liệt. Những điều đó làm cho vị thế của nước Nga mất đi trên trường quốc tế và có giai đoạn, nước Nga rơi vào tình trạng khủng hoảng toàn diện: kinh tế suy thoái, nghèo đói và nợ nước ngoài chồng chất, chính trị bất ổn, xã hội rối ren, khủng bố nảy sinh vì mâu thuẫn sắc tộc và tôn giáo, đảng phái; chủ nghĩa ly khai phát triển. Thêm vào đó, sự tan rã của Liên Xô đã tạo cơ hội thuận lợi để

các thế lực thù địch, phản động phủ định sạch trơn hệ tư tưởng XHCN tiên bộ của nhân loại, áp đặt chính sách đơn cực, bá quyền nước lớn trên toàn thế giới.

Thế giới đã phải chứng kiến Nga vấp vả thế nào với phong trào ly khai mang màu sắc khủng bố từ cộng hoà Tresnia thuộc Nga. Lợi ích kinh tế và cát cứ quyền lực dân tộc là hai nguyên nhân chính đẩy mạnh phong trào ly khai. Các nước cộng hoà này luôn có xu thế thân phương Tây nhằm nhận được những khoản viện trợ khổng lồ, và quan trọng hơn cả là lời hứa được gia nhập NATO - một cái ô an ninh đảm bảo cho sự an toàn quốc gia.

Với các nước trong Cộng đồng các quốc gia độc lập – SNG, quan hệ giữa Nga với các nước này cũng không mấy mặn mà, đôi khi còn xảy ra xung đột căng thẳng. Việc hợp tác liên kết, liên minh giữa Nga với các nước SNG vẫn còn nhiều hạn chế, chủ yếu là dựa trên nguồn năng lượng dồi dào của Nga và các đường ống dẫn dầu có từ thời Liên Xô để mua bán dầu mỏ, khí đốt với giá ưu đãi và một số hàng hoá tiêu dùng thông thường khác. Chính vì thế, vai trò của Nga tại các nước này bị suy giảm đáng kể.

Nước Nga, đó là phương Đông và phương Tây không chỉ từ góc độ địa lý và những con đường phát triển lịch sử, mà còn từ góc độ thành phần sắc tộc - dân tộc, đặc điểm tâm lý - xã hội của các dân tộc. Trong bối cảnh có sự đối kháng khốc liệt giữa các nền văn minh nước Nga, với tính cách là một đất nước Âu - Á rộng lớn (có diện tích 17 triệu km<sup>2</sup>), có kinh nghiệm lịch sử truyền thống lớn trong việc hợp tác hiệu quả, có thể trở thành nhịp cầu tự nhiên nối liền Tây Âu và khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Thế nhưng, quan hệ giữa Nga với khu vực Ngoại Cápcadơ gồm ba nước (Grudia, Adécbaigian, Ácmênia) là vô cùng phức tạp. Một trong những lý do khiến Grudia và Adécbaigian xa lánh Nga trong nhiều năm qua là vì họ cho rằng trong thời kỳ đầu sau khi Liên Xô tan rã, Nga đã tỏ ra không công bằng trước cuộc xung đột Nagornui - Karabakh và các hoạt động chia rẽ ở Abkhadia. Adécbaigian chỉ trích nước Nga thời Enxin nghiêng về Ácmênia. Còn Grudia cho rằng vấn đề

Abkhazia sớm dĩ phát triển đến mức này có liên quan trực tiếp đến thái độ không rõ ràng của Nga đối với các phần tử ly khai. Rõ ràng, Liên Xô tan vỡ, vấn đề quan hệ của Nga với các dân tộc khác tại Nga và các nước thuộc Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG) trở thành vấn đề thời sự vô cùng nóng bỏng.

Như vậy, khi Liên bang Xô viết sụp đổ và Chiến tranh lạnh kết thúc, vai trò địa - chính trị của Nga bị suy giảm mạnh. Tuy nhiên, Nga vẫn là một cường quốc không thể xem thường. Nước Nga suy giảm về mặt kinh tế, song tiềm lực quân sự và chính trị của Nga vẫn có tầm ảnh hưởng vô cùng quan trọng. *"Bất kỳ một cường quốc nào muốn kiểm soát lục địa Á - Âu để làm bá chủ thế giới đều phải được sự ủng hộ của Nga hoặc phải cô lập hay kiểm soát được Nga.* [4, 164].

Vì thế, các nước phương Tây, đứng đầu là Mỹ luôn hậu thuẫn cho phong trào ly khai nhằm làm suy yếu nước Nga - một cường quốc đang lên và thừa hưởng sức mạnh chủ yếu từ Liên Xô cũ. Trong mắt Mỹ và Tây Âu, nếu để các nước trong SNG gắn bó với Nga, thì cùng với sự nổi lên của Trung Quốc, Ấn Độ, vị trí siêu cường của Mỹ và không gian an ninh kinh tế của các nước châu Âu (thuộc khối Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương - NATO) sẽ bị đe dọa. Vì thế, sau khi giành được thắng lợi mang tính giai đoạn trong cuộc chiến chống khủng bố, Mỹ triệt để lợi dụng quan hệ kinh tế và vấn đề tôn giáo, dân tộc thông qua chiêu bài *"dân chủ và nhân quyền"* để can dự sâu hơn vào các khu vực ở Trung Đông, Trung Á, Ngoại Cápcado, khuyến khích các nước trong không gian SNG chuyển đổi mô hình, thông qua *"dân chủ"* lôi kéo SNG vào khối NATO.

Thế kỷ XX đã khép lại, thế kỷ XXI bắt đầu với những bản thông điệp về hoà bình, thịnh vượng với mong ước về một thế kỷ an lành, ấm no cho tất cả mọi người. Thế nhưng, tiến trình toàn cầu hoá ngày càng nhanh thì sự đối đầu của văn hoá phương Tây và văn hoá Hồi giáo ngày càng quyết liệt, thế lực khủng bố ngày càng cực đoan hoá, bạo lực hoá hơn. Thế lực khủng bố can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia, trở thành mối đe dọa nghiêm trọng

đối với hoà bình thế giới và sự ổn định khu vực. Và thế giới mới sau Chiến tranh lạnh đã chưa thể định hình rõ ràng. Những năm đầu của thế kỷ XXI đang dần qua trong những làn sóng gió của các cuộc đấu tranh giành ảnh hưởng của các nước lớn, trong đó nổi bật vẫn là tham vọng bá quyền của Mỹ.

Tuy nhiên, trong những năm đầu tiên của thế kỷ XXI, nhân loại phải đối mặt với vấn đề rất cấp bách là vấn đề khủng bố, ly khai. Nước Mỹ được xem là một trong những trung tâm chú ý của khủng bố. Lo sợ vì vấn đề này, Mỹ đã bắt tay hợp tác với Nga trong lĩnh vực an ninh chính trị, mối quan hệ giữa Nga - Mỹ có phần lỏng lẻo. Rồi tiếp đến là cuộc khủng hoảng tài chính ở Mỹ nhanh chóng lan toả ra khắp toàn cầu làm lung lay không ít những người luôn đặt niềm tin tuyệt đối vào sức mạnh siêu cường của nước Mỹ. Rõ ràng, trật tự kinh tế thế giới trong những năm tới sẽ khác so với trật tự đã từng hình thành trong mấy thập kỷ qua. Hệ quả là trật tự thế giới nói chung sẽ khác trước. Điều đó chúng ta hiểu rằng, Mỹ đang suy yếu, Nga đang dần phục hồi lại vị thế của mình. Vì "*nước Nga là một nước lớn, do số phận quy định, bằng cách này hay cách khác vẫn là một cường quốc trong các vấn đề thế giới, bất luận những khó khăn mà nó gặp phải*"[64].

Tháng 2 năm 2008, sự kiện Mỹ và phương Tây hậu thuẫn cho tỉnh Kosovo đơn phương tuyên bố độc lập đã tạo ra một tiền lệ rất nguy hiểm trong quan hệ quốc tế hiện nay. Dưới tác động của sự kiện Kosovo, vấn đề đòi ly khai đang có xu hướng phát triển phức tạp, nguy hiểm không chỉ ở trong không gian hậu Xô viết mà còn ở phạm vi toàn thế giới. Con bài "ly khai", "xung đột sắc tộc" luôn được nhiều nước phương Tây và Mỹ ưu tiên sử dụng để can thiệp, phá hoại độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các nước.

Lý lẽ mà điện Kremli đưa ra là: "*Nếu Mỹ và phương Tây có thể công nhận độc lập của Kosovo thì Nga cũng có thể làm điều tương tự với hai mảnh đất ly khai của Grudia là Nam Ossetia và Abkhazia*" [97]. Ngày 26/8/2008 Nga đã ký

sắc lệnh công nhận hai tỉnh ly khai Nam Ossetia và Abkhazia thuộc Georgia là những quốc gia độc lập.

Nếu Nga đã thua phương Tây trong vấn đề Kosovo thì có vẻ trường hợp Nam Ossetia và Abkhazia là đòn đáp trả. Nhưng đây chỉ là một phần lý do của việc Nga công nhận độc lập hai vùng này. Điều đó còn liên quan đến nhiều nước nhiều thế lực quốc tế bởi nhân tố địa - chính trị của lãnh thổ Georgia. Do vậy, tác động của cộng đồng quốc tế đến tiến trình tháo gỡ xung đột Nga - Georgia, Nga - Mỹ, Nga - phương Tây rất khó khăn và phức tạp. Vì, tuy xung đột quân sự giữa Georgia và Nga đã ngưng nhưng tình hình vẫn tiếp diễn phức tạp, nhất là trong quan hệ Nga với phương Tây nói chung và Nga - Mỹ nói riêng.

### ***1.1.2. Khái quát về chủ nghĩa khủng bố, chủ nghĩa ly khai trên thế giới và ở nước Nga sau Chiến tranh lạnh***

#### ***1.1.2.1. Trên thế giới***

Có thể nói, trong tất cả các vấn đề mà loài người phải đối diện trong cuộc đấu tranh sinh tồn từ thời xa xưa đến nay, thì vấn đề phức tạp, dai dẳng, khó giải quyết nhất là vấn đề quan hệ giữa các dân tộc, sắc tộc. Cùng với việc hình thành các quốc gia - dân tộc cách đây vài thế kỷ, cũng xuất hiện các quốc gia đa dân tộc, bao gồm nhiều tộc người, khác nhau về màu da dân tộc, ngôn ngữ, văn hoá.... Các quốc gia - dân tộc trên thế giới còn khác nhau lớn về lịch sử, địa lý và dân số. Do những khác biệt đó và nhiều nguyên nhân quan trọng khác, quá trình tồn tại và phát triển của thế giới loài người là quá trình nảy sinh và giải quyết các xung đột không ngừng nghỉ.

Cuối thập niên 80, đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, thế giới chứng kiến sự tan rã của hệ thống XHCN ở Đông Âu và Liên Xô. Cũng từ đây, quá trình toàn cầu hoá diễn ra mạnh mẽ cùng với làn sóng "dân chủ hoá" của phương Tây đã dẫn tới những thay đổi sâu sắc cục diện địa - chính trị châu Âu. Liên Xô cũ phân ra thành 15 nước cộng hoà, Nam Tư thành 5 thực thể mới, Tiệp Khắc trở thành hai quốc gia... Những vấn đề của lịch sử chưa được giải quyết: phong

trào ly khai xứ Basque ở Tây Ban Nha, vấn đề Bắc Ailen ở Anh, vấn đề đảo Coóc ở Pháp, tranh chấp chủ quyền đảo Syprus giữa Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ... Châu Âu đứng trước những thách thức vô cùng to lớn: mâu thuẫn dân tộc, xung đột sắc tộc, tôn giáo, làn sóng ly khai. Đặc biệt, đằng sau những mâu thuẫn và các cuộc xung đột đó là những hoạt động khủng bố vô cùng man rợ, để lại hậu quả vô cùng nặng nề trên khắp châu Âu. Chủ nghĩa ly khai dân tộc trở thành nguyên nhân chủ yếu gây nên các cuộc xung đột khu vực cục bộ hiện nay.

Sự tan rã của Liên bang Nam Tư là ví dụ điển hình nhất, tàn khốc nhất trong số các quốc gia đa dân tộc bị giải thể cuối thế kỷ XX. Trong quá trình tan rã, gần như mỗi một lần phân tách, ly khai là một lần chiến tranh đẫm máu nổ ra, chỉ khác nhau ở thời gian dài hay ngắn, quy mô lớn hay nhỏ mà thôi. Sự tan rã này đã diễn ra trong nhiều năm, bắt đầu là việc một số nước cộng hoà tách khỏi liên bang. Một cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn diễn ra khốc liệt giữa người Xécbi, người Croatia và người Bôxnia - Hécxegôvina với sự can thiệp thô bạo của Mỹ và NATO. Tiếp đến là phong trào đấu tranh đòi ly khai của người Anbani ở Kosovo và lại có bàn tay can thiệp của NATO do Mỹ cầm đầu, đã biến thành cuộc chiến tranh xâm lược Liên bang Nam Tư - một cuộc chiến tranh mà so sánh lực lượng giữa hai bên quá chênh lệch, trong đó kẻ mạnh ức hiếp, chèn ép kẻ yếu.

Ở khu vực Tây Á, phong trào đòi thành lập nhà nước độc lập của người Cuốc vấp phải sự phản đối của người Thổ Nhĩ Kỳ. Hay như ở Đại lục Nam Á nổi lên phong trào ly khai của người Xích với mục tiêu đòi tách khỏi Ấn Độ. Phong trào đòi độc lập ở khu vực Casomia do Ấn Độ kiểm soát cũng đang ngày càng mạnh mẽ, xung đột ngày một quyết liệt hơn. Các khu vực khác ở châu Á - Thái Bình Dương như Mianma, Philíppin, Indônêxia và quần đảo Nam Thái Bình Dương vẫn đang tồn tại nhiều phong trào đấu tranh đòi độc lập dân tộc, trong đó đặc biệt sôi động và quyết liệt nhất là các cuộc đấu tranh đòi độc lập ở Indônêxia và Philíppin.

*1.1.2.2. Ở nước Nga*

Đối với nước Nga, kể từ năm 1991 đến nay, chủ nghĩa khủng bố và các phong trào đấu tranh đòi ly khai đã trở thành một hiện tượng đặc biệt, một nguy cơ lớn đe dọa an ninh, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ Liên bang Nga, là hiểm hoạ đối với cuộc sống của nhân dân Nga.

Liên Xô cũ không phải là một nước giống như các nước khác. Nó rộng lớn về mặt lãnh thổ, gần như một châu lục nằm tại nơi giao tiếp của châu Á và châu Âu. Nó là một nhà nước của hơn 100 quốc gia - dân tộc và bộ tộc sinh sống. Họ nói bằng cả trăm ngôn ngữ khác nhau và có mọi cái đều riêng biệt: lịch sử, quốc gia, chủng tộc, tập quán, tôn giáo, văn hoá... Liên Xô là một liên bang nhiều sắc tộc, nó pha trộn những con người khác nhau ở mức độ tối đa về thể chất và văn hoá. Họ còn có cội nguồn khác nhau. Vì vậy, đúng như giáo sư, tiến sĩ sử học người Mỹ Paul Kennedy đã nhận xét: "*Liên Xô cũ là quốc gia nhiều dân tộc không đồng nhất trên thế giới... Cuộc khủng hoảng nghiêm trọng nhất, khó chữa nhất trên đất nước Xô viết rộng lớn là sự căng thẳng giữa các dân tộc và tôn giáo khác nhau... rất nhiều dân tộc đang trong tình trạng căng thẳng với nước láng giềng và nước mẹ của họ*" [29,334].

Và khi cách mạng XHCN tháng Mười nổ ra đã phá tan nhà tù của các dân tộc chịu sự áp bức của chế độ Nga Sa Hoàng: Cách mạng Nga nhờ có sự liên hiệp và thống nhất của các dân tộc chịu sự áp bức của chế độ Nga Hoàng, dưới ngọn cờ chống chế độ đó, đã giành được thắng lợi. Song cũng chính ở đó tiềm ẩn những vấn đề sâu sắc trong quan hệ của các dân tộc. Theo con đường phát triển của lịch sử tự nhiên, thì mỗi dân tộc phải trải qua một quá trình hình thành, phát triển đầy đủ về mọi mặt, hoàn thiện và có chủ quyền riêng trước khi hoà nhập với những tộc người khác để tạo ra một cộng đồng dân tộc thống nhất. Nhưng ở Liên Xô cũ, do hoàn cảnh khách quan của lịch sử, các bộ tộc đã không có những điều kiện phát triển như nói trên. Do đó, nhu cầu tự khẳng



định mình luôn tồn tại ở mỗi quốc gia và chỉ chờ có điều kiện là khởi phát bùng lên.

Năm 1922, Liên bang Cộng hoà XHCN Xô viết được thành lập. Trong Liên Xô cũ tồn tại những mâu thuẫn về dân tộc, sắc tộc, mâu thuẫn giữa các nước tự trị thuộc nhà nước liên bang, mâu thuẫn giữa chính quyền địa phương với chính quyền Trung ương Mátxcova, mâu thuẫn giữa các nhóm có quan điểm đối lập nhau trong Đảng, nhà nước và xã hội Xô viết.

Sau khi V.Lênin mất, J.Xtalin lên nắm quyền lãnh đạo Đảng cộng sản và nhà nước Liên Xô. Xtalin đã sử dụng hoạt động khủng bố như là một phương thức nhằm mục tiêu cải tạo, xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, để củng cố quyền lực Điện Kremli, trấn áp, tiêu diệt những người chống đối. Từ đầu những năm 50 của thế kỷ XX, hoạt động khủng bố được các tổ chức chính trị theo xu hướng ly khai ở Liên Xô sử dụng như một phương pháp đấu tranh chống lại chế độ XHCN ở Liên Xô. Các phần tử cực đoan đã gây ra một số vụ khủng bố, điển hình là vụ nổ ở Mátxcova vào cuối năm 1978 làm chết 29 người. [128,59].

Theo số liệu thống kê tại nước Nga, trong khoảng thời gian từ năm 1986 - 1995, số vụ tội phạm đã tăng lên 5 lần: năm 1986 là 30.299 vụ, năm 1990 là 89.109 vụ và năm 1995 là 161.425 vụ. Theo các chuyên gia nghiên cứu Nga, tình hình kinh tế - chính trị - xã hội nước Nga trong thập niên 90 của thế kỷ XX với đặc điểm là khủng hoảng về kinh tế và không ổn định về chính trị - xã hội là cơ sở tốt cho chủ nghĩa cực đoan, chủ nghĩa khủng bố phát triển.

Cũng theo các chuyên gia nghiên cứu, chủ nghĩa khủng bố ở Nga có năm đặc điểm chính như sau:

Một là, sử dụng bạo lực. Chủ nghĩa khủng bố ở Nga sử dụng bạo lực trong thời kỳ quá độ nhằm phá huỷ hệ thống cũ, nhưng lại không hình thành điều gì mới ở nước Nga. Tại Liên bang Nga, những cơ sở luật pháp để đấu tranh chống tội phạm là: chế độ bảo vệ biên giới, chế độ hải quan, chế độ xuất -

nhập cảnh... Các chế độ trên hiện đang bị vi phạm, bị phá huỷ và việc khôi phục chúng diễn ra rất chậm chạp.

Hai là sự liên hệ chặt chẽ giữa tội phạm hình sự và khủng bố chính trị. Trong lĩnh vực này, các tổ chức tội phạm được xây dựng trên cơ sở sắc tộc. Ví dụ, các nhóm khủng bố Tresnia gắn hoạt động của mình với việc tìm kiếm các nguồn tài chính, vũ khí cho các tổ chức tội phạm hình sự và chủ nghĩa cực đoan chính trị.

Ba là tính chất tàn khốc và khinh miệt, coi rẻ cuộc sống người dân của chủ nghĩa khủng bố tại Nga hiện nay. Khi thực hiện các hành động khủng bố tàn bạo, bọn khủng bố thường tự coi mình là những "*chiến binh anh hùng*", dũng cảm đấu tranh vì dân tộc nhằm mục đích chính trị, giành chính quyền và độc lập.

Bốn là chủ nghĩa khủng bố ở nước Nga hiện nay có trong tay các phương tiện vũ khí đa dạng, kể cả vũ khí hiện đại. Chủ nghĩa khủng bố tại Nga do các lực lượng chính trị cực đoan kiểm soát đã đào tạo, sử dụng các chiến binh, những người có kinh nghiệm chiến đấu và dùng họ thực hiện các hành động khủng bố dã man trong lãnh thổ Liên bang Nga.

Năm là chủ nghĩa khủng bố ở Nga là các tội phạm hình sự, chính trị, có tính chất quốc tế, hoạt động trên lãnh thổ Liên bang Nga với sự tham gia của các nhóm khủng bố nước ngoài và các tổ chức chính trị cực đoan.

Trong thực tế lịch sử, các nước cộng hoà lớn trong Liên Xô không gây ra chiến tranh để đòi độc lập. Họ chỉ muốn thực hiện những cuộc ly hôn trên cơ sở hai bên cùng chấp nhận. Còn đối với các nước cộng hoà nhỏ hơn trong Liên Xô thì đã tiến hành chiến tranh để đòi độc lập với cái giá rất đắt. Để rồi sau gần 20 năm, sự lớn mạnh của nước Nga sau khi Liên Xô sụp đổ đã khiến Mátxcova trở dậy tư tưởng khu vực như dưới thời kỳ Liên Xô cũ. Những cuộc sáp nhập khó có thể diễn ra một cách ồ ạt, nhưng việc Nga sẵn sàng dùng vũ lực để buộc các quốc gia ở Cápcadơ thuận phục là một thực tế. Bắc Cápcadơ có chiến tranh

Tresnia. Mới đây nhất ở Nam Cápcadơ là cuộc chiến giữa Nga - Grudia, và sau đó là sự kiện Nga dựng Abkhadia và Nam Ossetia lên thành các quốc gia độc lập dưới sự điều hành của Mátxcova.

Tại các nước cộng hoà thuộc Liên Xô cũ này, chủ nghĩa ly khai dân tộc là một vấn đề nan giải đối với Chính phủ Nga. Thêm vào đó, Tresnia cũng như Grudia được sự hậu thuẫn của các nước đế quốc mà đứng đầu là Mỹ. Khuynh hướng ly khai gia tăng ở khu vực Cápcadơ và nơi đây trở thành khu vực rối ren nhất, bất ổn nhất ở Liên bang Nga. Hai cuộc chiến tranh này thực sự như đổ thêm dầu vào đồng lửa kinh tế - chính trị vốn đã có quá nhiều khó khăn ở Nga.

Có thể nói từ bán đảo Ban căng qua vùng Tiểu Á, Trung Á, Cápcadơ, lưu vực Luỡng hà, quần đảo Nam Dương đến Nam Thái Bình Dương, đâu đâu cũng bùng nổ các cuộc xung đột sắc tộc, tôn giáo và ly khai dân tộc. Đặc biệt, những mâu thuẫn và các cuộc xung đột đang diễn ra tại Liên bang Nga và trong các quốc gia SNG hiện nay rất phức tạp do sự đa dạng của chính các hệ thống dân tộc đã và đang sinh sống. Tại Liên Xô cũ và các quốc gia SNG hiện nay có các dân tộc hay đúng hơn là nhóm dân tộc đang sống ở các nước cộng hoà mang tên gọi của nhóm đó - tức là dân tộc chính và các dân tộc này còn được gọi là "dân gốc", trong khi phần dân cư còn lại không phải là dân gốc, nói tiếng Nga hay thiểu số đang sống trên lãnh thổ mang tính quốc gia không phải của họ. Do quyền lợi, nguyên trạng khác nhau trong quốc gia nên nảy sinh ra nhiều cuộc xung đột đòi quyền tự quyết. Grudia là một ví dụ điển hình. Tại nước cộng hoà này đã, đang xảy ra xung đột giữa Grudia với hai khu vực tự trị Abkhadia và Nam Ossetia. Grudia là một quốc gia - dân tộc mà trước đây không lâu người Grudia đã phải nhượng bộ và tuyên bố chính thức "*Grudia là một quốc gia - dân tộc của người Grudia và người Abkhadia, mặc dù tại Grudia các nhóm tộc người khác (Nam Ossetia Ácmênia... ) có tính tự trị kém hơn*" [65,54].

## **1.2. Tình hình Grudia và hai vùng tự trị Nam Ossetia và Abkhadia**

### **1.2.1. Tình hình Grudia**

Grudia là một quốc gia Âu - Á tại vùng Cápcado phía bờ Đông biển Đen. Đây là đất nước có truyền thống văn hoá và lịch sử từ thời đồ đá mới, với dân số không đầy 5 triệu người. Các dân tộc ở Grudia đã từng phải chiến đấu ngoan cường chống các cuộc xâm lược của các đế chế Bidăngtin, Ba Tư, Óttôman, Tácta để bảo vệ lãnh thổ và chủ quyền quốc gia. Tổ tiên người Grudia xưa, trước và sau công nguyên là người Cantê, Xphan, Mingêriê, quần cư ở vùng núi phía Nam dãy Cápcado. Từ thế kỷ IV đến thế kỷ VI ở đây thành lập nên quốc gia phong kiến dân tộc Grudia. Từ thế kỷ XI đến thế kỷ XIII thành lập quốc gia tập quyền thống nhất, từ thế kỷ XIII đến thế kỷ XIV lần lượt chịu sự xâm lược của người Tácta và Têmun, về sau người Iran và Thổ Nhĩ Kỳ thống trị. Từ thế kỷ XV đến thế kỷ XVIII, Grudia xuất hiện nhiều công quốc và vương quốc nhỏ. Năm 1801-1804, các công quốc này lần lượt sáp nhập vào đế chế Nga. Đầu thế kỷ XIX, Grudia sáp nhập vào Nga, là thành viên của Nga dưới thời đế chế Pie đê nhất và phát triển liên tục đến Cách mạng tháng 10 Nga năm 1917.

Ngày 25/2/1921, nhà nước Cộng hoà XHCN Xô viết Grudia được thành lập và sau một tháng gia nhập nước Cộng hoà Liên bang Xô viết Ngoại Cápcado. Ngày 5/12/1936 trở thành một nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ.

Năm 1990, giữa lúc cuộc khủng hoảng chính trị nghiêm trọng của Liên Xô gần đi đến hồi kết thúc, những nhà lãnh đạo Grudia ở Mátxcova đã trở về quê hương phát động cuộc đấu tranh giành độc lập. Ngày 9/4/1991, thông qua toàn dân bỏ phiếu, tuyên cáo độc lập, trở thành nước “Cộng hoà Grudia”. Năm 1992, Grudia tuyên bố độc lập, ông Shevarnadze, cựu Ủy viên Bộ chính trị Đảng cộng sản Liên Xô, cựu Bộ trưởng ngoại giao Liên Xô trở thành người đứng đầu nước Grudia mới tách ra từ Liên Xô.

Nằm ở vị trí giao điểm giữa Nga, Thổ Nhĩ Kỳ và Trung Á, đất nước Grudia cũng là nơi có các đường ống dẫn dầu nổi nguồn năng lượng dồi dào của vùng Caxpi tới Thổ Nhĩ Kỳ, và chạy qua Tây Âu. Chính vì vị trí chiến lược

này nên cả Nga và Mỹ đều xem Grudia là mối quan tâm đặc biệt trong chính sách phát triển của mình.

Shevarnadze lên cầm quyền đã thực hiện đường lối đối ngoại thân phương Tây, mà trước hết là Mỹ. Với đường lối này, Grudia ngày càng xa rời Nga và các nước cộng hoà tách ra từ Liên Xô cũ.

Sau nhiều năm là thành viên của Liên bang Xô viết, nền kinh tế của Grudia hầu như lệ thuộc vào Nga; nhưng khi chế độ XHCN Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, ở Grudia đã xuất hiện các dấu hiệu của sự suy thoái kinh tế làm cho đời sống nhân dân ở đây gặp nhiều khó khăn, nợ nước ngoài tăng, tính đến năm 2004, Grudia nợ nước ngoài lên tới 1,7 tỷ USD, chủ yếu là nợ Nga. Cũng chính là thành viên nhiều năm của Liên Xô cũ mà nền chính trị ở Grudia vẫn duy trì theo lối cũ là quan liêu, bảo thủ.

Tất cả những điều đó làm cho tình hình chính trị, xã hội ở Grudia luôn bất ổn. Vì vậy, với dân số hiện nay vền vẹn 5 triệu người, nhưng Grudia lại là nơi diễn ra cuộc đọ sức quyết liệt giữa hai cường quốc Nga và Mỹ. Sự chú ý đặc biệt này do Grudia có vị trí chiến lược đặc biệt. Phía Bắc giáp với Nga, phía Nam giáp với Thổ Nhĩ Kỳ và Ácmênia, phía Tây giáp với Adécbaigian một quốc gia liên lục địa, nằm tại điểm nối Đông Âu và Tây Á, án ngữ tuyến đường xuất khẩu dầu lửa quan trọng từ biển Caxpi tới thị trường thế giới, là khu vực đệm của Nga với khối NATO.

Đây là những nhân tố thuận lợi cho sự phát triển của đất nước Grudia, nhưng đồng thời *"những yếu tố thuận lợi về mặt địa - chiến lược của Grudia đã khiến nước này trở nên rất khó khăn khi quyết định các chính sách quốc gia: thân Nga hay thân Mỹ và phương Tây"* [67,3]. Vì vị trí đặc biệt quan trọng đó nên đất nước Grudia trở thành nơi tranh giành của các nước lớn. Bên cạnh đó, ở trong nước, Grudia luôn bị đe dọa và phải đối mặt với các phong trào đấu tranh đòi ly khai. Bên bờ Biển Đen, Abkhadia một thành phố biển dưới thời Liên Xô cũ, đã giành độc lập thực sự sau một cuộc Chiến tranh chống chính phủ trung

ương trong những năm 1992 -1993, hàng trăm nghìn người Grudia sống ở đây bị chính quyền Abkhazia xua đuổi và phải sống cuộc đời của những người tỵ nạn. Nam Ossetia, một vùng lãnh thổ rừng núi ở Cápcado, cũng đã giành được độc lập thực sự trong cuộc chiến tranh khác. Không một nước nào trong số các nước nói trên muốn có một chính quyền mạnh ở thủ đô Tbilisi.

Những khó khăn về kinh tế, cùng những phức tạp về chính trị, xã hội, cơ chế cũ chưa mất hẳn, cơ chế mới chưa định hình rõ ràng làm cho tình hình xã hội thêm khó khăn. Đây chính là cơ sở cho sự can thiệp của các thế lực bên ngoài. Cuộc “Cách mạng hoa hồng” không đổ máu năm 2003 đã thiết lập một chính phủ ủng hộ thân phương Tây và đang có kế hoạch gia nhập NATO cũng như nỗ lực đưa các vùng đất chủ trương ly khai trở lại dưới quyền kiểm soát của Grudia. Những nỗ lực đó làm xói mòn quan hệ với Nga và dẫn đến cuộc xung đột quân sự với Nga vào ngày 7/8/2008 rất khốc liệt.

### ***1.2.2. Tình hình Nam Ossetia***

Nam Ossetia là khu vực trực thuộc Grudia với diện tích 3900km<sup>2</sup>, dân số khoảng 7 vạn người, cách thủ đô Tbilisi của Grudia 100km về phía Bắc. Sở dĩ có Nam Ossetia là vì năm 1774, lãnh thổ Ossetia sáp nhập vào đế chế Nga. Đế chế Nga ra sắc lệnh phân chia khu vực hành chính, do lãnh thổ Ossetia có dãy Cápcado ở giữa gây trở ngại lớn trong công tác quản lý hành chính nên đế chế Nga quyết định chia cắt Ossetia thành hai miền là Nam Ossetia và Bắc Ossetia, lấy giới tuyến là dãy núi Cápcado. Nam Ossetia nằm ở sườn Nam, Bắc Ossetia nằm ở sườn Bắc dãy Cápcado .

Xét về mặt lịch sử, lãnh thổ Nam Ossetia thuộc về Đế chế Nga trước khi có Liên Xô. Cách mạng tháng Mười Nga bùng nổ, nhà nước Liên bang Xô viết ra đời và Grudia gia nhập Liên bang này, chính quyền Xô viết tiến hành phân chia các lãnh thổ trực thuộc để quản lý. Theo đó, Nam Ossetia được hưởng quy chế tự trị trong nước Cộng hoà XHCN Xô viết Grudia, Bắc Ossetia là khu vực tự trị thuộc Liên bang Nga. Nếu trước đây, việc phân chia đó đối với Liên Xô

chỉ là thủ tục hành chính, thì về sau lại trở thành nguồn gốc phát sinh một cuộc xung đột kéo dài. Nam Ossetia luôn nuôi dưỡng sáp nhập và thống nhất với Bắc Ossetia. Kể từ cuối năm 1989, xung đột giữa Nam Ossetia và Grudia thường xuyên xảy ra. Ngày 20/9/1990, Xô viết các đại biểu nhân dân vùng tự trị Nam Ossetia thông qua tuyên bố thành lập nước cộng hòa Nam Ossetia độc lập. Chính phủ Grudia không thừa nhận, tuyên bố huỷ bỏ quy chế tự trị Nam Ossetia. Nam Ossetia bị phong tỏa và cuộc xung đột quân sự diễn ra ác liệt suốt trong hai năm 1991 - 1992.

Trong hai năm xung đột đã có hơn 1.000 người thiệt mạng, hàng nghìn người phải sang tị nạn ở Bắc Ossetia - vùng lãnh thổ mà những người ở Nam Ossetia có chung một nền văn hoá và sắc tộc [116]. Cuối cùng, xung đột Grudia - Nam Ossetia tạm lắng xuống khi Hiệp định Dagomyss được ký kết giữa Nga và Grudia vào ngày 14/06/1992. Theo Hiệp định, tiến trình hoà bình tại Nam Ossetia sẽ do một Ủy ban hỗn hợp gồm Nga, Grudia, Bắc Ossetia và Abkhazia đảm nhiệm quy chế cho Nam Ossetia. Đồng thời hai bên nhất trí triển khai lực lượng gìn giữ hoà bình đến Nam Ossetia gồm binh sỹ Nga, Grudia và Bắc Ossetia.

Sau cuộc “Cách mạng nhung” năm 2004, nhân vật theo chủ nghĩa dân tộc thân phương Tây Mikhai Saakashvili lên nắm quyền tại Grudia, Nam Ossetia đã trở thành một trong những trọng tâm trong chính sách của Grudia, tình hình ở khu vực xung đột trở nên căng thẳng do phía Grudia được Mỹ hậu thuẫn, đề xuất giải quyết vấn đề bằng giải pháp quân sự. Năm 2004, ban lãnh đạo Nam Ossetia gửi đơn đề nghị Hạ viện (Đuma quốc gia) Nga chấp nhận Nam Ossetia sáp nhập vào Nga. Tháng 01/2005, Grudia công bố kế hoạch trong vòng 3 năm sẽ trao cho Nam Ossetia quy chế “tự trị rộng rãi” trong thành phần Grudia, nhưng không được Nam Ossetia chấp nhận.

Ngày 12/11/2006, Nam Ossetia tiến hành cuộc trưng cầu dân ý về quy chế độc lập. Cuộc trưng cầu dân ý đã nhận được số phiếu ủng hộ áp đảo với 98,99%

phiếu thuận [92]. Tuy nhiên, cuộc trưng cầu chỉ được Nga công nhận, trong khi chính quyền Grudia, Mỹ, EU coi cuộc trưng cầu này là bất hợp pháp. Peter Someby, đại diện đặc biệt của Liên minh châu Âu tại Cápcado khi thăm Mátxcova ngày 13/09/2006 phát biểu: “*Các kết quả của cuộc trưng cầu dân ý về độc lập tại Nam Ossetia không có ý nghĩa với cộng đồng châu Âu*” [95].

Việc Nam Ossetia muốn độc lập khỏi Grudia, sáp nhập với Bắc Ossetia thuộc Liên bang Nga là có lý do lịch sử, do hàng nghìn người Nam Ossetia đã chạy sang lánh nạn ở Bắc Ossetia sau các cuộc xung đột vũ trang năm 1992. Mặc dù có sự phân chia về địa lý và hành chính nhưng ở cả hai khu vực Nam và Bắc Ossetia chỉ có một dân tộc với cùng một ngôn ngữ và một nền văn hoá. Vì vậy, người dân Nam Ossetia quyết tâm thống nhất lãnh thổ với những người đồng bào Bắc Ossetia trong thành phần nước Nga. Thực tế, Nam Ossetia có nhiều mối quan hệ với Nga hơn là Grudia do 80% người dân ở đây mang hộ chiếu Nga, đồng tiền được sử dụng ở khu vực này là đồng Rúp Nga. Kinh tế vùng này cũng phụ thuộc và liên kết với kinh tế Nga [64].

Tất cả những điều đó, không có gì có thể ngăn nổi phong trào ly khai ở Nam Ossetia độc lập khỏi Grudia để trở thành một phần lãnh thổ của Nga và thống nhất với Bắc Ossetia, nhất là sau cuộc “*Cách mạng nhung*” đưa Saakashvili - nhân vật thân phương Tây lên làm Tổng thống Grudia.

Tình hình trên làm cho quan hệ Grudia với Nam Ossetia cũng như Grudia với Nga hết sức căng thẳng. Căng thẳng tiếp tục gia tăng khi phương Tây và Mỹ công nhận độc lập của Kosovo vào đầu năm 2008, bất chấp sự phản đối của Nga và Xécbi. Theo đó, Nam Ossetia và Abkhazia, cho rằng: “*Nếu Kosovo có thể độc lập, sau đó chúng ta cũng có thể làm như vậy*” [94]. Vì thế mà họ lại đệ đơn kêu gọi Nga và các tổ chức quốc tế công nhận độc lập của họ.

Sau rất nhiều vụ đụng độ trong năm 2008, quân đội Grudia đã quyết định tiến hành cuộc tấn công vào Nam Ossetia vào đêm mùng 7 rạng sáng mùng 8/8/2008 gây ra sự phản ứng mạnh mẽ từ phía Nga. Lực lượng quân đội Liên



bang Nga có mặt ở khu vực với nhiệm vụ gìn giữ hoà bình đã được lệnh phản công, dẫn đến cuộc “chiến tranh nóng” căng thẳng nhất trong những năm vừa qua ở khu vực Cápcado. Ngày 26/08/2008, Nam Ossetia chính thức được Liên bang Nga công nhận độc lập khỏi Grudia.

### ***1.2.3. Tình hình Abkhadia***

Abkhadia là một trong hai nước cộng hoà tự trị của Grudia (từ năm 1992) tại vùng Cápcado. Vùng lãnh thổ này là nước cộng hoà độc lập trên thực tế nhưng không được cộng đồng quốc tế công nhận như Nam Ossetia. Quốc gia độc lập trên thực tế này với diện tích 8432 km<sup>2</sup>, dân số hơn 15 vạn người nằm bên bờ Đông biển Đen, phía Bắc giáp với Liên bang Nga.

Cũng như Nam Ossetia, kể từ khi Grudia tuyên bố tách khỏi Liên bang Xô viết, một phong trào ly khai của dân tộc thiểu số Abkhadia ở khu vực này đã dẫn đến việc nước cộng hoà này tuyên bố độc lập tách khỏi Grudia vào năm 1992.

Cuộc xung đột vũ trang giữa Grudia và Abkhadia vào năm 1992-1993 làm gần 7000 người chết, khoảng 200-250 nghìn người, phần lớn là người gốc Grudia phải di tản [62,76]. Mặc dù hai bên (Grudia và Abkhadia) đã ký thoả thuận ngừng bắn năm 1994 qua Nga, nhưng tình hình khu vực này vẫn không ổn định, việc tranh chấp chủ quyền vẫn chưa được giải quyết, khu vực này vẫn bị chia cắt giữa hai bên, 83% lãnh thổ do chính quyền ly khai Sukhumi được Nga hậu thuẫn và 17% lãnh thổ do chính phủ cộng hoà tự trị Abkhadia kiểm soát (được Grudia công nhận là chính quyền hợp pháp của Abkhadia), khu vực 17% này nằm ở thung lũng Kodoki. Tranh chấp này là một trong những nguyên nhân gây nên căng thẳng nghiêm trọng giữa Grudia và Nga. Các cuộc thương lượng nhằm tìm kiếm giải pháp cho cuộc xung đột bị ngưng trệ từ năm 2006.

Tình hình Abkhadia - Grudia tiếp tục căng thẳng kể từ khi Kosovo được phương Tây và Mỹ công nhận độc lập. Cũng như Nam Ossetia, Abkhadia đã lên tiếng mạnh mẽ để cộng đồng quốc tế công nhận độc lập của mình như

trường hợp Kosovo. Tháng 03/2008, quốc hội Grudia tiến hành phiên họp bất thường về vấn đề thúc đẩy nền độc lập. Đặc biệt, sau sự kiện Grudia đưa quân tấn công Nam Ossetia, Abkhadia và Nam Ossetia càng thúc đẩy hoạt động ly khai khỏi Grudia. Nhưng khác với Nam Ossetia bày tỏ muốn trở thành một phần của Nga, Abkhadia lại nỗ lực tìm kiếm độc lập của riêng mình nhưng vẫn dựa vào Nga.

Như vậy, có thể khẳng định rằng, tình hình Nam Ossetia và Abkhadia giống như những quả bom nổ chậm, có thể bùng nổ bất kỳ lúc nào. Và những động thái của Grudia đối với hai khu vực này như lửa cháy lại đổ thêm dầu. Chính vì vậy, Chính phủ phương Tây, do Mỹ đứng đầu, là kẻ đã hậu thuẫn Grudia châm ngòi nổ kích hoạt "quả bom" Nam Ossetia và Abkhadia bùng phát, dẫn đến xung đột căng thẳng Nga - Grudia tại Nam Ossetia từ tháng 8/2008 đến nay.

### **1.3. Chính sách của Nga, Mỹ và NATO đối với Grudia**

#### **1.3.1. Chính sách của Nga**

Khu vực Cápcado nói chung, Grudia nói riêng là vùng đất có vai trò địa lý, kinh tế, chính trị đặc biệt quan trọng đối với cộng hòa Liên bang Nga. Nhưng Cápcado giống như một lò lửa âm ỉ, liên tiếp xảy ra những cuộc xung đột vũ trang một cách nặng nề về vấn đề lãnh thổ, sắc tộc. Một trong những nguyên nhân chính dẫn tới các phong trào đấu tranh tại các khu vực này là do những mâu thuẫn về các vấn đề tôn giáo, sắc tộc.

Grudia là một nước nhỏ, với dân số 5 triệu người, nhưng có vị trí chiến lược hết sức quan trọng ở khu vực Cápcado, nằm giữa Nga ở phía Bắc, Adécbaigian, Ácmênia ở phía Đông, Thổ Nhĩ Kỳ ở phía Tây Nam và có bờ biển dài tiếp giáp với biển Đen. Grudia cũng nằm trong tuyến trung chuyển dầu mỏ từ biển Caxpi sang Tây Âu. Chính vì Grudia có vị trí chiến lược mà cả Nga và Mỹ đặc biệt quan tâm.

Đối với Nga, Grudia không còn là một "đồng minh" khi nước này tuyên bố độc lập khi Liên Xô tan rã, Nga nhìn nhận Grudia là một tiền đồn quân sự chiến lược để không chế Mỹ, NATO, cũng như án ngữ tuyến đường vận chuyển dầu mỏ quan trọng của Nga từ biển Caspi tới các thị trường thế giới.

Thứ nhất, về vấn đề địa lý - chiến lược. Theo nhiều chuyên gia nghiên cứu, hiện nay, những vấn đề thiết thực quan trọng đối với Nga là các câu hỏi về an ninh liên quan đến nước cộng hoà ly khai Tresnia, quy chế cộng đồng ủng hộ của Nga với các khu vực tự trị của Grudia và những thay đổi trong cán cân quyền lực kinh tế giữa hai nước.

Cựu Tổng thống Grudia Shevardnaze, với đường lối thân phương Tây, đã thi hành một số chính sách nhưng không mang lại những gì mà nhân dân Grudia mong đợi; ngược lại, đường lối của Shevardnaze đã biến Grudia thành đất nước với nạn tham nhũng tràn lan. Đặc biệt, từ sau cuộc "Cách mạng nhung" ở Grudia, chính sách của Nga đối với đất nước này ngày một cứng rắn. Chính phủ Nga kiên quyết không nhượng bộ hay xuống thang trong chiến lược đối với Grudia. Chủ tịch Ủy ban quan hệ quốc tế thuộc Hội đồng Liên bang Nga Sec - gâý Magienốp tuyên bố: *"Nga sẽ không thể và không làm ngơ trước những gì đang diễn ra tại Grudia. Chúng ta sẽ không bỏ rơi người anh em trong vòng xoáy của bạo lực"* [130,7]. Trong thực tế, Nga đã có những hành động bằng các biện pháp quân sự cứng rắn để đối phó với Grudia cũng như các nước cộng hoà tại khu vực Cápcadơ. Mục tiêu chính của Nga trong chiến lược này là giữ lấy Grudia, chống lại việc mở rộng khối NATO sang phía Đông; làm vô hiệu hoá quá trình kết nạp thành viên Grudia của NATO.

Thứ hai, về vấn đề địa - kinh tế. Đây cũng là một vấn đề rất quan trọng đối với Nga. Grudia có vị trí chiến lược trên đường biên giới đầy bất trắc của Nga ở vùng Cápcadơ và án ngữ tuyến đường xuất khẩu dầu lửa quan trọng. Vì vậy một đất nước hoà bình, ổn định ở Grudia liên quan mật thiết đến quá trình phát triển của Nga. Nga đóng vai trò quan trọng trong việc khuyến khích hai

tỉnh của Grudia là Abkhazia và Nam Ossetia ly khai vào đầu những năm 1990 và duy trì quyền tự trị ở hai tỉnh này. Kể từ năm 2003, tương quan lực lượng nghiêng hẳn về phía Nga. Nga đã và đang tăng cường kiểm soát đối với ngành năng lượng của Grudia thông qua UES (Công ty đại diện độc quyền Nga). Giá dầu hỏa và khí đốt càng tăng thì Mátxcova lại càng khai thác triệt để, tận dụng nhiên liệu như một loại vũ khí chiến lược theo phương châm "thương bạn", "phạt thù". Việc tăng giá bán khí đốt cho Ukraina là một ví dụ điển hình. Trong trường hợp của Grudia, với vị trí đặc biệt quan trọng này nên nếu Nga để mất Grudia là mất bậc thềm tiến ra vùng Cápcadơ.

Bởi với hai yếu tố kinh tế - chính trị quan trọng này nên Nga đã làm mọi cách để duy trì ảnh hưởng của mình, đồng thời thao túng các phong trào ly khai ở nước cộng hoà này.

### ***1.3.2. Chính sách của Mỹ và phương Tây đối với Grudia***

Trong những năm gần đây, nhằm thực hiện chiến lược toàn cầu, Mỹ đã tăng cường sự hiện diện ở Trung Á. Những nước cộng hoà Trung Á thuộc Liên Xô cũ trước đây cũng đang được Mỹ hứa bảo trợ với tham vọng biến Trung Á thành căn cứ hậu cần của Mỹ. Ở giai đoạn đầu, sự hợp tác của Mỹ và các nước Trung Á diễn ra trong khuôn khổ các dự án mà Mỹ giúp đỡ các nước này, trong đó có việc chi trả khoản thuê các căn cứ quân sự. Chính vì vậy, lính Mỹ đã có mặt tại các nước Curoguxtan, Ukraina, Bêlarút cũng như ở Grudia. Sự có mặt của Mỹ tại Grudia đã áp sát biên giới phía Nam của Nga.

Đã có thời trong con mắt phương Tây, Grudia được coi là một đối tượng để chống Nga, do đó mà phương Tây đã hứa hẹn viện trợ hàng tỷ USD cho Grudia. Nhưng chính quyền của Tổng thống Grudia không thực hiện chính sách đối ngoại phù hợp với Mỹ, không bảo vệ quyền lợi của Mỹ và chính sách đối nội cũng không được lòng dân. Vì vậy, Mỹ và phương Tây đã thực hiện chiến lược "*Diễn biến hoà bình*" ở Grudia, đây được coi là cuộc cách mạng không khói súng với cái tên rất mỹ miều: "*Cách mạng nhung*".

Đối với Mỹ, Grudia là khu vực tiềm ẩn xung đột, một trong các nước đầy bất ổn ở khu vực Cápcado và Trung Á. Mỹ luôn khuyến khích độc lập của các nước này, cùng với các nước phương Tây lựa chọn cho mình một chính sách an toàn và được thực thi khá thành công trong suốt thời gian qua, đó là chính sách "hai mặt": vừa hợp tác vừa kiềm chế. Tình hình căng thẳng ở Cápcado hoàn toàn phù hợp với những toan tính của các nước phương Tây. Mục đích của Mỹ và Tây Âu sẽ là đặt chân lên sân sau của Nga, từ đó kiềm chế cả ba mặt nước Nga; thúc đẩy các trào lưu thân phương Tây tại "miền đất dữ" này. Đồng thời, Mỹ muốn kiểm soát Grudia - là mắt xích then chốt trên đường vận chuyển dầu lửa quan trọng mà Mỹ đang ra sức xây dựng. Mỹ muốn phá thế chiến lược Nga tạo dựng xung quanh khu vực biển Caxpi và tìm kiếm thêm nguồn dầu lửa có trữ lượng lớn ở vùng này. Với những căng thẳng ở Trung Đông, cả Mỹ lẫn Tây Âu đều đặt ưu tiên cao vào cuộc khủng hoảng chính trị tại Grudia. Sự tồn tại và ảnh hưởng của Mỹ ở khu vực Ngoại Cápcado ngày càng được mở rộng, và đây chính là "bàn đạp" để Mỹ tìm cách thâm nhập, kiểm soát hơn nữa các khu vực bên ngoài.

Rõ ràng, với vị trí chiến lược vô cùng quan trọng của mình, nếu Grudia phụ thuộc vào Mỹ, là đồng minh của Mỹ thì sự hiện diện quân sự của Mỹ ở Grudia sẽ là mối đe dọa đối với nền an ninh Liên bang Nga. Tuy nhiên, hiện nay, Liên bang Nga cũng rất quan trọng đối với các nước phương Tây trên cả bình diện kinh tế và an ninh, trước hết là trong cuộc chiến chống khủng bố quốc tế. Do đó, Mỹ và các nước Tây Âu khác sẽ không thể ủng hộ Grudia ở mức độ cao nhất, để tránh những mâu thuẫn có thể với Chính phủ Liên bang Nga. Phương án lợi nhất mà các nước phương Tây lựa chọn là duy trì tình trạng căng thẳng ở mức độ vừa phải.

Người Mỹ có tiền và sức mạnh, người Nga có khả năng can thiệp và gây ảnh hưởng. Sự đối đầu giữa hai cường quốc này ngày một gay gắt, tồn tại lâu dài ở khu vực Cápcado. Với Grudia, Mỹ lẫn Liên bang Nga đều ráo riết lập căn

cứ quân sự và dùng hình thức viện trợ kinh tế để thâm tóm, chi phối Chính phủ Grudia theo hướng mình.

### ***Tiểu kết chương***

Giữa thập niên 90 của thế kỷ XX, Liên Bang Nga phải đối mặt với hai vấn đề đối ngoại hết sức nan giải: Việc NATO mở rộng sang phía Đông và cuộc khủng hoảng ở Nam Tư. Nó đã phản ánh một thực trạng chính trị mới sau Chiến tranh lạnh và Liên bang Nga đang là mối quan tâm hàng đầu của Mỹ trong chính sách đối ngoại của nước này. Sau nhiều năm, kể từ khi Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết tan rã, thế giới được coi như là đã bước vào thời kỳ “hậu Chiến tranh lạnh”, Mátxcova vẫn chưa tìm lại tiếng nói đầy đủ sức mạnh của một cường quốc thực sự từng có dưới thời xã hội chủ nghĩa. Trên lộ trình bành trướng của Mỹ và NATO, có kế hoạch mở rộng sang phía Đông, tiến sát biên giới Nga từ hướng Grudia và Ukraina nhằm bao vây nước Nga. Tuy nhiên, kịch bản của Mỹ và NATO không diễn ra dễ dàng như những gì mà giới lãnh đạo các nước này mong đợi.

Mỹ đã giật dây cho hàng loạt cuộc cách mạng “màu sắc” tại một loạt quốc gia trong không gian hậu Xô viết, làm thay đổi mạnh mẽ môi trường gần kề nhất của nước Nga sau khi đã tạo ra một thực tế địa – chính trị mới về chất. Ở Grudia, sau cuộc “cách mạng nhung”, Nga tuyên bố sẽ không thể và không làm ngơ trước những gì đang diễn ra tại Grudia. Bởi vì, nếu Grudia phụ thuộc vào Mỹ, là đồng minh của Mỹ thì sự hiện diện quân sự của Mỹ ở Grudia sẽ là mối đe dọa đối với an ninh của Liên bang Nga. Chính vì thế, trong đường lối chiến lược của Nga, Grudia là một tiền đồn quân sự chiến lược để khống chế Mỹ và NATO, cũng như án ngữ tuyến đường vận chuyển dầu mỏ quan trọng của Nga từ biển Caxpi tới các thị trường thế giới.

Sau Chiến tranh lạnh, thế giới chuyển biến từng ngày, đòi hỏi tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế tham gia vào quá trình hình thành nên một trật tự thế giới mới với những đặc thù riêng, quá trình ấy tác động lớn vào chính sách

đôi ngoại của các quốc gia trên thế giới. Trong bối cảnh chung ấy, Mỹ vẫn tiếp tục thực hiện tham vọng bá quyền của mình là bá chủ toàn thế giới, lãnh đạo quá trình kiến tạo một trật tự thế giới mới. Và một trong những mục tiêu mà Mỹ hướng tới là khu vực Ngoại Cápcado với trọng tâm là Grudia. Đối với Washington, Grudia là một mắt xích then chốt trên đường vận chuyển dầu lửa quan trọng mà Mỹ đang ra sức xây dựng. Mỹ muốn phá thế cô lập mà Nga tạo dựng xung quanh khu vực biển Caxpi và tìm kiếm thêm nguồn dầu lửa có trữ lượng lớn ở vùng này. Chiến lược này của Mỹ đã ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của Nga, ở vào thời điểm Mátxcova muốn tăng cường tầm kiểm soát chiến lược với “người anh em cũ”. Trong trường hợp Mỹ – Nga không đạt được thoả hiệp thì người thứ ba phải “trả giá” chính là Grudia.

## **Chương 2**

### **QUAN HỆ NGA – GRUDIA VÀ CUỘC CHIẾN THÁNG 8 NĂM 2008**

#### **2.1. Quan hệ Nga - Grudia từ năm 2000 - 2008**

##### **2.1.1. Quan hệ Nga - Grudia dưới thời Tổng thống Shevarnadze**

Nga và Grudia vốn là hai nước cộng hoà thuộc Liên bang Xô viết trước đây. Dưới thời chính quyền Xô viết, hai nước cộng hoà này luôn giữ mối quan hệ bình thường. Quan hệ chính trị, giao lưu kinh tế, văn hoá... giữa các nhà lãnh đạo đảng, chính phủ và nhân dân hai nước luôn được đánh giá là tốt đẹp.

Tuy nhiên, từ sau khi Liên Xô tan rã, Nga và Grudia trở thành hai nước cộng hoà độc lập, mối quan hệ toàn diện giữa hai nước không còn được như trước, liên tục trục trặc, và đến cuộc chiến tranh Tresnia lần thứ hai thì xuống thấp.

Nam Ossetia và Abkhadia là vấn đề lịch sử ảnh hưởng đến quan hệ giữa hai nước. Trong những năm 1992 - 1994, các nhóm sắc tộc thiểu số ở Nam Ossetia và Abkhadia đã liên tiếp tiến hành những cuộc đấu tranh nhằm ly khai khỏi Grudia. Grudia thì lại coi việc bảo vệ đất nước thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ là nhiệm vụ hàng đầu, hy vọng cộng đồng quốc tế giúp đỡ sớm giải quyết vấn đề trên. Trong cuộc đấu tranh của Nam Ossetia và Abkhadia, họ nhận được sự ủng hộ đáng kể về tài chính và chính trị từ phía Nga. Tuy nhiên, Nam Ossetia và Abkhadia không được quốc tế công nhận, do đó vẫn chính thức tồn tại như một phần lãnh thổ của Grudia.

Đến năm 1994, theo Hiệp định ngừng bắn, một lực lượng gìn giữ hoà bình với chủ yếu là các binh sĩ Nga được triển khai tại Abkhadia. Quân đội Nga cũng đứng đầu lực lượng gìn giữ hoà bình tại Nam Ossetia. Và Grudia cho rằng, nếu lúc đầu không có một số thế lực ở Nga nhúng tay vào, thì đất nước này không rơi vào tình trạng chia rẽ như vậy, và nay nếu Nga gây sức ép với các thế lực chia rẽ dân tộc Abkhadia, thì vấn đề sẽ được giải quyết rất nhanh, chìa khoá quyết định mảnh đất này thuộc về ai nằm trong tay Nga. Mátxcova



nhấn mạnh trong cuộc xung đột sắc tộc giữa Grudia và Adécbaigian, Nga cần giữ thái độ trung lập, không thể thiên vị bất cứ bên nào. Việc Nga có thể làm là tách hai bên, không để ngọn lửa chiến tranh lại bùng cháy, sứ mệnh hoà giải tiếp tục do Liên Hợp quốc gánh vác. Nga còn phàn nàn sứ mệnh gìn giữ hoà bình ở Abkhadia tuy mang danh nghĩa SNG, nhưng trên thực tế chỉ có một mình Nga đảm nhiệm, hàng năm tổn kém khá nhiều.

Trong khoảng thời gian từ năm 1992 đến trước năm 2000, Grudia kiên trì đòi rút các căn cứ quân sự của Nga khỏi đất nước này, khiến quan hệ Nga - Grudia ngày càng xấu đi. Thời kỳ đầu độc lập, tình hình bên trong Grudia rất hỗn loạn. Lợi dụng giai đoạn đặc biệt ấy, Nga đã giữ lại bốn căn cứ quân sự nguyên là của Liên Xô, nay thuộc quyền sở hữu của Nga. Sau khi tình hình bên trong có chiều ổn định, Grudia ngày càng lớn tiếng đòi Nga rút hết các căn cứ quân sự đó. Được Mỹ ủng hộ, Grudia còn thông qua Tổ chức OSCE và các tổ chức quốc tế khác để gây sức ép với Nga. Đến hội nghị cấp cao OSCE tại Ixtambun tháng 11/ 1999, Nga đã buộc phải rút hết các căn cứ quân sự theo từng giai đoạn. Theo Hiệp định Nga - Grudia, đến ngày 31/7/2001, Nga phải đóng cửa hoàn toàn hai căn cứ quân sự tại Abkhadia và ngoại thành Tbilixi.

Nguyên nhân chủ yếu khiến Nga quyết định trả đũa Grudia là thái độ không hợp tác của nước này trong việc chống lại hành động khủng bố ở Tresnia. Những năm cuối thập niên 90 của thế kỷ trước, lợi dụng điều kiện có lợi vùng biên giới tiếp giáp Grudia núi cao, đất hiểm, các lực lượng vũ trang phi pháp Tresnia đã biến đất nước này thành khu đệm. Nga đã nhiều lần cảnh cáo Grudia chớ tạo điều kiện cho các phần tử khủng bố, nhưng họ đều kiếm có lảng tránh. Nga đề nghị nhờ lãnh thổ Grudia để mở cuộc tiến công vào Tresnia, song bị Grudia phản đối. Và cũng do lực lượng biên phòng Grudia có hạn, không có cách nào kiểm soát người và vũ khí ra vào Tresnia, Nga đề nghị cho lực lượng biên phòng Nga từ phía Grudia kiểm soát đoạn biên giới với Tresnia, song cũng không được chấp nhận. Trước chính sách không hợp tác ngày càng

quyết liệt của Grudia, Nga đã trả đũa, bắt đầu từ vấn đề thị thực xuất nhập cảnh. Tháng 9/2000: Tổng thống Nga Vladimir Putin áp dụng luật cấp thị thực đối với người Grudia nhập cảnh vào Nga, trong khi không áp dụng luật này đối với công dân của 12 nước khác trong Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG) [20]. Đến năm 2002, quan hệ Nga - Grudia trở nên căng thẳng cao độ khi Nga đã nhiều lần cáo buộc Grudia dung túng quân khủng bố Tresnia ẩn náu tại vùng núi Pankisi (thuộc lãnh thổ Grudia giáp Nga), để chúng sử dụng nơi đây làm căn cứ tấn công Nga. Trong khi đó, Grudia cáo buộc Nga tiến hành các cuộc không kích vào khu vực Pankisi.

Grudia nộp đơn xin gia nhập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO), khiến quan hệ hai nước trở nên xấu đi. Grudia cũng trở thành một đồng minh quan trọng của Mỹ sau khi đồng ý với kế hoạch xây dựng một đường ống dẫn dầu và khí đốt từ biển Caxpi đến Thổ Nhĩ Kỳ mà không đi qua Nga.

Qua đó chúng ta có thể thấy rằng, mối quan hệ phức tạp giữa Nga - Grudia không phải mới bắt đầu một sớm một chiều mà nó có căn nguyên từ trước. Và việc Liên bang Nga mạnh tay với Grudia là nhằm mục đích răn đe, nhằm bảo vệ các "tiền đồn" sát nách của mình, đặc biệt là từ sau khi Putin lên làm Tổng thống.

### ***2.1.2. Quan hệ Nga - Grudia dưới thời Tổng thống M. Saakashvili***

Với những lợi thế về mặt địa lý, Grudia là một trong những quốc gia mà Mỹ và phương Tây đã tiến hành cuộc "Cách mạng sắc màu" đầu tiên trong không gian SNG. Washington khuyến khích nền độc lập của những nước này, một phần để kiềm chế Nga và một phần để tăng cường tiếp cận các nguồn trữ lượng dầu mỏ ở Caxpi [73]. Và từ sau cuộc "Cách mạng Hoa Hồng" (2003), quan hệ Nga - Grudia lại trở nên vô cùng căng thẳng, đặc biệt là từ khi M.Saakashvili lên làm Tổng thống Grudia và tiến hành chính sách thân phương Tây, trong đó có kế hoạch đưa Grudia gia nhập NATO. Chính sách này của

Tbilixi khiến Mátxcova lo ngại vì dẫn đến mất cân bằng địa chiến lược, đe dọa an ninh của Nga.

Quan hệ giữa hai nước có phần lắng dịu vào năm 2005, khi Liên bang Nga có chính sách khá ưu ái dành cho Grudia. Nga đã đồng ý di chuyển các căn cứ quân sự từ thời Liên Xô cũ ra khỏi lãnh thổ Grudia vào cuối năm 2008. Grudia được mua khí đốt và năng lượng từ Nga với mức giá "hữu nghị" từ thời Liên Xô cũ, thấp hơn 12 lần so với mức Nga xuất sang các nước phương Tây. Trong nhiều năm, Abkhadia và Nam Ossetia nhiều lần đề nghị Nga công nhận độc lập của hai khu vực này, nhưng Mátxcova từ chối. Có một điều, tân Tổng thống Grudia Saakashvili đã không hiểu được một triết lý cơ bản của người phương Đông là *"nước xa không cứu được lửa gần"*. Chính thái độ bài Nga và thân phương Tây, muốn nhanh chóng gia nhập NATO của Tổng thống Saakashvili đã làm thay đổi tình hình. Bởi đối với Mátxcova, việc Grudia, một quốc gia nằm sát Nga gia nhập NATO, là mối đe dọa đối với an ninh của họ. Cựu Tổng thống Nga Vladimiar Putin đã từng nhiều lần cảnh báo trừng phạt Grudia bằng sắc lệnh cấm nhập rượu vang từ Grudia và nâng giá khí đốt bán cho nước này bằng mức giá xuất sang phương Tây. Trong Thông điệp Liên bang tháng 5/2006, Putin từng nói: *"Không thể chấp nhận những kẻ sống nhờ trên lưng chúng ta nhưng lại chơi xấu chúng ta"*[127].

Tuy nhiên, không vì thế mà Tổng thống Saakashvili tìm cách cải thiện quan hệ với Nga. Ngược lại, vị tân Tổng thống này đã đi một "nước cờ" rất mạo hiểm, cho phép Mỹ xây dựng hệ thống dẫn dầu từ Trung Á chạy qua một phần lãnh thổ Grudia nhằm làm giảm vị thế của Nga đối với thị trường dầu khí phương Tây. Để đối phó với chủ trương bài Nga này, Mátxcova quyết định cấp quốc tịch cho phần lớn cư dân tại Nam Ossetia và Abkhadia, các vùng đất ly khai thuộc Grudia trong khi vẫn chưa công nhận quyền độc lập cho các vùng lãnh thổ này.

Năm 2006, mối quan hệ giữa hai nước xuống dưới mức cực thấp. Đây là thời điểm nổ ra các cuộc tranh cãi ngoại giao khi Grudia bắt giữ một số quân nhân Nga với lí do họ hoạt động gián điệp chống Grudia, và cáo buộc Nga để "roi" tên lửa trên lãnh thổ Grudia. Nga đã đáp trả lại bằng việc mở rộng trừng phạt kinh tế, cắt bỏ các tuyến du lịch, trục xuất hàng trăm người Grudia thiếu số khỏi Nga, và ngừng việc nhập khẩu hàng hoá từ Grudia. Ngày 26/3/2007, Đại sứ Grudia tại Hội đồng châu Âu Zurab Chiaberasvili đã đích thân mang tới Toà án châu Âu đơn kiện Nga dày 200 trang. Bình luận về vấn đề này, tờ "Thương gia" (Nga) ngày 27/3/2007 đã nhận xét như sau: "*Chính quyền Grudia đã tạo ra một tiền lệ - Nga lần đầu tiên phải đóng vai bị đơn trong tư cách một quốc gia. Điều này có thể hiểu rằng sự ám lên trong quan hệ giữa Mátxcova và Tbilixi sẽ không thể diễn ra*". Có thể nói, việc quốc gia này kiện quốc gia khác ra Toà án nhân quyền châu Âu là rất hiếm hoi và thường là dấu hiệu đỉnh điểm của sự lạnh nhạt trong quan hệ giữa hai nước đang có mâu thuẫn với nhau. Mối quan hệ này chỉ được nói lại sau cuộc gặp giữa Tổng thống M.Saakashvili và người đồng cấp Vladimiar Putin bên lề Hội nghị cấp cao không chính thức Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG) tổ chức vào ngày 22/2/2008 tại Mátxcova . Trong khoảng thời gian giữa năm 2008, Liên bang Nga có những động thái tích cực đáp lại mong muốn cải thiện quan hệ của Tbilixi bằng việc khôi phục hoạt động bưu chính và dỡ bỏ hạn chế về thị thực đối với công dân Grudia, cũng như nói lại các tuyến đường bay và đường biển trực tiếp giữa Nga và Grudia.

Những động thái trên vẫn chỉ mang tính bề nổi trong khi hai nước vẫn theo đuổi những lợi ích khó dung hoà. Tbilixi không từ bỏ mục đích gia nhập NATO. Ngày 3/4/2008, tại hội nghị thượng đỉnh NATO nhóm họp tại Bucharest, các nước thành viên NATO đã nhất trí để Grudia và Ukraina gia nhập khối này vào cùng một ngày. Đây chính là nguyên nhân dẫn đến quyết định ngày 16/4/2008 của Nga. Tổng thống Vladimiar Putin chỉ thị cho Chính

phủ thiết lập quan hệ gần gũi hơn với hai vùng lãnh thổ đòi độc lập là Nam Ossetia và Abkhazia. Grudia tuyên bố sắc lệnh này là vi phạm luật pháp quốc tế. Việc Nga tăng cường ảnh hưởng đối với hai khu vực đang đòi ly khai này không khó bởi Grudia đã mất quyền kiểm soát trên thực tế hai vùng lãnh thổ Abkhazia và Nam Ossetia từ sau khi Liên Xô tan rã. Hơn nữa, quyết định của Tổng thống Nga được đại diện chính quyền Abkhazia và Nam Ossetia tích cực đón nhận, coi đây là một bước tiến tới giành quyền độc lập. Động thái này của Nga đã đưa quan hệ Nga - Grudia xuống mức thấp nhất, để rồi dẫn đến cuộc xung đột giữa Grudia - Nam Ossetia, mở màn cho cuộc chiến Nga - Grudia nổ ra vào tháng 8/2008.

Theo giới phân tích của các nước thuộc Cộng đồng các quốc gia độc lập cho rằng, cuộc khủng hoảng đang diễn ra hiện nay giữa Nga và Grudia chỉ là giọt nước tràn ly, sau khi Mikhail Saakashvili được Mỹ huấn luyện, đào tạo, đưa lên làm Tổng thống nhằm mục đích chống Nga. Trước sự lấn át của Mỹ trong việc sử dụng Grudia làm lính xung kích của mình ở khu vực Cápcado trong chiến lược làm suy yếu Nga, Chính phủ Nga buộc phải tính đến hành động trả đũa vì lợi ích an ninh của mình. Từ đầu năm 2008, Nga quyết định tăng cường bảo vệ Abkhazia và Nam Ossetia, qua đó ngăn cản ý đồ của Tổng thống Saakashvili và phương Tây muốn đẩy thêm một bước tiến trình kết nạp Grudia vào NATO trong tháng 12/2008.

Cho đến nay, một năm sau cuộc xung đột vũ trang giữa Nga - Grudia (7 - 8/8/2008), mối quan hệ giữa hai quốc gia này vẫn chưa mấy cải thiện, nếu không muốn nói là đang trở nên "nóng" hơn trong những ngày tháng 8/2009. Điều này thể hiện ở những tuyên bố cứng rắn của cả hai bên, như việc Nga đe dọa sẽ sử dụng vũ lực nếu Grudia tiếp tục khiêu khích, còn Grudia lại lên tiếng cáo buộc Nga đang tìm cách để gây mất ổn định trong khu vực. Cộng đồng quốc tế vẫn chưa có phản ứng gì trước căng thẳng giữa Nga và Grudia. Chỉ có Mỹ và đại diện Liên minh châu Âu lên tiếng kêu gọi cả hai bên thật bình tĩnh,

tìm hướng đối thoại hoà bình trực tiếp, hoặc thông qua các quốc gia, tổ chức quốc tế trung gian.

Thực tiễn cho thấy quan hệ giữa Nga - Grudia vốn đã không bình thường từ sau khi Liên bang Xô viết tan rã, và dần tích tụ trở thành mâu thuẫn đối kháng trầm trọng, trong đó có bất đồng về quy chế đối với hai khu vực tự trị Abkhazia và Nam Ossetia thuộc Grudia với 80% dân số mang quốc tịch Nga. Và đỉnh điểm mâu thuẫn là đầu năm 2008 khi Grudia rơi vào thế đối đầu với Abkhazia, Nam Ossetia và Nga, sau khi Nga tăng cường quan hệ ngoại giao và kinh tế với hai khu vực này. Grudia được Mỹ hậu thuẫn nên chủ động gây hấn, có những hành động khiêu khích vũ trang chống lại lực lượng gìn giữ hoà bình của Nga ở Nam Ossetia, và cuối cùng có hành động bị coi là "vác đá vá trời" vào ngày 8/8/2008, với hy vọng đặt nước Nga vào thế đã rồi. Tổng thống M.Saakashvili hy vọng rằng Mỹ và các nước phương Tây sẽ đứng về phía ông. Như vậy, ẩn sau những mâu thuẫn về sắc tộc dẫn đến cuộc xung đột vũ trang đẫm máu giữa Nga - Grudia là cuộc tranh giành ảnh hưởng về kinh tế, chính trị, quân sự ở khu vực Cápcado.

## **2.2. Cuộc chiến Nga - Grudia tháng 8/2008**

### **2.2.1. Nguyên nhân**

Ngày 8/8/2008, đúng vào ngày khai mạc Đại hội thể thao lớn nhất thế giới ở Bắc Kinh với khẩu hiệu "Một thế giới, một ước mơ", tiến tới tương lai hoà bình, hữu nghị và đoàn kết giữa các dân tộc trên thế giới, thì các đơn vị quân đội Grudia mở chiến dịch quân sự quy mô lớn tiến công thủ phủ Xkhinvali của Nam Ossetia, nhằm đánh chiếm và giành quyền kiểm soát vùng đất này, mở đầu cho cuộc xung đột với nước Nga láng giềng. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến quyết định này của Grudia là tình hình căng thẳng giữa nước này với nước cộng hoà tự trị Nam Ossetia có sự giúp đỡ của các lực lượng gìn giữ hoà bình Nga vào những ngày cuối tháng 7 đầu tháng 8 năm 2008. Đồng thời,

Tổng thống Grudia, ông M.Saakashvili tuyên bố tổng động viên và đưa đất nước Grudia vào tình trạng chiến tranh.

Tuy nhiên, nguyên nhân sâu xa của cuộc xung đột Nga - Grudia lần này bắt nguồn từ lịch sử trước đây giữa hai dân tộc tuy gần nhau về địa lý, nhưng xa nhau về quan điểm và văn hoá là Grudia và Ossetia. Nói theo ngôn từ chính trị hiện đại thì nguyên nhân sâu xa của cuộc xung đột Nga - Grudia lần này là xung đột sắc tộc. Điểm đặc biệt của cuộc xung đột lần này là cuộc xung đột đa sắc tộc. Cuộc xung đột Nga - Grudia tháng 8/2008 không chỉ là xung đột giữa dân tộc Grudia với người Nam Ossetia mà còn là xung đột giữa người Grudia và người Nga. Tại Nam Ossetia có rất nhiều người Nga sinh sống, họ mang quốc tịch Nga và nói tiếng Nga. Việc quân Grudia tấn công Xkhinvali được Bộ trưởng Ngoại giao Nga Sergei Lavrov gọi là cuộc "thanh trừng sắc tộc" [137]. Tổng thống Nga D.Medvedev nói rõ mục đích của quân đội Nga tấn công chống lại quân đội Grudia tại Xkhinvali là để "bảo vệ công dân Nga" tại đây và tại Nam Ossetia.

Như vậy xung đột sắc tộc là nguyên nhân sâu xa hàng đầu của cuộc xung đột Nga - Grudia lần này. Xét về mặt lịch sử vấn đề, có thể thấy rằng, mầm mống xung đột ở Nam Ossetia bắt nguồn từ những năm 90 của thế kỷ XX trước khi Liên Xô tan rã. Vào thời điểm đó, Grudia là một trong số 15 nước cộng hoà Xô viết trước đây, tuyên bố độc lập và gia nhập SNG. Grudia tách khỏi Liên Xô, cư dân tại Nam Ossetia thuộc Grudia quản lý tự tuyên bố độc lập với Grudia và muốn sáp nhập với Bắc Ossetia thuộc lãnh thổ Nga thành một quốc gia. Với khẩu hiệu "*Đất Grudia thuộc về Grudia*", họ đã gây ra những cuộc đụng độ đẫm máu. Từ thời điểm này, xung đột giữa Grudia và Nam Ossetia bùng phát và lan rộng trong suốt những năm 90 thế kỷ XX. Mối quan hệ Grudia và Ossetia luôn trong tình trạng căng thẳng về ý thức hệ dân tộc và chủ quyền lãnh thổ. Nhìn chung, mối quan hệ giữa Grudia và Ossetia trải qua ba giai đoạn lớn:

- Những năm của hai thập niên đầu thế kỷ XX;
- Thời kỳ Liên Xô cũ;
- Thời kỳ hậu Xô viết.

Thời kỳ đầu được đánh dấu bởi hàng loạt những cuộc xung đột giữa người Ossetia với người Grudia. Tiêu biểu hơn cả là cuộc xung đột đẫm máu đã diễn ra ở thủ phủ Xkhinvali khi những người nông dân nổi dậy chiếm thành phố vốn thuộc quyền kiểm soát của quân đội Grudia vào ngày 15/3/1918. Quân đội Grudia đã tái chiếm thành phố sau đó 4 ngày và tiến hành hàng loạt các biện pháp trấn áp mạnh mẽ. Những hành động này đã tạo ra sự oán giận của những người nông dân Ossetia đối với những người Mensêvich và người Grudia. Cũng từ đó, người Ossetia càng ngả về phía những người Bôn-sê-vich.

Tháng 10/1919, những cuộc nổi dậy chống lại người Mensêvich lại nổ ra. Đỉnh điểm căng thẳng diễn ra một năm sau đó. Năm 1920, những cuộc nổi dậy của người Ossetia diễn ra mạnh mẽ hơn với sự ủng hộ từ nước cộng hòa Bắc Ossetia thuộc Nga. Nước Nga Xô viết kêu gọi Grudia rút quân khỏi Nam Ossetia. Lực lượng quân sự Bắc Ossetia đã giúp đỡ những người nổi dậy ở Nam Ossetia thành lập chính phủ Grudia Xô viết.

Sau khi Liên Xô tan rã, Nam Ossetia đã tuyên bố độc lập mặc dù chưa được bất kỳ quốc gia nào trên thế giới công nhận, kể cả Nga. Sau đó, dưới sự trung gian của Nga và Tổ chức An ninh và Hợp tác châu Âu (OSCE), hai bên đã ký vào biên bản ghi nhớ các biện pháp an ninh và xây dựng lòng tin, trong đó nhấn mạnh việc không sử dụng vũ lực. Lúc này xung đột mới được chấm dứt và chiến sự mới tạm ngừng, nhưng mâu thuẫn thì vẫn cứ âm ỉ.

Cùng với dòng chảy của thời gian, nhiều sự việc đã thay đổi. Nước Nga, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống V.Putin, đã khôi phục mọi mặt sức mạnh đất nước. Trong nhiều vấn đề chính trị quốc tế gây tranh luận, Mátxcova đã "nói không" với Mỹ và các nước phương Tây. Một trong những vấn đề đó là việc giải quyết mối quan hệ giữa Nga với Grudia. Bởi vì như chúng ta đã biết, quan



hệ giữa Nga với ba nước vùng Cápcadơ có phần nào đó giống quan hệ của Nga với ba nước vùng Baltic về mức độ căng thẳng, nghi kỵ và lâu đời. Tuy nhiên, tính gắn bó và khó tách rời của mối quan hệ Nga - Cápcadơ cao hơn rất nhiều. Xét dưới góc độ an ninh, từ thời Sa hoàng, Cápcadơ luôn được coi là sườn phía Tây - Nam vô cùng quan trọng đối với Nga. Cápcadơ luôn nằm trong vùng ảnh hưởng của các Đế chế Sa hoàng (ít nhất là khoảng 300 năm). Nếu Nga không kiểm soát được tình hình ở Cápcadơ thì những lợi ích về dầu lửa cũng như uy tín trong Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG) sẽ bị đe dọa nghiêm trọng. Abkhazia và Nam Ossetia là những vọng gác quan trọng cho những lợi ích của Nga tại miền "đất dữ" này. Trên hết, trong tiềm thức của các nhà lãnh đạo Nga, xử lý mối quan hệ với Cápcadơ không thể mềm mỏng được, điều này đã được lịch sử Nga minh chứng. Mặt khác, trong cuộc chiến tranh Nga - Grudia, việc Nga đưa quân vào Nam Ossetia ngoài mục tiêu chặn đứng các cuộc tiến công của quân Grudia, lập lại hoà bình ở khu vực và đảm bảo an toàn cho các lực lượng gìn giữ hoà bình và công dân Nga thì còn có một nguyên nhân sâu xa khác, bắt nguồn từ mối quan hệ giữa Nga với phương Tây. Tình hình tại Cápcadơ ảnh hưởng rất lớn tới những tính toán của Nga trong quan hệ với Mỹ và Tây Âu. Sự mở rộng của NATO theo hướng Baltic hay Trung Đông Âu có thể chấp nhận được. Nhưng nếu xâm lấn vào Cápcadơ, khu vực Nga luôn coi là "sân sau" của mình, thì như Nga thường nói: "*Sau lưng họ đã là tường Kremlin*" [19,26]. Nói cách khác, nếu Grudia ngã hẳn về phương Tây, thậm chí gia nhập NATO, nước Nga hoàn toàn rơi vào tình trạng bị cô lập.

Như vậy, cuộc tấn công quân sự vào Grudia của Nga như là câu trả lời đầu tiên một cách rõ ràng của nước Nga 20 năm sau Chiến tranh lạnh, một trật tự thế giới mới đang hình thành, nước Nga đang nỗ lực tìm lại vị thế của mình - vị thế của một cường quốc.

Đối với Mỹ và các nước đồng minh nhận thấy sự "trỗi dậy" của một nước Nga mới, họ đã chọn cho mình một chính sách rất an toàn vốn dĩ đã được

thực thi khá tốt trong thời gian qua, đó là chính sách hai mặt vừa hợp tác vừa kiềm chế. Để thực hiện chính sách này, ngay từ những năm 60 của thế kỷ XX, Nhà Trắng đã nhòm ngó Grudia với hy vọng biến đất nước này thành "một tên lính xung kích" của mình tại Trung Á. Tình hình căng thẳng tại Cápcado hoàn toàn phù hợp với những toan tính của các nước phương Tây. Thông qua việc nắm được Grudia, Mỹ và Tây Âu sẽ đặt chân lên "sân sau" của Nga và kiềm chế Nga.

Về phía Grudia, tại sao Grudia lại chọn Nam Ossetia làm nơi mở màn cho cuộc chiến này? Từ sau khi Liên Xô tan rã, tranh chấp giữa Grudia và hai vùng ly khai trên được gọi là "cuộc xung đột đóng băng" bởi các vấn đề vẫn chưa được giải quyết và không có giao tranh. "Băng" đã bắt đầu tan và nhiệt tăng dần kể từ sau khi M.Saakashvili lên cầm quyền (2004), với đường lối thân phương Tây đã đề xuất giải quyết vấn đề bằng giải pháp quân sự. Năm 2004, ban lãnh đạo Nam Ossetia gửi đơn đề nghị Hạ viện Nga chấp nhận Nam Ossetia sáp nhập vào Nga. Tháng 1/2005, Grudia công bố kế hoạch trong vòng ba năm sẽ trao cho Nam Ossetia quy chế "tự trị rộng rãi" trong thành phần Grudia, nhưng không được Nam Ossetia chấp nhận. Tháng 2/2006, Quốc hội Grudia quyết định xem xét lại Hiệp định đã ký với Nga tháng 6/1992, đề xuất thay thế lực lượng giữ gìn hoà bình Nga bằng lực lượng gìn giữ hoà bình quốc tế. Đến mùa hè năm đó, xung đột giữa hai bên liên tục diễn ra. Trên thực tế, Nam Ossetia có nhiều quan hệ với Nga hơn là Grudia, do 80% số dân ở đây mang hộ chiếu Nga, đồng tiền được sử dụng là đồng rúp Nga. Căng thẳng tiếp tục gia tăng khi phương Tây công nhận độc lập của Kosovo vào đầu năm 2008, bất chấp sự phản đối của Nga và Xécbi. Đầu tháng 3/2008, Nam Ossetia và Abkhadia vẫn tiếp tục kêu gọi cộng đồng quốc tế công nhận nền độc lập của mình. Người Nam Ossetia và Abkhadia cho rằng nếu Kosovo có thể độc lập, sau đó hai vùng này cũng có thể làm như vậy và họ đã tiếp tục cuộc đấu tranh đòi tự do. Tháng 4/2008, sau khi NATO tuyên bố Grudia sẽ được phép gia

nhập liên minh này đã khiến Nga rất tức giận, và phản đối kịch liệt việc NATO mở rộng về phía Đông. Sau đó, Nga đã tăng cường các mối quan hệ với lực lượng ly khai ở Nam Ossetia và Abkhazia. Từ tháng 7/2008, các cuộc xung đột lẻ tẻ giữa quân đội Grudia và lực lượng ly khai ở Nam Ossetia đã leo thang nhanh chóng.

Có thể nói, chính sự lạnh nhạt với các hoạt động trong cơ cấu SNG của Grudia cũng như thái độ tích cực của nước này trong việc gia nhập NATO là những giọt nước cuối cùng làm tràn ly nước Nga - Grudia.

### **2.2.2. Diễn biến tình hình**

Đêm ngày 7/8/2008, bộ binh của Grudia với sự hỗ trợ của máy bay, xe tăng, vũ khí hạng nặng và tên lửa đã bất ngờ tấn công ồ ạt vào Nam Ossetia, nước cộng hoà chưa được công nhận của Grudia, chỉ sau vài giờ khi hai bên thỏa thuận ngừng bắn, dự kiến gặp nhau vào 8/8 bàn biện pháp giải quyết xung đột với sự trung gian của Nga. Đến sáng 8/8, quân Grudia đã chiếm được phần lớn lãnh thổ của Nam Ossetia, trong đó có thủ phủ Xkhinvali và một số khu vực trọng yếu, làm chết và bị thương nhiều thường dân, chủ yếu là công dân Nga và lính giữ gìn hoà bình [18]. Trước thời điểm nổ ra cuộc chiến không lâu, Grudia liên tục gây hấn tìm cơ phát động chiến tranh, quân đội Grudia nã pháo vào Nam Ossetia. Điều bất ngờ là ban lãnh đạo chính quyền Grudia chọn thời điểm trước lễ khai mạc Olympic Bắc Kinh, khi thế giới đang tập trung sự chú ý về Trung Quốc, với hy vọng có thể nhanh chóng giành lại quyền kiểm soát ở khu vực ly khai này.

Về mặt lực lượng, tính tới ngày 15/7, Quốc hội Grudia đã quyết định tăng quân số từ 32.000 lên 39.000 quân. Quân đội Grudia gồm có hải, lục, không quân với quân số thường trực chiến đấu là 29.000 người. Lực lượng dự bị có khoảng 100.000 người đã được huấn luyện quân sự. Quân chiến đấu Grudia được biên chế thành 5 lữ đoàn bộ binh, 1 lữ đoàn pháo binh, 1 tiểu đoàn tăng độc lập, các tiểu đoàn do thám điện tử, công binh và y tế. Không quân

cũng được trang bị rất cẩn thận với 10 máy bay công kích SU - 25 KM được hiện đại hoá bởi công ty điện tử Elbit của Israel, 2 máy bay huấn luyện SU - 25 UB, 6L - 39 và 9L - 29. Trực thăng có 28 chiếc Mi các loại khác nhau, trong đó có 3 trực thăng vận tải Mi - 24, ngoài ra còn có 6 trực thăng vận tải Bell - 12 và 6 trực thăng UH - 1 do Mỹ chế tạo.

Đối đầu trực tiếp với Grudia, phía Nga có 3.000 quân và 15.000 lính dự bị. Nam Ossetia nằm trong tay 87 xe tăng T - 72 và T - 55, 95 pháo và cối, 23 dàn pháo phản lực phóng loạt Grad, 180 xe chiến đấu. Không quân có 3 trực thăng Mi - 8.

Về phía Nga, trên hướng Bắc Cápcado, Nga bố trí tập đoàn 58 thiện chiến, sư đoàn bộ binh cơ giới 20, sư đoàn đổ bộ đường không số 7, trung đoàn trực thăng độc lập, lữ đoàn tên lửa phòng không cùng các đơn vị phối thuộc khác. Quân số của Nga ở vùng Bắc Cápcado là 100.000 người, được trang bị 620 xe tăng, 200 xe chiến đấu chở quân, 875 pháo.

Qua những số liệu trên, chúng ta có thể dễ dàng nhận thấy nếu như Nga chiếm ưu thế về lực lượng và trang bị quân sự với Grudia thì quân đội Grudia lại là một trong những quốc gia có quân đội được huấn luyện tốt nhất trong không gian hậu Xô viết. Thế nên trước khi chiến tranh bùng nổ, dựa trên tình hình căng thẳng giữa Nga - Grudia, nhiều chuyên gia nhận định, nếu chiến tranh nổ ra thì Nga sẽ khó có thể giành chiến thắng nhanh chóng trong cuộc đối đầu với Grudia. Thế nhưng, diễn biến cuộc chiến lại diễn ra đầy bất ngờ và hoàn toàn bất lợi với Grudia.

Chiều ngày 8/8/2008, Tổng thống Nga D.Medvedev đã triệu tập cuộc họp khẩn cấp Hội đồng An ninh quốc gia Nga, tuyên bố hành động của Grudia là vi phạm luật pháp quốc tế, tàn sát nhiều người dân vô tội, trong đó chủ yếu là người Nga, bắn vào lực lượng gìn giữ hoà bình Nga. Nga sẽ không cho phép quân đội Grudia vô cớ gây hại cho công dân Nga và sẽ làm mọi việc để bảo vệ người dân Nga dù họ sống ở đâu. Và ông cũng nhấn mạnh: "*Những kẻ gây tội*

ác sẽ bị trừng phạt". Tại Bắc Kinh, Thủ tướng Nga V. Putin đã gặp Tổng thống Mỹ Bush, Tổng thống Cad'cxtan, lãnh đạo Trung Quốc, trao đổi về tình hình Nam Ossetia và khẳng định: "Mọi người đều đồng ý rằng không ai muốn thấy có chiến tranh". Ông lên án chiến dịch quân sự của Grudia tại Nam Ossetia là "hành động gây hấn" và tuyên bố Mátxcova sẽ có hành động đáp trả, kêu gọi SNG gây áp lực chấm dứt các hành động quân sự của Grudia [40]. Chỉ vài giờ sau tuyên bố của Thủ tướng Putin, quân đội Nga, quân tình nguyện của nước cộng hoà tự trị Bắc Ossetia và Cápcado đã tiến vào Nam Ossetia. Một bộ phận của Hạm đội Biển Đen của Nga đã tới biên giới biển Grudia nhằm hỗ trợ cho người chạy nạn. Ngoài ra, không quân Nga đã tiến hành không kích ba căn cứ quân sự của Grudia ở ngoại ô thủ đô Tbilixi, nơi tập trung quân đánh chiếm thủ phủ Xkhinvali, nhà máy sản xuất máy bay SU - 25, đường ống dẫn dầu thành phố cảng Poti và các mục tiêu quân sự ở thành phố Gori, cách thủ đô Tbilixi 80km. Chiến sự leo thang buộc Tổng thống Grudia M.Saakashvili tuyên bố tình trạng khẩn cấp, áp dụng thiết quân luật trên cả nước trong vòng 15 ngày, coi cuộc tấn công của Nga là chiến tranh xâm lược toàn diện đối với Grudia. Ông cũng tuyên bố tình trạng chiến tranh và cuộc tổng động viên quân sự, trong đó có việc gọi tái ngũ với lính dự bị, rút 2.000 quân ở Irắc về nước để tăng cường cho cuộc chiến trong vòng 72 giờ.

Trước tình hình căng thẳng ở Nam Ossetia, thực hiện Hiệp ước hữu nghị và hợp tác ký năm 2005 về tương trợ lẫn nhau, nước cộng hoà tự trị Abkhadia đã quyết định gửi 1.000 quân tình nguyện đến chiến đấu ở Nam Ossetia. Chính phủ nước cộng hoà tự trị Bắc Ossetia (thuộc Liên bang Nga) đã họp khẩn cấp, quyết định hỗ trợ về mọi mặt cho Nam Ossetia. Abkhadia ngày 9/8 còn tuyên bố tổng động viên, tập trung xe tăng, vũ khí và quân tại vùng sát biên giới Grudia.

Chiến sự đã diễn ra ác liệt. Chiều tối ngày 9/8, quân đội Nga đã nhanh chóng đánh bật quân đội Grudia và làm chủ thủ phủ Xkhinvali. Ngày

10/8/2008, Grudia tuyên bố ngừng bắn và đồng thời kêu gọi Mỹ can thiệp, đứng ra làm trung gian đàm phán "vì lợi ích của trật tự thế giới". Tuy nhiên, Tổng thống Nga D.Medvedev tuyên bố rằng: Mátxcova chỉ đàm phán với Tbilixi khi quân đội Grudia ngừng bắn và rút về các vị trí trước khi nổ ra cuộc xung đột từ ngày 7/8. Ngày 12/8/2008, tại cuộc họp với Bộ trưởng Quốc phòng và Tổng tham mưu trưởng quân đội, Tổng thống D.Medvedev quyết định ngừng các hoạt động quân sự tại Grudia và chỉ duy trì lực lượng gìn giữ hoà bình của Nga tại khu vực xung đột, bởi theo lời vị tân Tổng thống thì "*Chiến dịch của chúng ta đã đạt được mục tiêu: an ninh cho lực lượng gìn giữ hoà bình và dân thường được khôi phục, kẻ xâm lược đã bị trừng phạt và bị nhiều tổn thất nặng nề. Quân của kẻ thù đã bị phân tán*". Đồng thời, Tổng thống D.Medvedev cũng cảnh báo Nga sẵn sàng đáp trả nếu Grudia mở những đợt tấn công mới [48].

Kết thúc cuộc chiến ngắn ngủi chỉ với 5 ngày, nhưng đã khiến 100.000 người phải ly tán, khoảng 2.000 người dân thiệt mạng, quân đội Nga có 74 binh sĩ bị chết, 171 người bị thương, trong đó có 1 vị tướng, 19 người mất tích, 3 bị bắt. Ít nhất 4 máy bay Nga bị cháy. Grudia có 175 lính thiệt mạng, hàng trăm người bị thương, 12 xe tăng và 1 xe thiết giáp bị phá huỷ, nhiều thành phố làng mạc bị tàn phá nặng nề, nhất là thủ phủ Xkhinvali (do quân đội Grudia tàn phá). Hậu quả chiến tranh là vô cùng to lớn.

Chính phủ Nga quyết định các hoạt động cứu trợ cho Nam Ossetia. Đoàn cứu trợ sang Xkhinvali gồm lương thực, thuốc men, nhu yếu phẩm cần thiết. Các trường đại học Nga sẽ nhận sinh viên Nam Ossetia. Bộ Giáo dục Nga đang xem xét giúp khôi phục lại việc giảng dạy sau chiến tranh và đến ngày 10/8/2008, Thủ tướng V. Putin tuyên bố viện trợ khẩn cấp cho Nam Ossetia 420 triệu USD. Các nước khác như Mỹ, Nhật Bản cũng tuyên bố viện trợ nhân đạo cho Grudia.

Ngày 13/8, Nga và Grudia đã đồng ý với kế hoạch hoà bình 6 điểm do Pháp bảo trợ nhằm chấm dứt xung đột ở Nam Ossetia. Kế hoạch hoà bình sửa đổi bao gồm 6 nguyên tắc:

- Tất cả các bên từ bỏ vũ lực.
- Ngừng hoàn toàn các hành động quân sự.
- Cho phép tự do tiếp cận viện trợ nhân đạo.
- Lực lượng vũ trang Grudia rút về các căn cứ.
- Binh lính Nga trở về các vị trí trước khi xảy ra xung đột.
- Tiến hành thoả thuận quốc tế về quy chế tương lai của hai vùng lãnh thổ đang đòi ly khai Nam Ossetia và Abkhazia, cũng như về các biện pháp bảo đảm an ninh ở hai khu vực này.

Ngày 14/8, lãnh đạo của hai khu vực xung đột ký kế hoạch hoà bình 6 điểm đã được Nga và Grudia nhất trí trước đó. Thoả thuận ngừng bắn do Pháp làm trung gian nhằm chấm dứt xung đột liên quan Nam Ossetia được Tổng thống Grudia ký ngày 15/8 và Tổng thống Nga ký ngày 16/8. Sau đó, Nga tuyên bố rút quân khỏi khu vực xung đột ở Grudia từ ngày 18/8 đến 22/8. Tại các khu vực xung đột đã im tiếng súng, song hai bên vẫn tiếp tục tố cáo nhau vi phạm thoả thuận ngừng bắn, khiến tình hình càng trở nên căng thẳng.

Theo đánh giá của một số nhà phân tích, trong cuộc xung đột với quân đội Grudia ở Nam Ossetia, quân đội Nga đã thể hiện một diện mạo mới khiến phương Tây phải kinh ngạc. Diện mạo này được hình thành từ bốn trụ cột là: Nhanh chóng thích ứng với một cuộc chiến tranh chớp nhoáng; chú trọng tác chiến hiệp đồng đa quân chủng với hải quân; đòn tiến công có độ chính xác cao; khả năng tác chiến trên mạng internet cao. Điều đó thể hiện ở chỗ: ngay sau khi quân đội Grudia tiến vào Nam Ossetia, Nga đã nhanh chóng điều động lực lượng và sự phản ứng nhanh chóng của quân đội Nga đã khiến Grudia không kịp trở tay. Và khi các nước phương Tây chưa kịp thống nhất lập trường thì Nga đã chủ động kết thúc xung đột vũ trang với thiệt hại ít nhất.

### **2.3. Nga công nhận độc lập của Nam Ossetia và Abkhazia**

#### **2.3.1. Nguyên nhân**

*Trước hết là do tác động của cuộc xung đột Nga - Grudia (tháng 8/2008)*

Ngày 26/8/2008, khi khói súng chưa kịp tan từ cuộc chiến tranh giữa Nga và Grudia thì Tổng thống Nga D.Medvedev đã ký sắc lệnh công nhận độc lập của hai vùng đất thuộc Grudia là Abkhazia và Nam Ossetia. Nguyên nhân dẫn đến quyết định mang tính lịch sử này của Nga là bài toán được các nhà chính trị thế giới quan tâm phân tích với nhiều ý kiến khác nhau. Đó là "cái lý" của người Nga khi công nhận Nam Ossetia và Abkhazia độc lập mà Tổng thống Nga D.Medvedev phát biểu trên đài truyền hình sau khi ký sắc lệnh. Tổng thống D.Medvedev gọi quyết định của mình "*không phải là quyết định chóng vánh hay không có sự cân nhắc đầy đủ về hậu quả kèm theo*", mà đó là "*sự lựa chọn không dễ dàng*" [38,14]. Quyết định này được dựa trên nguyện vọng ly khai của nhân dân Nam Ossetia và Abkhazia.

Nhìn lại lịch sử của hai dân tộc này, cũng giống như người Grudia, người Ossetia và Abkhazia là các tín đồ Cơ đốc chính thống, song có ngôn ngữ riêng của họ. Khi Liên Xô đang còn là một nhà nước liên bang thống nhất, người Ossetia có quyền tự trị bên trong Grudia. Sau khi Liên Xô tan rã, Nam Ossetia muốn hợp nhất với đồng bào của họ ở Bắc Ossetia - một nước cộng hòa tự trị trong Liên bang Nga. Về mặt cơ cấu dân số, người Grudia chiếm chưa tới 1/3 dân số Nam Ossetia trong khi hơn 50% tổng số 70.000 dân Nam Ossetia mang quốc tịch Nga. Vì thế, những cuộc tranh chấp giữa Grudia và hai khu vực ly khai trên cứ diễn ra âm ỉ suốt hơn 17 năm nay mà chưa hề được giải quyết. Mặt khác, quyết định của Tổng thống Nga được đưa ra cũng dựa trên cơ sở luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp quốc cũng như Tuyên bố quốc tế 1970 về quan hệ giữa các quốc gia.

Trên thực tế, điều này không có gì lạ, vì các khu vực này từ lâu đã không nằm dưới sự kiểm soát của Grudia. Từ năm 1991 đến nay, nhân dân Nam



Ossetia và Abkhazia luôn phải chịu nhiều thảm họa do Grudzia dùng vũ lực để dập tắt ý chí đòi độc lập của họ. Từ năm 1993 đến nay, hai tỉnh này đã tách khỏi quyền quản lý của Grudzia, có chính quyền, đài truyền hình và quân đội riêng. Với nước Nga, họ đã từng chịu nhẫn nại, tỏ thiện chí cùng với hai vùng đất Abkhazia và Nam Ossetia giải quyết xung đột bằng các biện pháp hoà bình. Với vai trò trung gian, có sự bảo trợ của Liên Hợp quốc, từ năm 1993 đến tháng 8/2008, lực lượng gìn giữ hoà bình Nga đã đồn trú ở hai vùng đất này. Về mặt pháp lý, việc Nga công nhận nền độc lập của hai thực thể trên không cần phải được các nước khác chấp nhận. song một loạt các sự kiện liên tiếp diễn ra tại "vùng đất dữ" trong một mùa hè đỏ lửa như vậy lại có một tầm quan trọng rất lớn về mặt chiến lược đối với Nga. Sau cuộc chiến đêm 7 - 8/8/2008, Nga đã giành được chiến thắng về mặt quân sự chống lại quân đội Grudzia, được Mỹ trang bị tốt, sau những đau đớn từ Ápganixtan và Tresnia. Như chúng ta đã biết, từ nhiều năm nay, chính sách đối ngoại của Nga dường như được chỉ đạo bởi những lợi ích ngắn hạn hơn là về lâu dài. Chính sách này dường như bị cuốn vào một cơn lốc chống lại sự phá hoại của các nước phương Tây. Một cơn lốc trước hết với động cơ là bảo vệ những lợi ích của nước Nga bằng mọi giá, khác với bối cảnh của những năm 1990 - là thời điểm nước Nga đang bị suy giảm sức mạnh một cách thảm hại trên trường quốc tế, nên lúc bấy giờ chính quyền Liên bang Nga đã buộc phải chấp nhận nhiều điều kiện của phương Tây. Bằng cách giữ một vai trò có tính quyết định trong việc kiểm chế các cuộc xung đột hồi đầu thập kỷ cuối cùng của thế kỷ XX, nước Nga đã chấp nhận sự tồn tại của các thực thể như vậy, khuyến khích đạt được một thoả thuận giữa các bên.

Việc Grudzia khởi sự vào đêm 7 - 8/8/2008 tấn công vào Nam Ossetia "*đã xoá đi mọi hy vọng về sự cùng chung sống hoà bình của người Nam Ossetia, Abkhazia và Grudzia trong một quốc gia*" và người dân ở đây có quyền tự quyết định số phận của mình [89]. Đến ngày 14/8, sau khi chiến sự chấm dứt hai ngày

với chiến thắng thuộc về quân đội Liên bang Nga, tại điện Kremli, Tổng thống Nga D.Medvedev đã có những cuộc tiếp xúc với hai Tổng thống của hai khu vực ly khai là Edouard Kokoity của Nam Ossetia và Serguei Bagapch của Abkhadia, Tổng thống Nga đã hứa sẽ ủng hộ các quyết định của người dân ở hai khu vực ly khai này. Mặt khác, cũng bởi vì tình trạng bế tắc tại hai khu vực này đã kéo dài dai dẳng và hiện nay đang ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn, lại thêm sức ép của các nước phương Tây đối với Nga sau cuộc xung đột ác liệt diễn ra vừa qua. Vì vậy, theo đánh giá của các nhà quan sát chính trị Nga, việc Tổng thống D.Medvedev công nhận nhanh chóng nền độc lập của hai vùng ly khai thuộc Grudia là một điều tất yếu.

*Thứ hai là do tác động của việc Mỹ công nhận độc lập Kosovo*

Nhìn lại thực tiễn tình hình trên thế giới từ trước đến nay, chúng ta có thể thấy rằng việc Nga công nhận độc lập của hai vùng lãnh thổ ly khai là Nam Ossetia và Abkhadia không phải là trường hợp ngoại lệ, mà thực tế cho thấy là nhiều nước đã từng hành động tương tự, tức là công nhận nền độc lập của các nước đồng minh tự trị của mình. Thổ Nhĩ Kỳ đã công nhận nền độc lập của nước Cộng hoà Thổ Nhĩ Kỳ thuộc miền Bắc Síp chỉ sau khi nước này công bố độc lập vào năm 1983, tức là 9 năm sau khi xảy ra cuộc xung đột với phần thuộc Hy Lạp của hòn đảo này. Mỹ đã công nhận nền độc lập của Kosovo sau một thời gian dài, trong đó họ đã tiến hành cái gọi là cuộc thương lượng về quy chế của tỉnh thuộc nước cộng hoà Xécbi này. Vào tháng 2/ 2008, khi Kosovo đơn phương tuyên bố độc lập, Nga đã cảnh báo rằng nền độc lập của Kosovo đã tạo ra một tiền lệ và nó đã làm thay đổi trật tự quốc tế được thiết lập sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc. Dưới tác động của sự kiện Kosovo, vấn đề đòi ly khai đang có xu hướng phát triển phức tạp. Thêm vào đó, tình hình Abkhadia và Nam Ossetia có những nét tương đồng với Kosovo nên việc Mỹ và phương Tây vội vã công nhận Kosovo thành quốc gia độc lập làm cho phong trào đòi ly khai ở đây lại dấy lên mạnh mẽ.

Có thể nói, cuộc can thiệp của Mỹ và NATO vào Kosovo là thể nghiệm thực tế đầu tiên của chủ nghĩa can thiệp mới của Mỹ và phương Tây thời kỳ sau Chiến tranh lạnh. Can thiệp nhân đạo trở thành cái cớ để Mỹ mở rộng phạm vi ảnh hưởng, phục vụ cho mưu đồ xác lập một trật tự thế giới đơn cực dưới sự lãnh đạo của Mỹ. Việc Mỹ dành cho mình quyền đơn phương tiến hành can thiệp trong một môi trường quốc tế vô chính phủ sẽ tạo ra một tiền lệ nguy hiểm về lạm dụng quyền lực, trực tiếp đe dọa nền hoà bình và an ninh thế giới.

Đồng thời, cuộc can thiệp của Mỹ và NATO tại Kosovo vấp phải sự phản đối mạnh mẽ của dư luận. Chủ nghĩa đơn phương có nguy cơ sẽ biến Mỹ trở thành một "siêu cường đơn độc" như S.Huntington đã cảnh báo. Trước sức ép quốc tế, Mỹ buộc phải chấp nhận vai trò của Liên Hợp quốc trong việc giải quyết vấn đề này. Đối với nước Nga, sự kiện Mỹ công nhận nền độc lập của Kosovo đã hiện thực hoá một cách sinh động những lo ngại về an ninh của Nga đối với quá trình mở rộng NATO sang phía Đông. Đây là một lời cảnh tỉnh đối với chính sách đối ngoại mang đậm màu sắc chủ nghĩa tự do của Nga thời kỳ sau Chiến tranh lạnh, buộc nước này phải có những điều chỉnh quan trọng trong chính sách đối ngoại theo hướng thực dụng và dân tộc chủ nghĩa. Trước sức ép ngày càng tăng từ nhiều phía đối với an ninh của mình, Nga sẽ kiên quyết hơn trong việc bảo vệ các lợi ích sống còn và ảnh hưởng của mình tại khu vực "nước ngoài gần". Tuy nhiên, sự kiện Kosovo cũng không hoàn toàn bất lợi đối với Nga. Sức ép gia tăng một mặt sẽ giúp Nga củng cố tinh thần dân tộc, đây là nguồn sức mạnh mà trong suốt thập kỷ 90 nước Nga không có được, mặt khác nó cũng sẽ giúp cho chính sách đối ngoại của Nga trở nên thực tế hơn.

Chính vì thế, sau cuộc chiến ngắn ngủi giữa Nga và Grudia thì ngày 26/8/2008, Nga đã công nhận nền độc lập của Nam Ossetia và Abkhadia. Và lần này, Nga và phương Tây đối chố cho nhau. Theo lý lẽ của người Nga, nếu Mỹ, phương Tây coi việc Kosovo tuyên bố độc lập là một tiền lệ riêng biệt thì tại sao Nam Ossetia và Abkhadia tuyên bố độc lập lại không phải là một tiền lệ

riêng biệt nữa. Tổng thống Nga D.Medvedev cũng khẳng định rằng, khác với Kosovo, Abkhazia và Nam Ossetia đã từng là những nước độc lập, được sáp nhập vào Grudia dưới thời Liên Xô cũ. Sau khi Liên Xô tan rã, Tổng thống đầu tiên của Grudia là Gam Sakhurdia đã phớt lờ luật pháp quốc tế, không cho hai nước này tiến hành trưng cầu dân ý, mà tuyên bố luôn đó là lãnh thổ của Grudia.

Những phản ứng đầu tiên của Mỹ và phương Tây về quyết định của Nga nhìn chung là không thuận lợi cho Nga, nhưng cũng có những cung bậc khác nhau. Từ rất gay gắt như của Mỹ, Anh đến chùng mực hơn của Pháp, Italia, Đức. Đặc biệt các nước Đông Âu có phần "ngỡ ngàng" trước quyết định nhanh chóng của Nga. Đại diện của Ba Lan bày tỏ tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ của Grudia, nhưng nêu rõ ủng hộ kế hoạch 6 điểm Sarkozy – Medvedev. Ngày 12/8/2008, lãnh đạo của Xécbi nêu rõ chính việc Kosovo đơn phương tuyên bố độc lập đã tạo ra tiền lệ và gây bất ổn tại các khu vực khác. Như vậy là, những hậu quả có thể xảy ra về việc các nước phương Tây công nhận nền độc lập của Kosovo trong khu vực ảnh hưởng của Nga đã rõ ràng, đó chính là việc Nga thừa nhận nền độc lập của hai khu vực Nam Ossetia và Abkhazia.

### ***2.3.2. Hệ quả của việc Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia***

#### *Đối với Grudia*

Có thể nói, việc Nga công nhận độc lập của hai tỉnh ly khai Nam Ossetia và Abkhazia của Grudia đã để lại những hệ quả vô cùng to lớn đối với tất cả các bên có liên quan, mà trước hết là Grudia.

Mục tiêu chiến lược mà chính phủ Grudia đặt ra khi M.Saakashvili lên nắm quyền là Grudia xin gia nhập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương, bất chấp sự phản đối của Nga. Tổng thống Grudia tuyên bố: "*Mục tiêu chiến lược của Grudia là gia nhập NATO*" [24,14]. Thực hiện mục tiêu chiến lược trên, trở ngại lớn nhất mà Grudia gặp phải là Nga. Bởi Nga ngoài việc là một nước lớn

sát sườn, có ảnh hưởng và có mối quan hệ gần gũi về lịch sử Xô viết trước đây với Grudia thì quan trọng hơn là "Nga đang có quan hệ mật thiết, là người bảo hộ" cho hai vùng đất ly khai Nam Ossetia và Abkhazia của Grudia" [15]. Nếu Grudia bỏ qua Nga gia nhập NATO, điều đó có nghĩa, Grudia sẽ mất hai tỉnh ly khai này. Điều này Grudia không hề mong muốn. Vì vậy, sau khi lên cầm quyền, Saakashvili tuyên bố sẽ đưa Nam Ossetia và Abkhazia nằm dưới sự quản lý toàn diện của Grudia. Giới lãnh đạo Grudia thậm chí còn bác bỏ cái tên Nam Ossetia và Abkhazia, gọi hai khu vực ly khai này theo tên Thủ phủ của vùng là Xkhinvali và Sukhumi. Đồng thời để ngăn chặn kế hoạch đòi độc lập của Nam Ossetia và Abkhazia, Grudia đã tăng cường sự hiện diện quân sự trên khu vực biên giới giáp hai tỉnh này, theo Tổng thống Abkhazia, đến ngày 15/4/2008, Grudia đã tập trung 12.000 quân tại biên giới giáp với Abkhazia, tiến hành nhiều hoạt động khiêu khích Abkhazia và lực lượng gìn giữ hoà bình Nga, cản trở việc vận chuyển lương thực, thực phẩm cho cư dân Nam Ossetia và Abkhazia. Grudia còn đề nghị Liên Hợp quốc thay lực lượng gìn giữ hoà bình Nga bằng lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên Hợp quốc. Tổng thống Grudia tuyên bố: "Grudia sẽ sử dụng lực lượng vũ trang và có đủ sức mạnh để lấy lại hai khu vực ly khai này trong vài ngày". Đến khi cuộc chiến tranh giữa một bên là Nga, Abkhazia và Nam Ossetia với bên kia là Grudia thực sự nổ ra, Nga đã công khai bày tỏ sự ủng hộ việc hai vùng đất ly khai này tách khỏi Grudia. Hãng tin ITAR - TASS vào đầu tháng 8 dẫn lời ông Putin, giờ đã là Thủ tướng Nga, nói rằng "các vùng đất ly khai này không thể tái hoà nhập vào Grudia được" [23,19]. Thất bại trong chiến dịch quân sự quy mô lớn lần này của Grudia gây nên hậu quả nặng nề nhất đối với Chính phủ nước này là sắc lệnh công nhận độc lập của Tổng thống Nga D.Medvedev. Việc Nga công nhận độc lập của hai khu vực tự trị này đã dập tắt tham vọng về một Grudia thống nhất của các nhà lãnh đạo Grudia. Đồng thời, với thất bại của Saakashvili được các nhà phân tích nhận xét là "sai lầm cả về chiến lược lẫn chiến thuật" [18],

bởi sau cuộc chiến "Tổng thống Grudia không những thất bại trên thực tại mà còn tự xoá đi cơ hội về lợi thế địa - chính trị đang lên của nước mình trong lòng phương Tây [79]. Ông Saakhavili đã thất bại "đau đớn" vì đã quá tin cậy vào các đồng minh như Mỹ, Anh. Do vậy, cũng thật dễ hiểu khi hệ quả nặng nề tiếp theo mà Grudia phải hứng chịu ngoài ý muốn khi tiến hành cuộc chiến là kế hoạch gia nhập NATO của Grudia cũng không đạt được kết quả. Vì "*còn lâu nữa và chắc chắn không phải lúc này hay thời gian sắp tới, NATO sẽ kết nạp Grudia vào khối này*", bởi đó là nước cờ hết sức mạo hiểm "*khiến cho Mátxcova nổi giận thêm và cục diện khu vực trở nên khó dự đoán*" [18].

*Đối với Mỹ và Nga*

Mỹ ủng hộ Kosovo tách khỏi Xécbi trong khi phản đối Abkhazia và Nam Ossetia tách khỏi Grudia. Còn Nga thì ngược lại, ủng hộ nền độc lập của Abkhazia và Nam Ossetia trong khi phản đối tuyên bố độc lập của Kosovo. Mỗi nước đưa ra những lý lẽ riêng để biện minh cho lập trường của mình. Nhưng có thể thấy, lập trường đối nghịch nói trên càng cho thấy mỗi xung khắc không dễ gì hoá giải giữa một bên là Nga và các đồng minh truyền thống, một bên là Mỹ và các nước phương Tây. Điều này chỉ có thể được giải thích bằng sự mâu thuẫn trong lợi ích của các bên. Vậy, lợi ích đó là gì và hệ quả của việc Nga công nhận độc lập hai khu vực Nam Ossetia và Abkhazia ảnh hưởng như thế nào đến lợi ích của hai cường quốc Nga, Mỹ?

Việc Nga công nhận độc lập và sau đó thiết lập quan hệ ngoại giao với Abkhazia và Nam Ossetia được coi một nước cờ chiến lược của điện Kremli. Với việc hình thành "hai quốc gia" này, Nga sẽ có thêm những đồng minh nằm sát bên cạnh đồng minh Grudia của Mỹ. Sự liên kết với Abkhazia cũng giúp Nga kiểm soát một khu vực rộng lớn ở mạn Đông và Đông Bắc biển Đen. Đây là khu vực mang tính chiến lược vì là đầu mối của nhiều tuyến vận chuyển dầu khí, hàng hoá từ châu Á sang châu Âu. Gia tăng tầm ảnh hưởng tại khu vực này cũng giúp Nga kim hãm đà "Đông tiến" của Mỹ và NATO. Mối quan hệ giữa

Mỹ với đồng minh Grudia cũng như các nước tách ra từ Liên Xô trước đây như Moldova, Azerbaijan đối mặt thêm nhiều thách thức.

Việc Mỹ ủng hộ Kosovo hay Nga ủng hộ Abkhazia và Nam Ossetia còn mang những ý nghĩa khác. Đó là việc các nước lớn này sẽ sử dụng quyết định ủng hộ các vùng đất ly khai nhỏ bé trên để làm quân cờ mặc cả trong các cuộc đàm phán quốc tế. Với Nga, quyết định ủng hộ Abkhazia và Nam Ossetia độc lập sẽ giúp họ trở nên "nặng ký" hơn trong việc "nói chuyện" với Mỹ về nhiều vấn đề, chẳng hạn như vấn đề Iran, vấn đề Kosovo, vấn đề Nga gia nhập WTO cũng như tiến trình Đông tiến của Mỹ và NATO.

Như vậy, những sự kiện ở Cápcado vừa qua cho thấy, Nga đã "*đứng vững trên đôi chân của mình*", đủ khả năng thực thi một chính sách đối ngoại độc lập phù hợp với lợi ích địa - chính trị của mình. Thậm chí, họ còn cho rằng Nga đã đưa ra hệ thống luật pháp quốc tế mới, dựa trên cơ sở không duy trì nguyên tắc toàn vẹn lãnh thổ bằng mọi giá, mà là tôn trọng quyền tự quyết của mỗi dân tộc. Với việc công nhận độc lập của hai khu vực nói trên, Nga còn chứng minh được sự lớn mạnh của mình trên trường quốc tế, đã thực sự vượt qua giai đoạn khủng hoảng thời "*hậu Xô viết*". Đối với Nam Ossetiab và Abkhazia, sau khi được Nga và một số nước công nhận độc lập, để tiến đến một nền độc lập hoàn toàn là rất xa. Vì thế, rất khó khăn định tương lai của các vùng đất ly khai này.

## **2.4. Một số nhận xét về cuộc xung đột giữa Nga - Grudia**

### **2.4.1. Đây là cuộc xung đột quân sự truyền thống trong không gian hậu Xô viết**

Từ sau khi Liên Xô tan rã, những mâu thuẫn âm ỉ giữa các nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa được dịp bùng phát. Điều khác biệt so với các khu vực khác, ví dụ như những tranh chấp biên giới, lãnh thổ tại châu Á - Thái Bình Dương, là ở những biện pháp bạo lực mà các nhà lãnh đạo của các nước này ưa thích lựa chọn. Để giải thích cho việc các nước thuộc không gian hậu Xô viết

thường sử dụng các giải pháp quân sự trong quá trình giải quyết tranh chấp cần có một cái nhìn tổng thể. Nói cách khác, con đường ngoại giao thường lâm vào bế tắc tại đây bởi có quá nhiều các nhân tố bên ngoài khu vực tác động, như Mỹ hay các nước Tây Âu. Mặt khác, thói quen trong cách hành xử cũng là một nguyên nhân. Đây không phải là lần đầu xung đột quân sự diễn ra tại khu vực này. Ngay từ cuối thập kỷ 80 - đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX xung đột đã xảy ra giữa Adécbaigian và Ácmênia vì vùng đất Karabakh. Năm 1994, giao tranh quân sự quy mô lớn đã nổ ra tại Tresnia.

#### ***2.4.2. Tính dễ bị quốc tế hoá***

Rõ ràng, cuộc xung đột ở Nam Ossetia vừa qua không đơn giản chỉ là một cuộc tranh chấp dân tộc nhỏ bé nhưng mang tính cục bộ. Khởi nguồn của cuộc xung đột rõ ràng chỉ trong phạm vi lãnh thổ của Grudia. Tuy nhiên, chính phủ của Tổng thống Saakashvili đã không tính toán chính xác mức độ liên hệ chặt chẽ giữa Nga với Nam Ossetia. Khi Nga, một trong năm thành viên thường trực của Hội đồng Bảo An, bắt đầu tham dự thì việc Liên Hợp quốc dính líu vào xung đột chỉ còn là thời gian và mức độ mà thôi. Cuộc chiến tranh Nga - Grudia không chỉ làm khu vực Cápcado mất ổn định hơn, mà còn khiến quan hệ vốn đã nhiều căng thẳng giữa Nga, EU và Mỹ thụt lùi hàng chục năm.

#### ***2.4.3. Đây là một cuộc xung đột lợi ích phức tạp, đan xen điển hình của thời đại toàn cầu hoá***

Các bên liên quan của cuộc xung đột bị rơi vào một mạng lưới các lợi ích chồng chéo. Chính vì thế, rất khó tìm ra một giải pháp theo chuẩn mực luật pháp hiện hành và càng khó có thể có khả năng một bên nào đó nhượng bộ theo những chuẩn mực đạo đức của bộ "Tư duy toàn cầu" [22]. Mỹ và Nga rất khó đưa ra Luật Quốc tế để giải thích với nhau khi đã có tiền lệ Kosovo. Mỹ lại càng khó can thiệp sâu hơn vào Grudia bởi ngại sự va chạm mạnh với Nga (cả Nga và Mỹ đều liên tục khẳng định sẽ không để tình hình tại Nam Ossetia khiến hai nước quay trở lại trạng thái Chiến tranh lạnh). Tuy Grudia lợi dụng



sự ủng hộ của phương Tây, hay úp mở khả năng gia nhập NATO để gây áp lực với Nga, nhưng họ cũng hiểu rằng sự hậu thuẫn này là có giới hạn. Hơn thế, chính quyền Grudia cũng quá hiểu tầm quan trọng của Nga đối với các vấn đề an ninh và phát triển đất nước của họ. Quan hệ không bình thường với các nước láng giềng luôn là điều tệ hại đối với sự tồn vong của bất cứ nước nào. Trong trường hợp xung đột này, tính chất tùy thuộc lẫn nhau đã gây áp lực mạnh lên quá trình lựa chọn chính sách của các bên liên quan. Cũng chính vì tính chất đan xen của các lợi ích khiến xung đột chỉ xảy ra trong một phạm vi nhất định. Xung đột tại Nam Ossetia còn liên quan tới ít nhất hai cường quốc hạt nhân là Nga và Mỹ, do vậy, xung đột này còn bị giới hạn bởi thời gian. Cuộc chiến nổ ra một cách bất ngờ và nhanh chóng kết thúc, các bên mau chóng chấp nhận phương án đình chiến do Tổng thống Pháp Sarkozy đề xuất, bởi có lẽ tất cả đã nhận thức được mức độ nguy hiểm nếu cuộc xung đột tiếp tục leo thang.

#### ***2.4.4. Chủ nghĩa ly khai đã và đang là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các cuộc xung đột quân sự***

Hiện nay, dù cho chúng ta đang sống trong kỷ nguyên toàn cầu hoá, kỷ nguyên của sự văn minh, nhưng chính sách thiếu công bằng của một số chính phủ thường dẫn đến bùng phát khuynh hướng ly khai. Các phương tiện truyền thông đại chúng hiện đại, vô hình chung, lại giúp cho chủ nghĩa ly khai mau chóng được biết đến trên phạm vi toàn cầu. Cuối cùng, sự can thiệp của rất nhiều các yếu tố bên ngoài có thể đẩy các quốc gia đang chứa đựng mầm mống ly khai đến bờ vực nội chiến. Chẳng hạn như ở khu vực Cápcado có nội chiến Tresnia vào những năm cuối của thế kỷ XX và ở Grudia năm 2008 vừa qua.

#### ***2.4.5. Tính khó giải quyết triệt để***

Tình hình Nam Ossetia chắc chắn sẽ còn rất phức tạp, bởi trước hết là những việc làm từ phía Nga. Ngày 26/8/2008, Duma và Thượng viện Nga vừa nhất trí thông qua việc ủng hộ nền độc lập của Nam Ossetia, Abkhadia. Tuy sau đó, phía các nước thành viên NATO có tuyên bố chưa thể xét việc gia nhập tổ

chức quân sự này của Grudia, nhưng liệu cả NATO và Grudia có chịu chấm dứt vấn đề Nam Ossetia theo phương án của Nga hay không, đó vẫn là một câu hỏi. Cho tới nay, đã hơn một năm sau cuộc xung đột Nga - Grudia và việc Nga công nhận nền độc lập của hai khu vực Nam Ossetia, Abkhazia, người ta vẫn chưa thấy bất cứ một phương án tối ưu nào cho Nam Ossetia mà thoả mãn mục tiêu của các bên. Quyết định của Nga có thể sẽ tạo ra một tiền lệ nguy hiểm cho vùng đất vốn ít khi bình yên này, trước hết là đối với Tresnia ở Bắc Cápcado, nơi mà chủ nghĩa ly khai mới chỉ lắng dịu chưa được bao lâu. Sau Kosovo, Nam Ossetia và Abkhazia tiếp tục châm ngòi cho một phản ứng dây chuyền tiêu cực ở nhiều nơi khác. Một quyết định thiếu tính toán của các nhà lãnh đạo Âu, Mỹ hay Nga vào lúc này đều có thể gây nguy hại cho nền hoà bình thế giới trong tương lai.

Có thể nói, Nam Ossetia cũng giống như khá nhiều xung đột quân sự sau Chiến tranh lạnh, là những cuộc xung đột truyền thống, nhưng xảy ra trong điều kiện mới, điều kiện toàn cầu hoá.

### **Tiểu kết chương**

Từ diễn biến tình hình đã xảy ra, có thể thấy rằng, tuy cuộc chiến giữa Nga - Grudia diễn ra rất ngắn ngủi, nhưng cũng đủ để phơi bày toàn bộ những mâu thuẫn, bất bình và tình hình căng thẳng nội bộ, tích tụ trong suốt thời kỳ hậu Xô viết. Cuộc chiến tranh 5 ngày tại Nam Ossetia và Grudia tạo ra cú thúc đẩy tới những thay đổi đối với các quan hệ quốc tế hậu Chiến tranh lạnh.

Thứ nhất, đây là lần đầu tiên kể từ khi Liên Xô sụp đổ, Nga tỏ ra có khả năng trong việc sử dụng sức mạnh ở bên ngoài lãnh thổ cũng như ở trong nước để bảo vệ những lợi ích của mình. Qua cuộc xung đột giữa Nga - Grudia, người ta nhận thấy các nhà lãnh đạo Nga có sự nhất trí gần như tuyệt đối về đường lối chiến lược. Chính sách của Nga không còn hướng đến phương Tây như trước nữa, mà nhiệm vụ chính được đề ra là củng cố phạm vi ảnh hưởng để tăng cường vị thế với tư cách là một "cực độc lập" trong thế giới đa cực.

Thứ hai, qua các biện pháp quân sự cứng rắn mà Nga đã áp dụng với Grudia trong thời gian qua, chúng tỏ rằng Nga có thể và sẵn sàng sử dụng vũ lực bên ngoài lãnh thổ để bảo vệ những lợi ích quốc gia. Mikhail Saakashvili đã không lường được rằng, cuộc chiến tranh bắt đầu đêm 7 rạng ngày 8/8, mà ông ta phát động, không những gây nguy hại cho hoà bình, an ninh Grudia, mà có thể tự chuốc hoạ vào thân, đặt sự tồn tại chính trị của ông ta trước thách thức nghiêm trọng nhất kể từ khi ông ta đăng quang Tổng thống năm 2004 sau cuộc "Cách mạng Hoa Hồng". Trên bình diện quốc tế, cuộc chiến tranh cục bộ này đã tạo ra một cú thúc, dẫn tới những thay đổi không nhỏ đối với các quan hệ quốc tế hậu Chiến tranh lạnh. Cuộc đối đầu giữa Nga - Grudia cũng đã tác động mạnh mẽ, làm thay đổi mối quan hệ Nga - Mỹ. Như chúng ta đã biết, kể từ sau Chiến tranh lạnh, quan hệ Nga - Mỹ trải qua những giai đoạn thăng trầm. Sự bành trướng mang tính chiến lược của Mỹ và sự thừa hưởng di sản địa chính trị của Liên Xô trước đây đã đạt tới một giới hạn mà nước Nga cho rằng, sự bành trướng này là một mối đe doạ đối với sự tồn tại của Nga trong tương lai. Nếu như trong phần lớn thời gian 17 năm từ khi Liên Xô - một trong hai cực của nền chính trị thế giới từ sau chiến tranh thế giới thứ hai, tan rã, nước Nga cũng chứng kiến những lấn lướt của phương Tây áp đặt trật tự mới tại những khu vực ảnh hưởng chính trị - an ninh sát sườn của mình, cảm nhận bị chèn ép và coi thường. Năm 1999, Nga hầu như bất lực chứng kiến NATO, với chiêu bài "can thiệp nhân đạo", thực hiện cuộc không kích cường độ cao với công nghệ quân sự tiên tiến nhất vào Nam Tư. Sau hai đợt "Đông tiến" của NATO, đến lượt hai nước cộng hoà thuộc Liên Xô cũ, một ở phía Đông, một ở phía Tây biên giới Nga, đệ đơn gia nhập NATO: Ukraina sau cuộc "Cách mạng Cam" và Grudia sau "Cách mạng Hoa Hồng".

### **Chương 3**

## **ẢNH HƯỞNG CỦA QUAN HỆ NGA – GRUDIA ĐẾN QUAN HỆ GIỮA NGA VÀ CÁC NƯỚC PHƯƠNG TÂY**

### **3.1. Tác động đến quan hệ Nga - Mỹ và EU, NATO**

#### **3.1.1. Quan hệ Nga - Mỹ**

Quan hệ Nga - Mỹ là một cặp quan hệ khá đặc biệt trong đời sống các quan hệ quốc tế và trong nền chính trị - an ninh thế giới từ hơn bảy thập niên qua. Mỹ là nước hải dương lớn nhất thế giới, Nga là nước lục địa lớn nhất thế giới, cả hai nước đều là cường quốc hạt nhân nhất nhì thế giới. Có thể nói, sự vận động của quan hệ Nga - Mỹ kể từ sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc đến nay là một trong những nhân tố then chốt để hoặc là tăng cường sự phát triển của hệ thống các quan hệ quốc tế về phía ổn định, điều chỉnh chiến lược, hoặc là quay sự phát triển đó về phía hỗn loạn. Quan hệ Nga - Mỹ xấu đi cho thấy rằng mâu thuẫn lâu đời giữa hai bên vì sự đối lập ý thức hệ chấm dứt khó mà được triệt để hoá giải, sự thân mật giữa hai bên do Liên Xô tan rã chỉ là hiện tượng tạm thời, nhân tố cuối cùng quyết định chiều hướng quan hệ hai nước là địa – chính trị và lợi ích quốc gia. Đặc biệt từ sau Chiến tranh lạnh, trong khi Mỹ tiếp tục thực hiện chính sách an ninh, tạo dựng ưu thế tuyệt đối với mục tiêu bao vây và làm suy yếu Nga; thì Nga với tư cách là “quốc gia kế tục Liên Xô”, quyết không cam chịu sức ép của Mỹ, từ đó làm cho mâu thuẫn Mỹ - Nga càng thêm sâu sắc.

Sau sự kiện ngày 11/9/2001 ở nước Mỹ, giữa Nga và Mỹ đã có thời điểm xích lại gần nhau hơn bao giờ hết, và từng được gọi là quan hệ đồng minh. Nhiều người cho rằng, quan hệ hai nước sẽ bước vào thời kỳ phát triển mới, là “đối tác chiến lược” của nhau. Thế nhưng, từ đó cho đến nay, Mỹ với thái độ của “siêu cường duy nhất” đã coi thường lợi ích quốc gia của Nga tạo nên những kết quả tiêu cực và làm cho “đối tác chiến lược” Nga - Mỹ không trở

thành hiện thực được, nhất là trong việc mở rộng NATO sang phía Đông và giải quyết vấn đề Grudia. Trong nhiều vấn đề chính trị quốc tế gây tranh luận, vấp phải sự đối kháng của Nga, Mỹ và các đồng minh phương Tây nhận thấy rằng cần kiềm chế Nga, trước hết dựa vào các “tiền đồn” sát nách Nga trong không gian hậu Xô viết, trong đó có Ukraina, Grudia và một số quốc gia khác trong SNG.

Đầu năm 2008, mâu thuẫn giữa Nga - Mỹ lên tới đỉnh điểm với việc Mỹ và NATO đã ngang ngược, coi thường Nga khi đưa tàu chiến vào Biển Đen với cơ vận chuyên thuốc men, quần áo tiếp tế cho Grudia, ngay sát nách Nga, nơi được coi là lãnh địa của Mátxcova.

Những động thái ngang ngược ấy của Mỹ như cái gai trước mắt Nga. Tổng thống D.Medvedev lẫn Thủ tướng V.Putin đều tỏ thái độ giận dữ. Trong tiềm thức thì Liên Xô trước đây và nước Nga ngày nay luôn tự coi mình là cường quốc thế giới về quân sự, do đó khó có thể để Mỹ qua mặt được. Có thể nói, chính Mỹ và NATO đã dồn Nga đến chỗ “tức nước vỡ bờ”. Sau cuộc chiến 5 ngày tại Nam Ossetia, Chính phủ Liên bang Nga đã đưa ra một quyết định táo bạo, đó là công nhận độc lập của hai khu vực Nam Ossetia và Abkhadia. Tất nhiên Nga cũng viện cớ, lợi dụng tiền lệ Kosovo để “trả miếng” Mỹ và phương Tây.

Rõ ràng, với cuộc chiến tranh Nga - Grudia, một chương mới đã bắt đầu trong cuộc xung đột Mỹ - Nga nhằm vẽ ra bản đồ thế giới mới và áp đặt các khu vực quyền lực của hai cường quốc. Với cuộc chiến tranh này, Nga đã giáng một đòn vào Mỹ và vào cá nhân Tổng thống Bush khi chỉ còn 3 tháng nữa là diễn ra cuộc bầu cử tổng thống Mỹ, tháng 11/2008. Xét theo bản chất cuộc chiến, thì đây không phải là sự kiện về Nam Ossetia, một tỉnh ly khai của Grudia. Cũng không phải là sự kiện về Abkhadia hay Grudia. Không phải là sự kiện về các nước cộng hoà cũ của Liên Xô. Sự kiện chính là khi Mỹ bắt đầu chuyển dịch trọng tâm sau khi Liên Xô sụp đổ và các nước cộng hoà giành

được độc lập năm 1991. Mục tiêu của Mỹ từ đó đến nay là bao vây và làm suy yếu Nga. Mỹ muốn làm thế nào để Nga không còn là một cường quốc có thể cạnh tranh với Mỹ, và như vậy Mỹ có thể độc quyền phần còn lại của thế giới. Để làm được điều đó, trong nửa đầu thập kỷ 1990, Mỹ tìm cách thâm nhập vào các nước cộng hoà của Liên Xô bằng cách giúp các nước này thực hiện thay đổi phương hướng từ chủ nghĩa xã hội sang chủ nghĩa tư bản, thay đổi chính trị từ Đảng cộng sản sang đa đảng.

Với việc chính quyền Bush (con) lên cầm quyền năm 2001, Mỹ thay đổi chiến lược đối với Nga bằng cách công nhận Nga là một cường quốc khổng lồ và mở cửa hợp tác với Nga. Mặt khác, Mỹ cũng có những hành động để hạn chế Nga. Để thực hiện mục tiêu trên, trong nhiều năm qua, Mỹ đã khuyến khích hai nước cộng hoà Ukraina và Grudia, những nước láng giềng của Nga, thiết lập các chế độ chính trị thân Mỹ và thân phương Tây. Việc Mỹ kêu gọi hai nước này gia nhập khối NATO là *“một mối đe dọa về quân sự nguy hiểm đến nền an ninh của nước Nga”*. Việc Mỹ vẫn nhấn mạnh đến việc thiết lập lá chắn tên lửa tại hai nước thuộc khối Liên Xô cũ là Ba Lan và Cộng hoà Séc càng là một mối đe dọa đối với nước Nga. Tiếp đó, Mỹ tìm mọi cách làm suy yếu các nước đồng minh của Nga, giống như trường hợp Xécbi, bằng cách khuyến khích nền độc lập của các tỉnh ly khai như Kosovo.

Với cuộc chiến tranh Nga - Grudia, Liên bang Nga gửi bức thông điệp tới Tổng thống Grudia rằng việc nước này xích lại gần với Mỹ hoặc gia nhập NATO sẽ không phục vụ điều gì cả. Với Mỹ, bức thông điệp mà Nga muốn nhấn gửi là nước Nga có thể đáp lại việc Mỹ ủng hộ Kosovo độc lập khỏi Xécbi bằng việc ủng hộ Nam Ossetia hoặc Abkhadia, các tỉnh ly khai của Grudia.

Trên thực tế, chính những nguồn năng lượng ở vùng biển Caxpia đã thu hút sự chú ý của giới lãnh đạo nước Mỹ. Đây cũng là nguyên nhân dẫn tới việc Mỹ xích lại gần Adécbaigian, quốc gia đang kiểm soát một phần hoạt động sản

xuất năng lượng và đồng thời là con đường vận chuyển các nguồn tài nguyên này. Việc Mỹ giúp đỡ xây dựng hệ thống đường ống dẫn dầu BTC (Bacu - Tbilixi - Ceykhan) và sau đó là BTE (Bacu- Tbilixi - Erzurum) để vận chuyển dầu khí từ khu vực này tới các thị trường thế giới, tránh đi qua lãnh thổ Nga cho thấy: mưu toan do Mỹ đưa ra và được nhiều đồng minh của Liên Xô cũ hồi hả thực hiện là giảm bớt ảnh hưởng của Nga đối với toàn khu vực này, cả về kinh tế, chính trị, ngoại giao và quân sự.

Mặt khác, Mỹ thực hiện chính sách đối ngoại khác là hợp tác quân sự với ba nước trong khu vực Ngoại Cápcado. Ba nước Ácmênia, Adécbaigian, Grudia đã trở thành thành viên chương trình “*Đối tác vì hoà bình*” của NATO (PFP) và năm 2005 đã ký với tổ chức này “*Kế hoạch hành động cá nhân vì quan hệ đối tác*” (IPAP). Những động thái xích lại gần nhau giữa Mỹ và các nước cộng hoà này được Nga nhìn nhận như một sự thụt lùi về ảnh hưởng của mình trong khu vực Ngoại Cápcado. Vì vậy, thực chất mà nói, lực lượng chính đứng đằng sau cuộc khủng hoảng đột ngột nổ ra tại vùng Cápcado chính là đế quốc Mỹ. Công cụ chính để Mỹ thực hiện mục đích này chính là chế độ thân Mỹ của Tổng thống Grudia Saakashvili, người đã cầm quyền trong cuộc “*Cách mạng Hoa Hông*” năm 2004, do Mỹ chỉ đạo. Grudia bắt đầu cuộc chiến tranh 5 ngày với Nga vào đêm mùng 7 sáng 8/8/2008. Kết cục Grudia thất bại. Sau cuộc xung đột quân sự này giữa Nga và Grudia, các chuyên gia về vấn đề Cápcado nhận định rằng: “*Cuộc chiến ở Nam Ossetia là một kịch bản đã được Grudia dàn dựng và tính toán cẩn trọng, trong đó có sự ủng hộ tích cực của Mỹ. Mục đích của Mỹ là lôi kéo Nga vào một chiến dịch quân sự hết sức phức tạp và mạo hiểm để kiểm chế những kết quả mà Nga đã đạt được trong phát triển kinh tế và uy tín trên diễn đàn chính trị thế giới, gây nên tình trạng bất ổn nghiêm trọng ở khu vực Cápcado, tạo tiền đề cho chính quyền mới của Mỹ hoạch định chiến lược đối phó với Nga trong thời gian tới*” [42]. Thế nên, dù Nga đã tuyên bố ngừng chiến dịch tại Grudia, song với tình hình căng thẳng

đang diễn ra thì cuộc chiến này còn lâu mới thực sự chấm dứt, bởi lí do gây ra cuộc chiến này chính là những lợi ích địa - chính trị và mâu thuẫn giữa Nga, châu Âu và Mỹ.

Mặt khác, với sự kiện Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia, Nga đã chuyển từ thế bị động đối phó với những nguy cơ đe dọa và kiềm chế của Mỹ sang chủ động thách thức với Mỹ cả về sức mạnh, quân đội, quyền lợi và nhất là vai trò của Nga tại khu vực Cápcado cũng như trên đấu trường quốc tế. Và đây cũng là lần đầu tiên kể từ khi Chiến tranh lạnh kết thúc đến nay, Mỹ đang rất cần đến Nga.

Như vậy, có thể nhận thấy: một năm sau cuộc chiến tranh giữa Nga - Grudia, cuộc khủng hoảng Grudia đã mở ra một thời kỳ mới trong quan hệ Nga - Mỹ. Nước Mỹ dưới thời Tổng thống Obama tiếp tục thực hiện chính sách hai mặt: một mặt vừa muốn tiếp tục là đồng minh của Grudia, nhưng mặt khác vừa muốn cải thiện quan hệ với Nga. Chính sách ngoại giao khôn khéo này của Mỹ được thể hiện rõ trong chuyến thăm của Phó Tổng thống Biden đến Grudia hồi tháng 2/2009. Một mặt, ông Biden vẫn tuyên bố ủng hộ Grudia, nhưng mặt khác vẫn cảnh báo Mỹ không ủng hộ việc dùng hành động quân sự để giải quyết vấn đề tranh chấp lãnh thổ và Grudia đừng quá trông chờ vào Mỹ. Rõ ràng, đây được xem là hành động xoa dịu Nga của Mỹ.

Nhưng nỗ lực tái khởi động mối quan hệ giữa hai cường quốc Nga và Mỹ hầu như không có tiến triển. Nhất là trong bối cảnh mối quan hệ tứ giác Nga - Mỹ - Ukraina - Grudia liên tục có những biến đổi.

Có thể tóm lại rằng, cuộc xung đột vừa qua tại Nam Ossetia, Abkhazia làm cho quan hệ Nga - Mỹ hết sức căng thẳng kể từ sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc đến nay. Tuy nhiên, theo các chuyên gia phân tích rất khó có thể xảy ra chiến tranh ở khu vực này, vì có thể *“quan hệ Nga - Mỹ sẽ rất căng thẳng, nhưng khi lên đến đỉnh điểm thì cả Nga và Mỹ buộc phải tự tìm cách xuống thang, không thể để dẫn đến một cuộc va chạm trực diện về quân sự”* [35]. Để



đảm bảo lợi ích lâu dài, Mỹ sẽ không tạo ra nhiều đột biến nhằm cân bằng mối quan hệ đang ngày càng được hoàn thiện giữa Mỹ và Nga.

### ***3.1.2. Quan hệ giữa Nga với các nước phương Tây khác thuộc NATO, EU***

Cuộc xung đột giữa Nga và Grudia không chỉ ảnh hưởng sâu sắc đến quan hệ giữa Nga - Mỹ, mà còn tác động mạnh mẽ và có ảnh hưởng quan trọng đến cục diện quan hệ quốc tế, trước hết là quan hệ giữa các nước phương Tây trong khối NATO và EU.

Các nước phương Tây này đều đã có những điều chỉnh với những mức độ khác nhau trong chính sách đối ngoại nói chung, trong quan hệ với Mỹ và Nga nói riêng sau cuộc khủng hoảng Cápcado. Cũng như phản ứng của Mỹ, phản ứng của các nước phương Tây trong vấn đề Grudia rất quyết liệt.

Trước hết, đó là tác động của cuộc khủng hoảng Nga - Grudia đến mối quan hệ giữa Nga và NATO. Mối quan hệ giữa Nga - NATO là mối quan hệ giữa một quốc gia có tiếng nói rất trọng lượng trong các vấn đề an ninh thế giới và một bên là tổ chức chính trị lớn nhất hành tinh. Mối quan hệ giữa hai khối này vốn đã nhiều mâu thuẫn, cộng thêm việc NATO mở rộng sang phía Đông đã làm cho quan hệ giữa hai khối này trở nên vô cùng căng thẳng. Vốn từng là nước chủ chốt, trụ cột trong một liên minh quân sự - chính trị hùng mạnh (khối Vacsava nhưng khối này đã giải thể năm 1991), Nga không khỏi cảm thấy bất an trước việc NATO ngày càng áp sát biên giới của Nga. Nga cho rằng việc Đông tiến của NATO là mối đe dọa an ninh đối với mình và cần phải loại bỏ nó. Vì vậy, cũng giống như đáp trả lại âm mưu của Mỹ, Nga đã mạnh tay trong cuộc chiến với Grudia hồi tháng 8/2008, mục đích rất rõ ràng: Không cho Grudia (và cả Ukraina) gia nhập NATO. Đồng thời, Nga đã sử dụng Nam Ossetia và Abkhadia làm “phương tiện” để lên giọng với NATO, chuyển từ bị động đối phó với những đe dọa và kiểm chế của NATO sang chủ động thách thức với NATO cả về mặt quân sự.

Với quyết định công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia vào cuối tháng 8/2008 của Tổng thống Nga D.Medvedev, khiến cho quan hệ biên giới Nga và NATO rất căng thẳng khi hai bên tiếp tục đưa ra những cảnh báo mạnh mẽ đe dọa nhau. Ngoại trưởng 26 nước thành viên NATO đã ra tuyên bố chung rằng, tổ chức này sẽ “không thể tiếp tục mối quan hệ bình thường” với Nga. Tổng thư ký NATO H.Sepphơ thì cảnh báo: “NATO sẽ đình chỉ các mối quan hệ chính thức với Nga cho tới khi Mátxcova rút toàn bộ binh sĩ ra khỏi khu vực xung đột ở Grudia và tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ Grudia”. Đáp lại, ngoại trưởng Nga X.Lávrốp cáo buộc NATO đang tìm cách cứu vớt “chế độ tội phạm” của Tổng thống Grudia M.Saakashvili và tuyên bố “Nga không thể chấp nhận NATO kết nạp Grudia. Nga không muốn tổ chức này có mặt tại khu vực Cápcadơ để tạo gọng kìm cô lập Mátxcova và đe dọa hoà bình, ổn định của nước này”. Đồng thời ông cũng cảnh báo Mỹ và phương Tây đừng bao giờ có cách hành xử ở khu vực này như thể đó là sân sau của họ [89].

Sau những tuyên bố trên, quan hệ hai bên đã xuống đến mức thấp nhất kể từ hai năm qua. Tuy nhiên, người ta cũng thấy rất rõ, tất cả những tuyên bố mạnh mẽ trên của NATO đều mới chỉ dừng lại ở lời nói nhằm vớt vát lại uy thế của Mỹ khi Ngoại trưởng Mỹ C.Rice nỗ lực giữ thể diện cho Mỹ đã tắt bật đến thủ đô các nước phương Tây để tổ chức cuộc họp đột xuất của ngoại trưởng các nước NATO tại Bỉ, buộc các nước này có những hành động mạnh mẽ nhằm vào Nga. Nhưng, các nước thành viên NATO không muốn tỏ thái độ quá gay gắt với Nga, khi họ đang lệ thuộc vào nguồn khí đốt của nước này. Mặt khác, các nước phương Tây còn nhìn thấy ở Nga một đồng minh quan trọng để giải quyết các vấn đề quốc tế như chương trình hạt nhân của Iran. Vì vậy, “NATO đã không đáp ứng yêu cầu của Mỹ về ngừng các cuộc tiếp xúc với Mátxcova trong khuôn khổ hợp đồng Nga - NATO” được xây dựng 6 năm qua. Riêng Pháp, Đức đã không nhất trí đẩy nhanh việc kết nạp Grudia, Ukraina vào khối NATO.

Sở dĩ, NATO có thái độ như vậy bởi vì, mối quan hệ song phương Nga - NATO không đến mức quá căng thẳng để ngừng hợp tác và NATO sẽ thiệt hại nếu hạn chế các quan hệ với Mátxcova. Tổng thống Nga D.Medvedev nói: *“NATO có lợi hơn trong quan hệ hợp tác, chứ không phải là Nga. Nếu NATO cắt đứt sự hợp tác thì chúng tôi sẵn sàng thực thi mọi quyết định, kể cả chấm dứt quan hệ”* [46].

Trước thái độ cứng rắn của Nga, cũng như qua phân tích tình hình, ngày 17/9/2008, người phát ngôn NATO, James Appathurai tuyên bố: NATO muốn khôi phục quan hệ đối tác bình thường với Nga vốn bị ảnh hưởng sau những sự kiện xảy ra ở Grudia vừa qua. Ông Appathurai nói: *“Quan hệ Nga - NATO chưa bị cắt đứt hoàn toàn và sự hợp tác song phương trong các vấn đề Ápganixtan, phòng chống ma túy và phòng thủ tên lửa vẫn đang tiếp tục. Trước hết chúng ta cần nối lại hoạt động của Hội đồng Nga – NATO ở cấp đại sứ”* [45].

Nhưng bên cạnh đó, vẫn có một số nước trong khối NATO tỏ ra rất kiên quyết chống đối hành động của Nga, mà đó lại là những nước Đông Âu cũ. Tuy nhiên, điều đó rất khó xảy ra bởi các nước chủ chốt trong khối NATO như Pháp, Đức, Italia rất thực dụng và cân trọng trong các bước xử lý quan hệ với Nga, cũng như đánh giá đúng mức các vấn đề liên quan đến cuộc khủng hoảng Cápcadơ và tác động của nó. Vì họ hiểu rằng, *“Mátxcova là một bộ phận không thể tách rời của thể bình quân chính trị trên địa bàn châu Âu”*. Do đó, các nước này không bao giờ xem một liên minh châu Âu chống đối Nga là một chiến lược chính trị khả thi. Điều đó thật dễ hiểu, bởi *“ngoại giao phương Tây bao giờ cũng thực dụng và vấn đề Cápcadơ chưa đủ để họ phát động một cuộc chiến chống lại kẻ mạnh thứ nhì thế giới về quân sự”* [87]. Các nước phương Tây do đó sẽ không tính đến khả năng cô lập hoặc đối đầu với Nga trước khi lợi ích trực tiếp của họ bị động đến.

*Quan hệ với Liên minh châu Âu (EU):* Do EU là một tập thể, nên cũng giống như NATO, nhiều nước thì nhiều ý kiến, nhưng về cơ bản thì các ý kiến đó giống như NATO, bởi hiện nay hầu hết các thành viên của EU đều nằm trong khối NATO. Do đó, nhìn bề ngoài hầu như toàn bộ 27 nước thành viên EU đều đồng thanh lên án Nga, nhưng đó chỉ là chương trình bắt buộc của EU. Trên thực tế, trong những cuộc tiếp xúc và đối thoại riêng rẽ, các nhà ngoại giao EU nói họ không hề nhất trí được với nhau về lập trường với Nga. Vẫn là các nước Đông Âu như Ba Lan, Latvia, Litva, Estonia kiên quyết phản đối Nga. Còn các nước lớn như Anh, Pháp, Đức thì giữ lập trường “*không để cho quan hệ với Mátxcova đổ vỡ, không để mất nước Nga*”. Sỡ dĩ các nước này không muốn tỏ ra thái quá, gay gắt với Nga, vì trong nhiều trường hợp lợi ích của Mỹ không trùng với EU. Trước hết, EU gần Nga hơn là gần Mỹ, mặc dù yếu tố địa lý không còn nguyên nghĩa như những năm đầu thập kỷ 60 của thế kỷ trước. Đó còn là vì quan hệ thương mại khổng lồ giữa EU và Nga mà hưởng lợi có phần nằm ở phía EU. Ngoài ra, EU còn bị lệ thuộc vào khí đốt của Nga, chưa kể thị trường béo bở hạ tầng cơ sở Nga mà các tập đoàn lớn của châu Âu đang ngấp nghé đầu tư. Chỉ riêng về khí đốt, Đức nhập đến 40% khí tiêu dùng từ Nga, Pháp 20%, trong lúc một số quốc gia Bắc Âu nhập đến 100% khí đốt của Nga.

Về lâu dài, sự bất ổn tại Grudia cộng với thế thượng phong của Nga đã, đang và sẽ đe dọa trực tiếp đến các nguồn cung ứng dầu khí cho phương Tây. Vì vậy, cũng giống như NATO, các lực lượng “*thực dụng*” trong EU không muốn xung đột lâu dài với Nga. Và dù mối quan hệ giữa Nga với EU có căng thẳng đến đâu đi chăng nữa, thì giống Mỹ, NATO, EU đều không thể để xảy ra một cuộc xung đột quân sự giữa Nga và phương Tây được.

Sau đây là các nguyên nhân khiến cho xung đột quân sự giữa Nga - phương Tây không thể bùng nổ là:

- Cả Mỹ và các nước châu Âu đều không muốn gây ra một cuộc chiến tranh chỉ để làm vữa lòng Grudia, nhất là khi chính Tổng thống Grudia M. Saakashvili là người phát động cuộc chiến.

- Hệ thống thế giới từ năm 1991 đã thiết lập được các cơ chế có thể kiềm chế các xung đột quốc tế để không bùng nổ thành các cuộc xung đột quân sự.

- Nga đã thực hiện 6 điểm của thoả thuận đạt được với Chủ tịch EU Nicolas Sarkozy, cho dù Nga đã thể hiện thắng lợi quân sự của mình dưới hình thức thực hiện quyết định chính trị: công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhadzia.

- Các nước châu Âu thấy rằng họ với Nga cùng nằm trong một châu lục; vì vậy họ có những lợi ích chung với Nga, nên các nước này đã cố làm dịu căng thẳng giữa Nga và Mỹ.

- Bản thân Mỹ cũng cần đến Nga để giải quyết một số vấn đề quốc tế nên Mỹ không thể tiếp tục làm căng với Nga. Chẳng hạn, Mỹ thấy rõ rằng họ chỉ có thể giải quyết vấn đề hạt nhân của Iran thông qua vai trò trung gian của Nga. Mỹ cũng hiểu rằng, họ không thể áp đặt sự trừng phạt chống Nga, mà chỉ có thể thực hiện những biện pháp cực kỳ hạn chế, chẳng hạn như huỷ bỏ các cuộc tập trận với Nga, ngừng các chuyến thăm của các nhà lãnh đạo Mỹ tới Nga, kêu gọi loại trừ Nga ra khỏi G8 và đe dọa xem xét lại toàn bộ mối quan hệ Nga - Mỹ.

### **3.2. Phản ứng của các tổ chức quốc tế, khu vực và các nước khác**

#### **3.2.1. Quan điểm của Hội đồng Bảo An Liên Hợp quốc và các nước trong Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG)**

Có thể nói rằng, cuộc xung đột kéo dài 5 ngày giữa Nga và Grudia tuy đã kết thúc một cách đột ngột và nhanh chóng, nhưng lại trở thành “điểm nóng” của dư luận thế giới trong hơn một năm qua. Có nhiều ý kiến nhận định về mối quan hệ Nga - Grudia, cũng như tác động của cuộc xung đột vừa qua đến quan hệ quốc tế đương đại.

Ngay sau khi cuộc chiến vừa mới ngừng tiếng súng, Tổng thư ký Liên Hợp quốc Ban Ki-moon tuyên bố rằng: Liên Hợp quốc sẵn sàng giúp đỡ và đưa ra các giải pháp để đảm bảo hoà bình tại hai khu vực ly khai của Grudia là Nam Ossetia và Abkhadia. Ông nhấn mạnh: Liên Hợp quốc sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp lập lại hoà bình và an ninh tại hai khu vực này sau 5 ngày giao tranh căng thẳng giữa Nga - Grudia. Tuy nhiên, Tổng thư ký Liên Hợp quốc cũng cho rằng những giải pháp hoà bình của Liên Hợp quốc, trong đó có việc triển khai lực lượng gìn giữ hoà bình tại Grudia, cần phải được sự thông qua của Hội đồng Bảo An Liên Hợp quốc.

Đối với các nước Đông Âu và các nước trong SNG, 17 năm sau khi Liên bang Xô viết sụp đổ, vùng Nam Cápcadơ đã tìm lại được vị trí của một ngã tư kinh tế trong thế giới toàn cầu hoá: Adécbaigian với tiềm năng dầu mỏ, Grudia với vùng bờ biển và Ácmênia với thế mạnh cộng đồng của mình. Tuy nhiên, khu vực này giống như một lò lửa âm ỉ, với những chính quyền theo đuổi chủ nghĩa dân tộc, những xã hội bị ám ảnh bởi các cuộc chiến tranh, những gói ngân sách khổng lồ dành cho quân sự và sự hình thành những liên minh chiến lược đối lập nhau. Ácmênia liên minh với Nga, Grudia là ứng cử viên của NATO, còn Adécbaigian duy trì một chính sách cân bằng giữa Mỹ và Nga. Ý thức được những nguy cơ tiềm ẩn ở khu vực này, cộng đồng quốc tế đã vào cuộc và tìm cách khôi phục lại các tiến trình hoà bình mong manh nơi đây.

Vì thế, cuộc chiến tranh Nga - Grudia và đặc biệt là sự kiện Nga công nhận độc lập hai khu vực Nam Ossetia và Abkhadia đã gây nên phản ứng khác nhau từ các nước trong Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG).

Có lẽ rằng thách thức lớn nhất đối với Nga là nước này khó có thể thành công trong việc thuyết phục “những người anh em” thuộc Liên Xô cũ ủng hộ mình. Ngay cả Belarus, nước mà Nga muốn tạo liên minh, cũng tìm cách đặt điều kiện đối với sự ủng hộ của họ. Tổng thống A.Lukashenko từ lâu đã quay ra hoà giải với phương Tây và giờ đây, nếu muốn có xoa dịu Nga, cũng chỉ để

đôi lấy những hợp đồng kinh tế béo bở. Ácmênia, liên minh chính của Nga tại khu vực Cápcado, không thể công nhận độc lập của Nam Ossetia và Abkhadia mà lại từ chối nguyện vọng này của Nagornui Karabakh, điều mà Mátxcova cũng không mong muốn. Chỉ có Ukraina và Adécbaigian là tỏ quan điểm rõ ràng đối với Mátxcova khi đã ủng hộ toàn vẹn lãnh thổ của Grudia. Ukraina đã có một quyết định: Các tàu chiến của Nga thuộc Hạm đội Biển Đen đóng tại lãnh thổ Ukraina, tham chiến ngoài lãnh thổ Ukraina muốn trở lại cảng Sevastopol, phải nộp đơn trước 10 ngày. Và tàu thuộc Hạm đội muốn rời khỏi cảng thì phải xin phép Ukraina trước 72 giờ, báo cáo đầy đủ người và vũ khí. Nga đã phản ứng gay gắt cho rằng Ukraina đi ngược lại Hiệp ước ký năm 1997, công khai ủng hộ Grudia và có thái độ thù địch với Nga. Ukraina còn ra tuyên bố sẵn sàng hợp tác với Tây Âu về hệ thống cảnh báo sớm nhằm ngăn chặn hành động bất kỳ như đã xảy ra ở Nam Ossetia.

Sau cuộc xung đột quân sự giữa Nga và Grudia, Grudia làm đơn xin rút khỏi SNG vào 19/8/2008, các nước trong tổ chức này vẫn chưa có phản ứng đối với quyết định của Grudia. Một số nước còn im lặng, chưa vội đánh giá các sự kiện ở Nam Ossetia. Với tư cách là Chủ tịch SNG, Curoguxtan không hề tỏ ra sốt sắng. Cadăcxtan chưa đưa ra lời giải thích và tuyên bố chung chung là ủng hộ một giải pháp chính trị cho cuộc xung đột. Tátgikixtan và Udobêkixtan - hai đối tác quân sự và chiến lược của Nga, thì im lặng. Ngạc nhiên nhất là sự im lặng của Minsk, mà một năm trước đó còn tỏ rõ sự ủng hộ về mọi mặt chính sách đối ngoại của Mátxcova. Môndôva và Ácmênia thì ủng hộ quan điểm của Liên minh châu Âu, yêu cầu các bên chấm dứt chiến sự. Trong khi Hội đồng Bảo an đã họp nhiều cuộc để thảo luận về tình hình Nam Ossetia, SNG đã không tổ chức một cuộc nào. Đây là dấu hiệu nói lên sự khó khăn, tế nhị của tổ chức này trong vấn đề xung đột ở Nam Ossetia và sự căng thẳng trong mối quan hệ Nga - Grudia.

Có thể nói, quan điểm chờ thời của các nước SNG là có lý do. Một là, họ không muốn nảy sinh mâu thuẫn với Mátxcova và Washington. Họ hiểu rằng, các bên thật sự trong cuộc xung đột không phải là Grudia và Nga, mà là Nga và Mỹ. Hai là, nhiều nước SNG lo sợ tình hình Nam Ossetia sẽ tái diễn ở nước họ. Việc Nga đưa quân vào Nam Ossetia và Abkhazia đã tạo ra tiền lệ đáng lo ngại đối với các nước có vấn đề lãnh thổ chưa được giải quyết như Adécbaigian, Ácmênia, Môngôva.

Các nước Trung Á vốn được Mỹ, Trung Quốc hậu thuẫn và bản thân các nước này cũng có những vấn đề dân tộc, do đó, họ không quan tâm và cũng không có ý định ủng hộ Nga. Chính vì vậy, trong cuộc xung đột giữa Nga và Grudia, 7 nước thành viên thuộc Liên Xô cũ chỉ dừng ở mức ủng hộ sự có mặt của Nga ở Grudia mà không đi xa hơn nữa.

Những nét khác biệt giữa Nga và các nước trong Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) là Trung Quốc, Cadăcxtan, Curoguxtan, Tátgikixtan và Udobêkixtan thể hiện tính mong manh của tổ chức an ninh khu vực này. Hội nghị thượng đỉnh thường niên của SCO ngày 28/8/2008 đã ra bản tuyên bố kêu gọi đàm phán để giải quyết xung đột trong hoà bình với những lời lẽ mơ hồ và chung chung. Nguyên nhân sâu xa khiến SCO tỏ thái độ “trung lập” nằm ở bản chất và cơ cấu của tổ chức an ninh khu vực này. Hoàn toàn khác với một tổ chức quân sự kiểu như NATO – theo đó các thành viên phải bảo vệ nhau, SCO là một cộng đồng đa dạng gồm những quốc gia theo đuổi các lợi ích riêng của mình.

### ***3.2.2. Quan điểm của các nước khác trên thế giới và Việt Nam***

Chiến tranh Nga - Grudia đã kết thúc, nhưng ngoài hai bên liên quan, cuộc chiến này đã làm bộc lộ những nét mới trong quan hệ quốc tế đương đại, có rất nhiều vấn đề phức tạp chông chênh sau đó. Cuộc khủng hoảng giữa Nga - Grudia không những tạo ra sự căng thẳng mới trong quan hệ giữa Nga - Mỹ, Nga - NATO, EU; mà các khối NATO, EU cũng có nhiều bất đồng nội bộ. Tổ



chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) bị chia rẽ về việc kết nạp Grudia do nhiều nước thành viên lo ngại việc Grudia và Ukraina gia nhập NATO là một sự khiêu khích đối với Nga, làm trầm trọng thêm mối quan hệ giữa Nga và NATO.

Trong vấn đề Nga - Grudia, nhiều nước trên thế giới có phản ứng thận trọng về việc Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia, một mặt bày tỏ lo ngại về động thái mới này; mặt khác kêu gọi các bên giải quyết xung đột thông qua đối thoại. Nhìn chung, phản ứng quốc tế được chia làm hai nhóm. Một nhóm trung lập, ôn hoà như Anh, Pháp, Đức, Italia... Những nước này không muốn để mất Nga và tránh một cuộc xung đột lâu dài với Nga. Nguyên nhân vì Nga là một trong những đối tác thương mại quan trọng và cũng là nhà cung cấp năng lượng chính của họ.

Có thể nói rằng, cuộc chiến ở Grudia là một thử thách lớn đối với Pháp. Trong cuộc xung đột giữa Nga và Grudia, nước Pháp đóng vai trò chủ chốt trong sứ mạng trung gian hoà giải có tính quyết định tới tương lai của quan hệ Đông – Tây. Một thời kỳ vận động ngoại giao đang được mở ra để giải quyết chiến sự Nam Ossetia và sứ mạng này sẽ phức tạp hơn so với các chiến dịch quân sự vừa được thực hiện. Grudia muốn toàn vẹn lãnh thổ, thoát khỏi ảnh hưởng của Nga và gia nhập NATO, trong khi Mátxcova lại coi điều đó là một sự đe dọa. Trong cuộc đối thoại giữa phương Tây và Nga, EU cần tìm ra đường hướng để thực hiện sứ mạng trung gian hoà giải với Mátxcova nhằm gìn giữ hoà bình ở châu Âu. Đó cũng là trách nhiệm nặng nề của Pháp trong vai trò Chủ tịch EU. Chính vì thế, ngay từ khi bắt đầu cuộc chiến và đến khi chiến dịch quân sự giữa Nga – Grudia chấm dứt đến nay đã hơn một năm, Pháp vẫn luôn kêu gọi hai bên kiềm chế khiêu khích lẫn nhau để tránh một cuộc xung đột mới.

Tương tự với Pháp, Ngoại trưởng Đức Frank Walter Steinemier cũng giữ một thái độ trung lập, và cho rằng, tất cả các bên trong cuộc xung đột này đang

“chơi với lửa”; đồng thời cảnh báo phương Tây không nên phản ứng “dại dột” trước quyết định của Nga nhằm tránh leo thang ở khu vực Cápcado. Ngoại trưởng Anh Đ.Milibanh lại cho rằng phương Tây không muốn một cuộc Chiến tranh lạnh mới với Nga và Tổng thống D.Medvedev là người mang trọng trách lớn để hai bên không rơi vào tình trạng này. Vì thế, việc cô lập Nga là không khả thi và sẽ phản tác dụng vì phương Tây đang cần hợp tác với Mátxcova để giải quyết các vấn đề toàn cầu. Trong khi đó, Nhật Bản, nước hiện là Chủ tịch Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G8) thì tuyên bố rằng lấy làm tiếc về quyết định của Nga, đồng thời khẳng định Tôkyô ủng hộ giải pháp hoà bình cho vấn đề này trên nguyên tắc tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ Grudia. Người phát ngôn Bộ ngoại giao Trung Quốc hy vọng mâu thuẫn chung quanh vấn đề Nam Ossetia và Abkhadia sẽ được giải quyết thông qua đối thoại. Xécbi, một đồng minh lâu năm của Nga, tuyên bố Bêôgrát tôn trọng luật pháp quốc tế và ủng hộ việc bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia được quốc tế công nhận. Tuyên bố nêu rõ, Xécbi đã nhiều lần cảnh báo việc tỉnh Kosovo trực thuộc đơn phương tuyên bố độc lập, và được phương Tây công nhận, có thể tạo ra tiền lệ nguy hiểm và làm bất ổn tình hình các khu vực khác trên thế giới. Na Uy cho rằng, điều quan trọng là tránh đẩy xung đột khu vực leo thang, tạo điều kiện nối lại hợp tác chính trị và giải quyết bất đồng ở châu Âu bằng giải pháp hoà bình.

Như vậy, những tuyên bố chung đã được các nhà lãnh đạo của hầu hết các quốc gia thông qua đều bày tỏ sự lo ngại sâu sắc về tình hình căng thẳng tại khu vực Nam Ossetia và ủng hộ vai trò tích cực của Nga trong việc củng cố hoà bình ở khu vực này.

Nhóm thứ hai kiên quyết phản đối Nga, trong đó có Ba Lan, Litva, Látvia, Estonia và một số quốc gia khác. Lãnh đạo của các nước này đã đến Grudia tham dự mítting biểu tình do Tổng thống Grudia Mikhail Saakashvili phát động tại trung tâm thủ đô Tbilixi và hứa sẽ giúp đỡ nước này trong cuộc

đấu tranh vì “độc lập và tự do” với Nga. Tổng thống Ba Lan Lech Kazynski, Tổng thống Ukraina Viktor Chenko lẫn Tổng thống Estonia Toomas Hendrik Ilves đều khẳng định: “*Lítva, Látvia, Estonia, Ba Lan, Ukraina sẽ luôn bên cạnh Grudia và hết lòng ủng hộ nhân dân Grudia đấu tranh với người hàng xóm phương Bắc* (nước Nga) [133].

Đối với Việt Nam là nước đã trải qua những cuộc chiến tranh tàn khốc trong lịch sử, chúng ta rất hiểu và thông cảm với nhân dân các nước này. Đại sứ Lê Lương Minh, đại diện Việt Nam tại Hội đồng Bảo An Liên Hợp quốc, khẳng định Việt Nam ủng hộ thúc đẩy hoà giải và tái thiết tại Nam Ossetia và Abkhazia thuộc Cộng hoà Grudia, đồng thời kêu gọi các bên kiềm chế và thực hiện các biện pháp xây dựng niềm tin nhằm làm dịu căng thẳng. Phát biểu tại phiên thảo luận của Hội đồng Bảo an về báo cáo của Tổng thư ký Ban Ki-moon về tình hình Abkhazia và các hoạt động của Phái đoàn quan sát viên Liên Hợp quốc (UNOMIG), đại diện Việt Nam nêu rõ Việt Nam ủng hộ những nỗ lực của Tổng thư ký Liên Hợp quốc và Phái đoàn quan sát viên Liên Hợp quốc tại Grudia trong việc bảo đảm an ninh, tăng cường khả năng giám sát, thúc đẩy hoà giải và trợ giúp cho công tác hồi hương, tái thiết tại hai khu vực Abkhazia và Nam Ossetia.

Đại diện Việt Nam cũng kêu gọi các bên tuân thủ nghị quyết 1981 của Hội đồng Bảo An, kiềm chế và thực hiện các biện pháp xây dựng niềm tin nhằm làm dịu căng thẳng. Theo Đại sứ Lê Lương Minh, tuy không xảy ra những vụ xung đột lớn giữa quân đội Grudia với các lực lượng Abkhazia và Cộng đồng các quốc gia độc lập, nhưng tình hình ở khu vực này vẫn căng thẳng. Đại sứ Lê Lương Minh cũng cho rằng UNOMIG cần thực hiện những biện pháp cụ thể để duy trì mối quan hệ chặt chẽ với cả Grudia lẫn Abkhazia, hợp tác với lực lượng gìn giữ hoà bình của các quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho người tị nạn và sơ tán hồi hương. Bên cạnh đó, Đại sứ cũng nhấn mạnh rằng, Liên Hợp quốc và Nhóm những người bạn của Tổng thư ký cần tận dụng

các cơ chế hiện có để khuyến khích hai bên thảo luận, nhằm đạt được giải pháp cho cuộc xung đột hiện nay.

### **3.3. Triển vọng quan hệ Nga – Grudia**

#### **3.3.1. Một số nhân tố mới trong tình hình chính trị Grudia**

Đã hơn một năm sau cuộc xung đột đẫm máu giữa Nga và Grudia, tình hình chính trị tại khu vực này vẫn hết sức căng thẳng. Giữa Nga và Grudia liên tục có những cáo buộc lẫn nhau. Theo nguồn tin Vitinfo, ngày 1/8/2009, Bộ Quốc phòng Nga cáo buộc Grudia trong bốn ngày liên tiếp đã nhiều lần nã pháo và phóng lựu đạn vào vùng lãnh thổ ly khai Nam Ossetia. Bộ Quốc phòng Nga đã bày tỏ lo ngại về những hành động này và cảnh báo nếu những hành động khiêu khích đó tiếp tục là mối đe dọa đối với người dân Nam Ossetia và quân đội Nga, thì Nga có quyền sử dụng mọi lực lượng và phương tiện để đáp trả.

Phía Nga coi các hành động trên của Grudia là nhằm “làm nóng” tình hình khu vực, đồng thời nêu rõ các sự kiện vào tháng 8/2008 cũng diễn ra theo kịch bản tương tự. Tuy nhiên, ban lãnh đạo Grudia đã bác bỏ những thông tin này. Ngày 2/8/2009, theo thông tin từ Bộ Ngoại giao Grudia, quân đội Nga đã tiến vào ngôi làng Kveshi thuộc khu vực Gori với mục đích di chuyển ranh giới khu vực này. Quân đội Nga đã đánh dấu lãnh thổ ngôi làng Kveshi bằng những cột mốc [138]. Grudia cáo buộc đó là âm mưu xâm chiếm lãnh thổ mới mà Nga đang tiến hành. Cả Nga và Nam Ossetia đều bác bỏ thông tin trên. Và với những căng thẳng mới nói trên, rất có thể giữa hai nước sẽ lại xuất hiện một cuộc xung đột mới trên chính lãnh thổ Grudia.

Căng thẳng kéo dài trong quan hệ giữa Nga – Grudia cũng khiến cho quan hệ giữa Nga với các nước phương Tây ngày một “băng giá” hơn. Nga - NATO đã ngừng hợp tác với nhau kể từ khi xảy ra cuộc chiến tại Nam Ossetia vào tháng 8/2008, mãi đến tháng 4/2009 đại diện hai bên mới diễn ra cuộc tiếp xúc mới. Tuy nhiên, quyết định thực hiện cuộc tập trận quân sự mang tên

“Cooperative Lancer/Cooperative longbow” trong khuôn khổ chương trình “Đối tác vì hoà bình” của NATO diễn ra vào cuối tháng 6 đầu tháng 7 năm 2009 đã vấp phải sự phản ứng gay gắt từ phía Nga. Nga gọi cuộc tập trận này của NATO là “sự khiêu khích công khai” và Ngoại trưởng Nga S. Lavrov nói: “Một trong những nguyên nhân dẫn tới việc Tổng thống M.Saakashvili cho phép có những hành động vượt khuôn khổ chính là quyết định được Hội nghị cấp cao NATO thông qua năm ngoái” và “sau các cuộc thao diễn chung giữa Mỹ và Grudia được thực hiện tháng 7/2008. Chỉ sau 3 tuần, lực lượng quân đội Grudia đã tiến vào lãnh thổ Nam Ossetia, nổ súng bắn vào dân thường và các chiến sĩ gìn giữ hoà bình Nga đang có mặt tại đây”. Theo đại diện của Chính phủ Liên bang Nga, trong điều kiện căng thẳng hiện nay, việc NATO tổ chức tập trận chung đồng nghĩa với sự ủng hộ cho chính sách bành trướng của Grudia.

Tình hình chính trị mới tại Grudia cũng có ảnh hưởng lớn đến chính sách đối ngoại của Mỹ. Cả Nga và Mỹ đều ủng hộ việc ngăn chặn các hành động khiêu khích có thể làm căng thẳng thêm tình hình tại khu vực Cápcado. Hai bên đang cố gắng để hàn gắn mối quan hệ kể từ sau cuộc xung đột giữa Nga – Grudia. Đặc biệt trong những ngày tháng 8 năm 2009, dư luận thế giới đặc biệt quan tâm tới những bất đồng mới phát sinh trong mối quan hệ tứ giác Nga - Mỹ - Grudia – Ukraina bởi việc này diễn ra hai ngày sau hai chuyến công du tới Mátxcova, Kiev và Tbilixi của Tổng thống và Phó Tổng thống Mỹ kể từ thượng tuần tháng 7 đến nay. Nhiều ý kiến cho rằng, tuyên bố của Phó Tổng thống Mỹ Joe Biden ngày 25/7 đã làm tiêu tan những cố gắng mà Tổng thống Barack Obama vừa xây dựng nhân chuyến công du tới Nga. Trong chuyến công du tới Nga (từ 6/7/2009), Tổng thống Obama đã khẳng định: “Washington coi quan hệ với Mátxcova là ưu tiên trong chính sách đối ngoại - Mỹ rất cần Nga và ngược lại. Mỹ muốn nhìn thấy một nước Nga vững mạnh và phồn vinh”. Nhưng Phó Tổng thống Joe Biden lại coi Nga là một “đất nước suy yếu

*bởi đang trong tình trạng kinh tế suy thoái, dân số ngày một ít đi, hệ thống tài chính và ngân hàng còn trong tình trạng suy yếu”...*

Về phía Nga, họ coi ông Joe Biden là biểu tượng của chính sách ngoại giao cũ và những tư tưởng của Phó Tổng thống đang muốn quay lại thời kỳ của cựu Tổng thống Bush. Tổng thống Nga D.Medvedev nhấn mạnh rằng, Mỹ quan hệ với Nga, nhưng không cần phải “hy sinh” Ukraina và Grudia. Mọi quan hệ Nga - Mỹ tiếp tục bị tổn thương sau khi Oasinhton gửi thanh sát viên tham gia phái đoàn của Liên minh châu Âu (EU) tại Grudia theo đề nghị của Tbilixi. Bộ Ngoại giao Nga khẳng định, việc này không những chẳng thay đổi được tình hình trong khu vực, mà còn làm tổn hại tới quan hệ Nga - Mỹ. Quan điểm của Nga đối với Abkhadia và Nam Ossetia vẫn luôn là chủ đề khiến cho quan hệ tứ giác Nga - Mỹ - Grudia – Ukraina gặp không ít sóng gió kể từ khi Tổng thống D.Medvedev chính thức ký sắc lệnh công nhận nền độc lập cho hai khu vực này hôm 26/8/2008.

Có thể nói, kể từ sau “cuộc chiến tranh 5 ngày”, Nga đã tuyệt giao hoàn toàn với Grudia. Đặc biệt, ngày 18/8/2009, Grudia chính thức rút khỏi Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG). Tháng 12/1993, Grudia là thành viên cuối cùng trong số 12 thành viên tham gia SNG và đến nay là nước đầu tiên rút khỏi tổ chức này. Trong bối cảnh xung đột quân sự giữa Nga và Grudia, ảnh hưởng địa - chính trị của các nước lớn gia tăng ở khu vực này, hành động trên của Grudia có ảnh hưởng nhất định đến bản thân nước này và sự phát triển của khối, thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế.

Sau khi Nga ký sắc lệnh công nhận độc lập của Abkhadia và Nam Ossetia, ký hiệp định cùng bảo vệ đường biên giới chung trong lãnh thổ Grudia với lãnh đạo hai khu vực này, Grudia đã mất quyền kiểm soát lãnh thổ đối với Abkhadia và Nam Ossetia. Chính vì vậy, Grudia quyết định rút khỏi SNG. Việc Grudia tham gia và rút khỏi SNG có liên quan trực tiếp đến vấn đề chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nước này. Ngoài ra, cùng với cuộc xung đột giữa

Grudia và Nga, mong muốn của Grudia về việc mượn SNG để giải quyết xung đột khu vực đã không được thực hiện, việc Grudia tiếp tục tồn tại trong tổ chức này không còn ý nghĩa. Theo các nhà quan sát, việc Grudia rút khỏi SNG có ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến tình hình chính trị nước này. Bộ trưởng ngoại giao Grudia cho biết, việc Grudia rút khỏi SNG sẽ thúc đẩy mối quan hệ giữa Grudia với Mỹ, NATO và EU. Đặc biệt là Mỹ, các nhà lãnh đạo nước này coi việc Grudia rút khỏi SNG là một thành quả quan trọng để đối trọng với Nga, vì vậy, cần đặc biệt quan tâm đến Grudia. Vì thế, quyết định của Grudia sẽ giúp nước này đẩy nhanh tiến trình gia nhập NATO và EU, đây cũng là quyết sách chiến lược của Grudia.

Trong khi đó, một số ý kiến cho rằng, việc Grudia rút khỏi SNG là “*quá vội vàng*”. Đại diện thường trực của Grudia tại SNG cho biết, việc Grudia rút khỏi SNG sẽ khiến Nga giảm bớt nghĩa vụ, trong đó có việc công nhận sự toàn vẹn lãnh thổ của Grudia trong khuôn khổ SNG. Một chuyên gia về các vấn đề quan hệ quốc tế của Grudia cho biết, Grudia tách khỏi Cộng đồng các quốc gia độc lập sẽ khiến quan hệ chính trị, kinh tế và văn hoá giữa Grudia với các nước thành viên của tổ chức này bị tổn hại.

Về phía Liên bang Nga, Phó Chủ tịch thứ nhất Ủy ban các vấn đề quốc tế thuộc Duma Quốc gia Nga nhận định, quyết định rút khỏi SNG của Grudia là “*hơi khinh suất và mang tính thị uy*” không đem lại lợi ích cho Grudia mà Chính phủ Grudia từng bước dồn mình vào chân tường.

Nhìn chung, quan hệ giữa Nga - Grudia vốn nhiều thăng trầm với những mâu thuẫn tích tụ dồn nén. Trải qua một năm sau cuộc chiến tranh lớn nhất đối với Liên bang Nga kể từ sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc đến nay, có thể nói cuộc chiến giữa Nga và Grudia (tháng 8/2008) là cuộc xung đột lớn nhất trong lịch sử Liên bang Nga. Đến nay, những động thái chính trị mới trong quan hệ giữa hai nước vẫn tiếp diễn ngày một căng thẳng.

### ***3.3.2. Dự báo triển vọng quan hệ Nga – Grudia***

Như đã phân tích ở trên, bản thân vấn đề Nam Ossetia và Abkhazia là những vấn đề vốn đã phức tạp, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quan hệ giữa Nga và Georgia. Mặc dù đã ký được thoả thuận ngừng bắn, song tình hình khu vực còn diễn biến phức tạp, vẫn tồn tại nhiều bất ổn và khó có thể giải quyết một sớm một chiều. Hiện tại dư luận đang dõi theo hai khả năng có thể xảy ra như sau:

Một là, tình hình sẽ bớt căng thẳng hơn, do các bên liên quan kiềm chế. Mọi quan hệ Nga - Georgia, Nga - Mỹ, Nga - NATO hay Nga - EU sắp tới có nhiều khả năng đi theo chiều hướng sáng sủa hơn. Các bên có thể chấp nhận giải quyết vấn đề Georgia thông qua Hội đồng Bảo An Liên Hợp quốc. Cả Nga, Georgia và Mỹ... chấp nhận một nghị quyết mới theo hướng giữ ổn định, đưa Nam Ossetia và Abkhazia trở lại trạng thái như trước khi xảy ra xung đột ở khu vực này.

Dư luận cho rằng các mối quan hệ này dù có phức tạp đến mấy, nhưng khó có thể nảy sinh thêm căng thẳng. Vì tất cả các nhân tố quốc gia cấu thành các cặp quan hệ trên cũng chứa đựng những xu hướng tích cực hơn. Cả Nga, Mỹ, các nước EU vẫn trong tiến trình của một xu thế chung của thế giới ngày nay, đó là đối thoại, hợp tác, vì mục tiêu phát triển chung. Các nước EU cũng chẳng muốn quan hệ hợp tác kinh tế với Nga xấu đi, vì ủng hộ Mỹ hay Georgia, lợi thì chưa thấy mà hại thì có thể thấy ngay. Cuộc họp bất thường của EU bàn về vấn đề Nga – Georgia diễn ra chiều 1/9/2008 tại Bỉ là một bằng chứng. Ngoài Anh, Ba Lan, Thụy Điển luôn thể hiện quan điểm cứng rắn đối với Nga; còn Pháp, Bỉ, Đức, Italia.. vẫn có quan điểm giải quyết tình hình với Nga bằng đối thoại, ngoại giao. Và EU cũng đã nối lại các cuộc gặp với lãnh đạo Nga và Georgia, tiếp tục thảo luận nhằm tìm ra giải pháp cho tình hình mới.

Về phía Mỹ, tuy rằng Mỹ rất muốn có con bài Georgia nhưng về nhiều mặt cũng phải “nể” Nga, không thể qua mặt Nga trong bối cảnh thế giới hiện nay. Do đó, ngoại trừ hành động đưa tàu chiến tới biển Đen, thì chưa một ai có



thể biết hay đoán định động thái mới của Mỹ, nhưng chắc chắn một điều rằng những toan tính của Mỹ đối với Nga sẽ dè dặt hơn. Quả thật, Nhà Trắng tuy tuyên bố “*chính quyền Mỹ đang xem xét lại mối quan hệ với Nga do cuộc khủng hoảng ở Grudia, song vẫn còn “quá sớm” để đề cập đến khả năng áp đặt các biện pháp trừng phạt, cấm vận đối với Nga*” [64].

Đối với bản thân nước Nga, sau khi đã đạt được mục đích khẳng định lại hình ảnh, vị thế cường quốc quân sự của mình, cũng như răn đe Grudia và các nước phương Tây, Nga có thể sẽ tính tới việc “cài số lùi” an toàn, chắc sẽ không quá căng như trước. Có thể minh chứng nhận định trên bằng các cấp độ tuyên bố của người đứng đầu Chính phủ Nga. Lúc đầu, chính Tổng thống Nga D.Medvedev đã tuyên bố: “*Nga không ngại một cuộc Chiến tranh lạnh mới. Mátxcova sẽ đáp trả bằng biện pháp quân sự nếu tên lửa của các nước thành viên NATO tiến sát biên giới Nga*”. Tuy nhiên, gần đây, lời lẽ của người đứng đầu nước Nga đã “giảm nhiệt”. Thủ tướng Nga Putin khẳng định “*Mátxcova không có ý định thôn tính bất kỳ vùng đất nào của Grudia mà chỉ nhằm đạt được mục tiêu cơ bản nhất là bảo đảm an ninh cho khu vực này. Nga sẽ rút khỏi tất cả các khu vực mà nước này đang tham gia gìn giữ hoà bình trên lãnh thổ Grudia sau khi đã đảm bảo mọi điều kiện an ninh ở đây*”...

Hai là, tình hình sẽ tiếp tục căng thẳng, do Mỹ tăng cường gây áp lực với Nga bằng việc tiếp tục huy động lực lượng quân sự trên biển Đen. Chính quyền Bush muốn lợi dụng, thổi bùng hơn nữa vai trò ảnh hưởng của Mỹ đối với vấn đề Grudia, để tranh thủ lá phiếu của cử tri Mỹ đối với Đảng Cộng hoà trong cuộc bầu cử Tổng thống Hoa Kỳ vào cuối năm 2008, nhưng cuối cùng đã thất bại.

Bản thân Grudia cũng lợi dụng dư luận quốc tế, tiếp tục tranh thủ Mỹ để giải quyết bằng được vấn đề Nam Ossetia và Abkhadia.

Ngược lại, Nga có thể sẽ quyết liệt hơn, gây áp lực với Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc ra nghị quyết công nhận quyền độc lập cho Nam Ossetia và

Abkhazia. Nga có thể sẽ ra đòn đáp trả Mỹ, phương Tây và Georgia nếu Mỹ leo thang chiến tranh ở khu vực biển Đen.

Tuy nhiên, dư luận cũng nhìn nhận là khó có thể xảy ra chiến tranh ở khu vực này. Có thể quan hệ Nga - Mỹ, Nga - Georgia sẽ căng thẳng, nhưng khi lên tới đỉnh điểm thì cả Nga - Mỹ - Georgia buộc phải tự tìm cách xuống thang và chấp nhận để cho Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc đứng ra hoà giải. Tất nhiên giải quyết các lợi ích của các bên liên quan sẽ là những vấn đề nan giải và phức tạp.

Tóm lại, có thể thấy rằng bức tranh khu vực Nam Ossetia và Abkhazia, quan hệ Nga - Mỹ, Nga - Georgia đang chứa đựng nhiều gam màu. Dư luận thế giới đang tỏ ra hết sức lo lắng, nhiều quốc gia lớn cũng phản ứng khá dè dặt vấn đề này. Nhưng tựu trung đều muốn các bên giải quyết tình hình bằng đối thoại.

Việt Nam đã phải trải qua nhiều cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc nên rất thấu hiểu, chia sẻ với những tổn thương, mất mát mà người dân Nam Ossetia vừa phải hứng chịu. Chúng ta luôn mong muốn các bên có liên quan có kiềm chế, không để tình hình khu vực xấu đi, đồng thời hy vọng rằng tình hình sẽ sớm được giải quyết ổn thoả. Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam cũng đã khẳng định rõ quan điểm về vấn đề này. Và chủ trương nhất quán của Việt Nam là thúc đẩy giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hoà bình, phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên Hợp quốc.

### **Tiểu kết chương**

Trên mảnh đất đầm máu nạn nhân của cuộc khủng hoảng Nga - Georgia, tiếng súng đã hết nhưng đó là sự mở đầu cho những xáo trộn và căng thẳng mới trong quan hệ quốc tế, xác định lại quan hệ Nga - Mỹ và vai trò của châu Âu trong trật tự thế giới mới thời kỳ hậu Kosovo độc lập. Nga hành động như họ đã phải hành động, bởi họ không thể chấp nhận nhìn Mỹ một mình một ngựa

tung hoành trên thế giới nữa, nhất là khi sức mạnh của Nga đang dần được hồi phục một cách mạnh mẽ. Một cuộc Chiến tranh lạnh mới dường như đang bắt đầu.

Cuộc xung đột Nga – Grudia đã làm hé lộ nhiều mâu thuẫn, nhiều sự “bất mãn” và các mối quan hệ nội bộ căng thẳng trong các nước SNG vốn đã phát sinh, tích tụ kể từ sau sự sụp đổ của Liên bang Xô viết năm 1991. Như lời Tổng thống Nga D.Medvedev đã từng nói: “*Cuộc xung đột này đã đặt dấu chấm hết cho những ảo tưởng mong manh về độ tin cậy của hệ thống an ninh toàn cầu*”.

Có thể thấy rằng, qua cuộc xung đột giữa Nga và Grudia vào tháng 8/2008 và những mâu thuẫn tích tụ từ trước tới nay đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mối quan hệ giữa Nga và phương Tây:

- Cuộc xung đột đã hé lộ những sự khác biệt sâu sắc về nhận thức xung quanh mối quan hệ Nga - phương Tây. Lần đầu tiên trong nhiều năm trở lại đây, Nga đã buộc phải nhúng tay vào một cuộc xung đột. Không chỉ riêng các nhà chính trị của Nga mà đa phần nhân dân Nga xem những hành động của Chính phủ mình là một hành động mang tính chất bắt buộc và hoàn toàn hợp pháp. Đây cũng chính là lý do tại sao dư luận tại Nga đã tỏ ra khá bất ngờ trước hành động của phương Tây khi các nước này ủng hộ mạnh mẽ Tổng thống Grudia M.Saakashvili bất chấp việc ông này đã có những hành động đi ngược lại với các nguyên tắc cơ bản của văn minh thông thường.

- Cuộc xung đột này đã cho thấy, cần phải có sự thay đổi trong chính sách ngoại giao của nước Nga. Bất chấp thực tế rằng, mối quan hệ giữa Nga và các nước phương Tây ngày càng trở nên căng thẳng, các mục tiêu chiến lược do cựu Tổng thống Nga V.Putin đề ra luôn phù hợp, đó là đưa nước Nga hoà nhập vào hệ thống chính trị, kinh tế toàn cầu. Một trong năm nguyên tắc nền tảng cho chính sách ngoại giao của Nga là “*Nga không thể chấp nhận một trật*

*tự thế giới mà mọi quyết định chỉ do một bên đưa ra, cho dù đó là một cường quốc như Mỹ”.*

- Cuộc xung đột vừa qua tại Nam Ossetia đã chứng tỏ rằng “nước Nga không có nhiều đồng minh đáng tin cậy”. Chính vì thế, Mátxcova cần hình thành những nguyên tắc mới trong quan hệ với các nước phương Tây vốn đã có quan hệ hỗ trợ và muốn trở thành đồng minh mới của Nga. Mục tiêu phát triển các mối quan hệ đồng minh lâu dài đã trở nên phức tạp trước nhiều yếu tố khách quan.

- Lần đầu tiên kể từ sau sự sụp đổ của Liên bang Xô viết, nước Nga đã chứng tỏ khả năng có thể sử dụng lực lượng quân sự để bảo vệ lợi ích của mình tại các khu vực bên ngoài địa phận nước Nga. Thực tế này đã đánh động các nước láng giềng, thôi thúc họ cần xem xét tới các biện pháp nhằm đảm bảo an ninh cho mình ngay cả trong trường hợp họ có hợp tác với Nga hay chống lại nước Nga.

- Sự đáp trả của lực lượng quân đội Nga trong cuộc tấn công do Grudia khơi mào, nhằm vào Nam Ossetia đã chứng minh một thực tế rằng, giấc mơ chiến lược của phương Tây nhằm dần dần kế thừa những tài sản về địa – chính trị của Liên bang Xô viết để lại đã bị vỡ tan tành. Những gì đã diễn ra cho thấy, Mỹ và các đồng minh châu Âu của Mỹ cần đưa ra sự lựa chọn giữa lập trường cứng rắn nhằm kìm hãm “tham vọng hồi sinh” của nước Nga, hoặc nỗ lực để cân bằng lợi ích của mình với lợi ích của nước Nga thông qua việc công nhận vị trí, phạm vi ảnh hưởng của Mátxcova.

Thông qua chiến dịch quân sự tại Nam Ossetia, Nga không những gửi bức thông điệp nhắc nhở Grudia vì an ninh của mình mà không nên đi quá gần phương Tây. Mặt khác, cũng qua cuộc chiến tranh này, Nga muốn thông báo với phương Tây về phạm vi thế lực của mình, vạch giới hạn đỏ đối với việc NATO mở rộng về phía Đông. Bất kỳ quốc gia nào can thiệp vào công việc của khu vực Cápcado, đều phải thương lượng với Nga, nếu không sẽ đưa tới hậu

quả nghiêm trọng. Hành động quân sự này của Nga phát đi tín hiệu rõ ràng đối với phương Tây rằng Nga kiên quyết phản đối việc NATO mở rộng sang phía Đông, đặc biệt là đối với các nước thuộc Liên Xô cũ như Ukraina, Georgia gia nhập NATO thì Nga càng không thể chấp nhận.

### **C. KẾT LUẬN**

Qua việc phân tích, nghiên cứu mối quan hệ giữa Nga – Grudia từ năm 2000 đến nay, đặc biệt là sau cuộc xung đột giữa Nga – Grudia vào tháng 8/2008 và sự kiện Nga công nhận độc lập của Nam Ossetia, Abkhazia, chúng tôi rút ra một số kết luận như sau:

1. Nếu xem xét vấn đề quan hệ giữa Nga – Grudia trong bức tranh tổng thể của lịch sử thế giới hiện đại kể từ sau khi Liên Xô và khối quân sự Vacsava ở Đông Âu tan rã, làm mất đi thế cân bằng lưỡng cực do hai siêu cường đứng đầu, đồng thời tạo cơ hội thuận lợi cho Mỹ thực hiện mưu đồ bá chủ thế giới với chính sách đơn cực ngạo mạn trên chính trường quốc tế, thì chúng ta có thể thấy rõ ràng rằng, đằng sau sự căng thẳng trong quan hệ giữa Nga và Grudia chính là sự căng thẳng trong quan hệ giữa Nga và các nước phương Tây, trước hết là Mỹ.

Để thực hiện âm mưu hình thành thế giới đơn cực dưới sự chi phối của mình, Mỹ đã tập trung mọi cố gắng nhằm củng cố những vị trí sẵn có, lôi cuốn các nước mới từ bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa vào vòng ảnh hưởng và phụ thuộc vào mình, đồng thời ra sức thiết lập bằng được ách thống trị thực dân mới lên các nước đang phát triển. Tất cả mọi ý đồ đó đều được thực hiện bằng chính sách “chiếc dùi cui và củ cà rốt”. Trên tầm bản đồ toàn cầu của Mỹ, nước Nga luôn được đặt trong tầm ngắm sát sao và trong bàn tay lái cứng rắn về các mặt theo hướng có lợi cho Mỹ. Vì tuy nước Nga đã bước sang quỹ đạo tư bản chủ nghĩa, nhưng trước mắt cũng như lâu dài, Mỹ luôn coi Nga là một đối thủ cạnh tranh “nặng ký” nhất.

Chúng ta có thể khẳng định rằng, đằng sau sự căng thẳng trong quan hệ giữa Nga và Grudia, chính là sự đối kháng ngày càng gia tăng giữa Mỹ và Nga nhằm giành quyền kiểm soát nguồn dầu lửa tại khu vực Cápcadơ. Cuộc xung đột ở Grudia là một minh chứng rõ nét nhất cho cuộc đối kháng và sự cân đối

lại các mối tương quan lực lượng giữa hai đế chế. Vì thế, có thể coi cuộc xung đột Nga – Grudia diễn ra vào tháng 8/2008 và sau đó là sự kiện Nga công nhận độc lập của hai khu vực Nam Ossetia, Abkhazia là “một mốc lịch sử trong thế kỷ XXI, đánh dấu cho sự biến đổi cán cân so sánh lực lượng quốc tế, vừa có tác động tích cực vừa có tác động tiêu cực cho hoà bình thế giới” [31,29].

2. Sau hành động quân sự diễn ra vào ngày 8/8/2008 là việc Nga công nhận độc lập của Nam Ossetia và Abkhazia đã vấp phải sự lên án mạnh mẽ của Cộng đồng quốc tế. Thế nhưng, nếu chúng ta nhìn nhận một cách công bằng, thì hành động của Nga là xuất phát từ tính phức tạp của vấn đề khu vực Cápcado, cũng như lợi ích truyền thống của Nga tại khu vực này. Hơn thế, hành động ngang ngược của Tổng thống Grudia M.Saakashvili, lợi dụng khi các nhà lãnh đạo của các nước trên thế giới tụ tập tại lễ khai mạc Thế vận hội Olympic Bắc Kinh, hòng “đục nước béo cò”, giành lại Nam Ossetia. Thế nhưng kết quả lại không như M.Saakashvili mong đợi, chính hành động đó của Grudia đã tạo điều kiện cho Mátxcova có cơ phản công chiến lược, tăng cường địa vị chiến lược của Nga tại khu vực Cápcado. Thông qua hành động quân sự này, Nga đã chứng tỏ được thực lực quốc gia đang hùng mạnh, và Nga luôn sẵn sàng sử dụng sức mạnh quân sự để bảo vệ lợi ích của mình.

Vấn đề Nam Ossetia là một vấn đề vừa có tính lịch sử vừa mang tính nhạy cảm rất cao. Cuộc chiến năm ngày ở Nam Ossetia chỉ là phần nổi của tảng băng chìm trong quan hệ giữa Đông và Tây - một bên là Nga và bên kia là Mỹ cùng với phương Tây. Nước Nga sau khi đạt được mục tiêu buộc nhà cầm quyền Grudia phải thực hiện hoà bình, đã chiếm được ưu thế trong cuộc đọ sức với Mỹ tại Grudia. Những diễn biến tình hình trên cho thấy, Mỹ hiện đang lúng túng buộc phải xem xét lại tình hình cục diện ở Cápcado.

3. Những căng thẳng trong mối quan hệ Nga – Grudia là kết quả của cả một quá trình lịch sử lâu dài. Qua xung đột diễn ra trong quan hệ Nga – Grudia đã để lại những bài học lịch sử đối với Nga, Grudia và cả những thế lực muốn

lợi dụng khu vực địa – chính trị, địa - chiến lược này. Bài học lớn nhất cần rút ra từ cuộc xung đột này là các nước cần phải học cách ứng xử phù hợp nhất và thông minh nhất trong bối cảnh quốc tế hiện nay. Trong thời kỳ mới hiện nay, chỉ dựa trên nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau và giải quyết mọi vấn đề bằng biện pháp hoà bình mới có thể giữ cho nền an ninh tại lục địa Á – Âu nói riêng và toàn thế giới nói chung luôn ổn định.

4. Thông qua việc tìm hiểu, nghiên cứu đề tài có thể thấy, sự căng thẳng trong quan hệ giữa Nga – Grudia đã tác động rất lớn đến quan hệ giữa Nga với Mỹ và các nước phương Tây khác, cũng như sự thay đổi trong chính sách của các nước phương Tây đối với Mỹ. Chính sự thay đổi đó đã làm cho trật tự thế giới từ sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh đến nay mà Mỹ ra sức thiết lập cũng có sự thay đổi đáng kể. Trật tự thế giới “một cực” đang dần dần được thay thế bởi trật tự thế giới mới - trật tự thế giới đa cực, dù rằng trật tự đó chưa được định hình rõ ràng. Đặc biệt, sau sự kiện Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia đã khẳng định rằng, Mỹ và các nước phương Tây đã không thực hiện được âm mưu cô lập, làm suy yếu Nga khi hậu thuẫn, ủng hộ Grudia. Nhất là khi làn sóng công chúng xuống đường biểu tình đòi Tổng thống M.Saakashvili phải từ chức càng chứng tỏ Mỹ không thể thực hiện được âm mưu làm suy yếu Nga.

Mặt khác, qua nội dung tìm hiểu, chúng ta cũng thấy được rằng, mặc dù đến nay không còn xung đột về ý thức hệ vốn từng bị chia rẽ phương Đông và phương Tây như thời Chiến tranh lạnh, nhưng có thể khẳng định rằng, hiện nay đang xảy ra xung đột về không gian lợi ích địa – chính trị chiến lược giữa các nước lớn, nhất là giữa Nga và Mỹ. Vì vậy, cuộc xung đột Nga – Grudia và sự kiện Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia đã từ hoạt động nội bộ trong phạm vi của từng nước đã trở nên gay go, quyết liệt và đầy diễn biến phức tạp trên toàn thế giới, bởi quyết định của Mỹ và phương Tây đứng về ai sẽ là nhân tố quan trọng quyết định cán cân lực lượng thế giới ở châu Âu.



Quá trình toàn cầu hoá hiện nay như một cơn lốc thổi tràn qua mọi lục địa, quá trình ấy như một guồng máy thống nhất, trong đó quyền lợi của dân tộc này gắn liền với quyền lợi của dân tộc khác. Nhưng trong quá trình vận động vừa khoáng đạt vừa hỗn mang ấy tồn tại các mối quan hệ quốc tế của thời đại cực kỳ phức tạp, mà nổi lên rõ nhất là vấn đề về lợi ích dân tộc. Bởi vậy sự ổn định kinh tế - chính trị của mỗi một quốc gia đóng vai trò quan trọng trong quá trình ổn định và phát triển đất nước. Sự căng thẳng trong quan hệ giữa Nga và Grudia sẽ không đẩy lên đến đỉnh điểm vào tháng 8, nếu như các nước này có một chính quyền vững chắc và có một chính sách đối ngoại đúng đắn.

Lịch sử vẫn còn là những chặng đường dài phía trước, khi những căng thẳng trong quan hệ Nga – Grudia vẫn tiếp tục gia tăng. Năm 2009 là một thời điểm nhạy cảm trong cơn biến động lớn của thế giới trước thềm thập kỷ thứ hai của thế kỷ XXI. Đó là cơ hội để các quốc gia, nhất là các cường quốc điều chỉnh quan hệ với các nước khác nhằm tạo lợi thế cho mình trong trật tự thế giới mới. Do đó, “sự kiện Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia được xem là chiếc đinh cuối cùng đóng vào chiếc quan tài của luận thuyết về thế giới đơn cực”. Thất bại của Grudia là thất bại của một đồng minh của Mỹ mà Mỹ không thể ngăn cản được. Siêu cường Mỹ đang thất bại trước một sự kiện mang tính chiến lược lớn. Một lần nữa, vì muốn bảo vệ những lợi ích của mình, Mỹ đã phải chịu hậu quả gián tiếp một cách phũ phàng. Vì người ta không thể chấp nhận cái logic ủng hộ nguyên tắc độc lập của Kosovo mà lại lên án nền độc lập của Nam Ossetia và Abkhazia. Sau sự kiện Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia ngày 26/8/2008 thì thế giới không còn trật tự “nhất siêu đa cường” và đang dần được thay thế bằng trật tự đa cực, một trật tự hoàn toàn phù hợp với xu thế của thời đại, dù rằng trật tự đa cực theo đúng nghĩa của nó còn lâu mới được xác lập. Thêm vào đó, Nga đã chuyển từ bị động đối phó với những nguy cơ đe dọa và kiềm chế của các nước phương Tây

sang chủ động thách thức Mỹ, châu Âu và NATO cả về sức mạnh, quyền lợi và nhất là vai trò của Nga tại khu vực Cápcado cũng như trên trường quốc tế.

Từ những sự kiện lịch sử đã nêu, chúng ta có thể khẳng định một lần nữa tính khoa học và thực tiễn hết sức đúng đắn của phương châm đa phương hoá, đa dạng hoá trong đường lối đối ngoại phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam trên con đường hội nhập kinh tế toàn cầu, trong hợp tác bình đẳng cùng có lợi với mọi đối tác trong WTO. Vị thế địa – chính trị và lịch sử Việt Nam cho thấy chúng ta chỉ có thể đứng vững và cùng phát triển với các quốc gia, dân tộc khác khi nhà nước ta giữ được thế cân bằng về mọi mặt. Vì vậy, hình thái đa cực mới xuất hiện là điều kiện thuận lợi mà nhà nước và nhân dân ta cần tận dụng tối đa để xác lập vị thế vững chắc và tối ưu trong quan hệ với các đối tác lớn nhỏ.

#### **D. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1]. Nhật Anh (2009), “*Quan hệ Nga – Grudia căng thẳng chưa giảm*”, báo Thanh tra, số 93.(4/8/2009).
- [2]. Quỳnh Anh (2008), “*Nga thực sự bước ra khỏi cuộc khủng hoảng hậu Xô Viết*”, báo Lao Động.(5/9/2008)
- [3]. Phạm Tuấn Anh (2005), “*Một góc nhìn phương Đông - phương Tây và cục diện thế giới*”, NXB Thanh niên.
- [4]. Vũ Anh (2008), “*Quan hệ Nga - Mỹ khó khăn vì Grudia*”, báo Đất Việt (6/9/2008).
- [5]. Gia Bảo (2008), “*Xung đột Nam Ossetia: Tổng thống Grudia đã lừa dối*”, báo Thể thao - văn hóa (17/9/2008).
- [6]. Việt Bách (2008), “*Nga không có ý định thôn tính các vùng đất của Grudia*”, báo Quân đội nhân dân.(31/8/2008).
- [7]. Thanh Bình (2008), “*Nam Ossetia và Abkhazia yêu cầu được công nhận độc lập với Grudia*”, báo Lao Động.(8/3/2008),
- [8]. Đỗ Minh Cao (2008), “*Cuộc xung đột làm thay đổi định hướng an ninh châu Âu*”, Tạp chí nghiên cứu châu Âu, số 9(96).
- [9]. A.P.Cochetcop (2004), “*Nước Nga trước thềm thế kỷ XXI*”, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [10]. Baibacop (2001), “*Từ Xtalín đến Enxin*”, Nxb Chính trị Quốc gia, tr89-182.
- [11]. Gioóc-giơ Cô-nhi-ô (1957), “*Tìm hiểu toàn diện về Liên Xô*”, Nxb Sự thật.
- [12] Phạm Chu (2008), “*Nga không đưa châu Âu vào thòng lọng năng lượng*”, báo Quân đội Nhân dân, tr.4.(1/9/2008).
- [13]. Helene Carrere (1993), “*Đế chế tan vỡ. Cuộc nổi dậy của các dân tộc ở Liên Xô*”, Viện Thông tin khoa học xã hội, Hà Nội.
- [14]. Bạch Dương (2008), “*Quan hệ quốc tế sau chiến sự Grudia*”, báo Tổ Quốc. (21/8/2008).
- [15]. Hương Giang (2008), “*Xung đột tại Nam Ossetia: cuộc chiến đầy những bất ngờ*”, Thế giới 24 giờ qua.(21/8/2008)

- [16]. Báo Lao động (2008), “*Grudia: Kịch bản nào chờ các vùng ly khai sau bầu cử*”, số 117. (26/5/2008).
- [17]. Hồng Hà (2008), “*Cuộc chiến chớp nhoáng Nga - Grudia và những bài học*”, báo Tuổi Trẻ. (18/8/2008).
- [18]. Bích Hạnh (2008), “*Chung quanh cuộc xung đột vũ trang ở Grudia*”, báo Nhân dân. (3/8/2008).
- [19]. Đỗ Sơn Hải (2008), “*Xung đột tại Nam Ossetia: một mẫu hình xung đột trong thời đại toàn cầu hóa*”, Tạp chí Nghiên cứu châu Âu số 10(97) tr.24-29.
- [20]. Thanh Hằng (2000), “*Lịch sử quan hệ Nga – Grudia*”, báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam.
- [21].Trình Huy Hoá (2005): George, NXB Trẻ.
- [22]. Đỗ Minh Hợp, Nguyễn Kim Lai (2004), “*Những vấn đề toàn cầu trong thời đại ngày nay*”, tr. 546 - 547
- [23]. Đỗ Hùng (31/8/2008), “*Kosovo, Abkhazia và Nam Ossetia*”, báo Quân đội Nhân dân, số 244 (4635), tr.19.
- [24]. Vũ Dương Huân (2008), “*Xung đột quân sự ở Nam Ossetia: nguyên nhân, phản ứng quốc tế và triển vọng tình hình*”, Tạp chí nghiên cứu châu Âu, số 4, tr.13-35.
- [25]. Hà Mỹ Hương (1998), “*Về quan hệ dân tộc hiện nay ở các nước thuộc Liên bang Xô Viết cũ*”, Tạp chí Nghiên cứu châu Âu số 4, tr.3 - 7.
- [26]. Hà Mỹ Hương (2006), “*Nước Nga trên trường quốc tế, hôm qua-hôm nay-ngày mai*”, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [27]. Bùi Hiền (2008), “*Chiến tranh Grudia là sự cáo chung chính sách đơn cực của Mỹ*”, Tạp chí Nghiên cứu châu Âu, số 10 (97), tr.15-23.
- [28]. Bùi Huy Khoát (1995), “*Châu Âu những năm cuối thế kỷ XX*”, Tạp chí Nghiên cứu châu Âu, số 1.
- [29]. Paul Kenedy(1995), “*Chuẩn bị cho thế kỷ XXI*”, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [30]. Nguyễn Thị Liên (2008), “*Toàn cảnh cuộc chiến Nga - Grudia*”, báo Đời Sống. (18/8/2008).

- [31]. Nguyễn Văn Lập (2002), “*Quan hệ Nga - Mỹ vừa là đối tác vừa là đối thủ*”, NXB Thông tấn.
- [32]. Lưu Quế Linh (2006), “*Sóng gió giữa Nga và Grudia cho thấy thay đổi trong chính sách địa – chính trị của Nga*”, Tạp chí Liễu Vọng (Trung Quốc), tr.472 - 476.
- [33]. Phương Linh (2008), “*Không ai thắng trong cuộc chiến Grudia*”, báo Tuyên giáo (29/8/2008).
- [34]. Thùy Linh (27/8/2008), “*Nam Ossetia muốn trở thành một phần lãnh thổ của Nga*”, báo Điện tử <http://www.intinfo.com.vn>.
- [35]. Thái Vân Long (2002), “*Những động thái mới trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga với Mỹ và NATO thời gian gần đây*”, số 2 (44).
- [36]. Lê Minh (2008), “*G20 - bước đầu hướng tới trật tự thế giới mới*”, báo An ninh thế giới.
- [37]. Nhật Minh (2008), “*Sự lựa chọn không dễ dàng*”, Quốc tế - sự kiện. (12/9/2008).
- [38]. Trần Minh (2003), “*Bộ tài liệu: Chiến lược của Nga, Mỹ đối với Grudia*”.
- [39]. Nguyễn Nhân – Lê Thành (9/2008), “*Căng thẳng trong quan hệ Nga - Mỹ sau cuộc chiến tranh 5 ngày tại Nam Ossetia*”, báo An ninh thế giới, số 16.
- [40]. Nguyễn Hữu Nghị (2006), “*Khủng bố, chủ nghĩa khủng bố, những vấn đề lý luận và thực tiễn trên thế giới và châu Âu*”, Tạp chí Nghiên cứu châu Âu, số 8(74).
- [41]. Yến Nhi (2008), “*Grudia tấn công Nam Ossetia*”, báo Quân đội Nhân dân. (9/8/2008).
- [42]. Trần Anh Phương (2008), “*Nước Nga Xô Viết từ thuở ấy đến hôm nay*”, báo Điện tử Đảng cộng sản Việt Nam, số 21(165).
- [43]. Thanh Phương (2007), “*Thế giới, Mỹ và Nga đầu thế kỷ XXI: những kịch bản phát triển thế giới*”, Viện Thông tin khoa học xã hội, Hà Nội.
- [44]. Võ Thủ Phương (11/1999), “*Cápcado và các cuộc khủng hoảng*”, Tạp chí Cộng sản.

- [45]. Linh Oanh (2008), “*Vùng đất nóng Nam Ossetia*”, báo Quân đội Nhân dân. (11/8/2008).
- [46]. Linh Oanh (2008), “*Quyết định mạo hiểm của Tổng thống Grudia*”, báo Quân đội Nhân dân. (12/8/2008).
- [47]. Mạng Newsru.com 2008), “*Sai lầm chết người của Grudia*”. (12/8/2008).
- [48]. Lê Minh Quang (2008), “*Cuộc chiến ở Nam Ossetia: nhìn từ các phía*”, Tạp chí cộng sản. (29/8/2008).
- [49]. Nguyễn Duy Quý (2002), “*Thế giới trong hai thập niên đầu thế kỉ XXI*”, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [50]. Ngô Sinh (2008), “*Chiến tranh lạnh thời Medvedev*”, báo An ninh thế giới. (28/8/2008).
- [51]. Nguyễn Thiết Sơn (2002), “*Nước Mỹ đầu thế kỷ XXI*”, NXB Khoa học, Hà Nội.
- [52]. Lục San (2008), “*Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia*”, báo Người Lao động. (27/8/2008).
- [53]. Hồng Sơn (2008), “*Quan hệ Nga- EU sẽ đi tới đâu?*”, báo Quân đội Nhân dân, số 787, tr.6. (3/9/2008).
- [54]. Thái Sơn (2008), “*Căng thẳng quan hệ Nga - Grudia*”, báo An ninh thế giới. (11/8/2008).
- [55]. Quốc Sự (2008), “*Căng thẳng quan hệ Nga - phương Tây*”, báo Nhân dân. (29/8/2008).
- [56]. Trần Minh Sơn (2008), “*Trật tự thế giới sẽ thay đổi sau cuộc khủng hoảng Capcado*”, báo An ninh thế giới.
- [57]. Đức Tâm (2008), “*Grudia: nạn nhân của Nga trong cuộc đọ sức với phương Tây*”, báo Đời sống. (5/5/2008).
- [58]. Lê Trang (2008), “*Các nước lớn điều chỉnh quan hệ trong bối cảnh quốc tế mới*”, báo An ninh thế giới. (29/11/2008).
- [59]. “*Trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh, phân tích và dự báo*” (2001), Tập 1, Viện thông tin khoa học xã hội, Hà Nội.
- [60]. Q.Tuấn (23/8/2008), “*Nga - Grudia và cái khó của NATO*”, báo Tuổi trẻ.

- [61]. Nguyễn Ngọc Trường (2008), "*Quan hệ Nga - Grudia hậu Grudia*", báo Tổ quốc. (30/8/2008).
- [62]. Minh Thành (2008), "*Cuộc chiến Nga - Grudia và những điều chưa biết*", báo Tin tức, số 122(2860). (25/8/2008).
- [63]. Trần Ngọc Thổ (2008), "*Bức tường nước Nga trước những đợt sóng bành trướng của NATO*", báo Sài Gòn giải phóng. (6/9/2008).
- [64]. Trần Anh Thắng, "*Điểm nóng Nam Ossetia và Abkhazia sẽ đưa quan hệ Nga - Grudia, Nga - Mỹ về đâu*", Tạp chí Tuyên giáo số 9/2009.
- [65]. Đỗ Thu Thủy (1999), "*Xung đột tộc người ở Liên Xô cũ và SNG ngày nay*", Viện Thông tin khoa học xã hội.
- [66]. Nguyễn Cảnh Toàn (2008), "*Xung đột Grudia - Nga: liệu thuốc thử*", Tạp chí Nghiên cứu châu Âu, số 8 (95), tr.25-33.
- [67]. Thanh Tuấn (2008), "*Nga - Mỹ tiếp tục đấu khẩu*", báo Tuổi trẻ, tr20. (8/9/2008).
- [68]. Minh Trần (2004), "*Chiến lược của Mỹ, Nga đối với Grudia*".
- [69]. Quang Trường (2008), "*Hy vọng mới cho quan hệ Nga - phương Tây*", báo An ninh thế giới. (6/12/2008).
- [70]. Ignacio Romonet, (2003), "*Các cuộc chiến tranh ở thế kỷ XXI - nỗi sợ và những mối đe dọa*", NXB Tổng cục V, Bộ Công an.
- [71]. Hoàng Yến, (2008), "*Chuyện năng lượng từ cuộc chiến Grudia*", Tạp chí Tuyên giáo. (17/8/2008).
- [72]. Phạm Thị Vinh (cb), "*Một số vấn đề về xung đột sắc tộc và tôn giáo ở Đông Nam Á*", NXB khoa học xã hội, 2007.
- [73]. Thông tấn xã Việt Nam (2003), "*Grudia, ổn định chính trị còn mong manh*", Tài liệu tham khảo đặc biệt, tr1-5. (29/11/2003).
- [74]. Thông tấn xã Việt Nam (2004), "*Cuộc chiến chống khủng bố năm 2004 - 2005*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (30/12/2004).
- [75]. Thông tấn xã Việt Nam (2005), "*Sự thay đổi ở các nước Cộng hoà hậu Xô viết*", Tài liệu tham khảo đặc biệt, tr10-14. (11/6/2005).

- [76]. Thông tấn xã Việt Nam (2007), “*Một thế giới đang có chiến tranh*”. (28/1/2007).
- [77]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Nguy cơ Chiến tranh lạnh mới giữa Nga - Mỹ*”, Tài liệu tham khảo đặc biệt. (5/6/2008).
- [78]. Thông tấn xã Việt Nam (5/6/2008), “*Nga thay đổi chính sách với các vùng lãnh thổ ly khai trong không gian hậu Xô Viết*”, Tài liệu tham khảo đặc biệt. (5/6/2008).
- [79]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Kosovo, Abkhazia và Nam Ossetia*”, Tài liệu tham khảo đặc biệt. (3/8/2008).
- [80]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Những thách thức trong quan hệ Nga - Mỹ*”, Hà Nội. (15/8/2008).
- [81]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Chiến sự Grudia đe dọa đường ống dẫn dầu*”, Hà Nội. (15/8/2008).
- [82]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Tổng thống Grudia Mikhail Saakashvili: rẽ bước sang ngang*”, Hà Nội. (16/8/2008).
- [83]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Tổng thống Bush: Nam Ossetia và Abkhazia thuộc lãnh thổ Grudia*”, Hà Nội. (20/8/2008).
- [84]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Nga không có ý định sát nhập Nam Ossetia*”, Hà Nội. (20/8/2008).
- [85]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Điểm nóng xung đột Nam Ossetia và Abkhazia*”, Tài liệu tham khảo đặc biệt. (21/8/2008).
- [86]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Mùa hè đỏ lửa ở Grudia*”, Hà Nội. (21/8/2008).
- [87]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Chặn đứng NATO*”, Hà Nội. (21/8/2008).
- [88]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Căng thẳng quan hệ Nga - NATO*”, Hà Nội. (22/8/2008).
- [89]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Phức tạp việc Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia*”, Tài liệu tham khảo đặc biệt. (27/8/2008).
- [90]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), “*Grudia và cuộc đối đầu Mỹ - Nga*”, Tài liệu tham khảo đặc biệt. (28/8/2008).



- [91]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Grudia và cuộc đối đầu Nga-Mỹ*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (28/8/2008).
- [92]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Rắc rối pháp lý qua việc Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia*", Hà Nội. (28/8/2008).
- [93]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Vì sao Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia?*", Hà Nội. (28/8/2008).
- [94]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Cái lý của người Nga khi công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia*", Hà Nội. (28/8/2008).
- [95]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Dư luận quốc tế về việc Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia*", Hà Nội. (28/8/2008).
- [96]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Ông Putin ủng hộ Abkhazia tự trị nhưng không độc lập*", Hà Nội. (28/8/2008).
- [97]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Nga công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia, sau đó là gì?*", Hà Nội. (29/8/2008).
- [98]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Nga ký hiệp ước hợp tác với Nam Ossetia và Abkhazia*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (30/8/2008).
- [99]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Nga chơi ván bài được ăn cả ngã về không với Mỹ*", Hà Nội. (1/9/2008).
- [100]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Tác động sâu rộng của cuộc khủng hoảng C<sub>yp</sub>cador đối với NATO*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (3/9/2008).
- [101]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Các nước EU bị chia rẽ về cách thức phản ứng với Nga*", Hà Nội. (3/9/2008).
- [102]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Thử tìm hiểu nguyên nhân xung đột Nam Ossetia*", Tài liệu tham khảo đặc biệt, Hà Nội. (4/9/2008).
- [103]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Năm nguyên nhân ngăn cản xung đột quân sự Nga - phương Tây*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (4/9/2008).
- [104]. Thông tấn xã Việt Nam (2009), "*Thử tìm hiểu nguyên nhân cuộc xung đột ở Nam Ossetia*", tài liệu tham khảo đặc biệt. (4/9/2009).

- [105]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Phản ứng, dư luận các nước về việc EU ngừng đàm phán Hiệp ước đối tác với Nga và thực trạng quan hệ Nga-EU*", Hà Nội. (6/9/2008).
- [106]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Căng thẳng Nga - Mỹ ngày càng gia tăng về vấn đề Grudia*", Thông tin tư liệu, Hà Nội. (8/9/2008).
- [107]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Cuộc chiến Grudia: sự kết thúc của thế giới đơn cực*", Tài liệu tham khảo đặc biệt, Hà Nội. (8/9/2008).
- [108]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Xung quanh việc Nicaragua công nhận độc lập Nam Ossetia và Abkhazia*", Hà Nội. (8/9/2008).
- [109]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Phương Tây không thể gây sức ép với Nga*", Hà Nội. (10/9/2008).
- [110]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Tương lai âm đạm của khu vực Cápcado*", Hà Nội. (11/9/2008).
- [111]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Tương lai của hai vùng đất tách khỏi Grudia*", Tài liệu tham khảo đặc biệt, Hà Nội. (16/9/2008).
- [112]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*NATO muốn khôi phục quan hệ đối tác với Nga*", Tài liệu tham khảo đặc biệt, Hà Nội. (17/9/2008).
- [113]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Phải chăng Tổng thống Grudia đã chết về mặt chính trị?*", Hà Nội. (17/9/2008).
- [114]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Thế giới đang thay đổi trong thời kỳ hậu xung đột Grudia*", Hà Nội. (19/9/2008).
- [115]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Trật tự thế giới đã thay đổi sau cuộc xung đột Nga - Grudia*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (22/9/2008).
- [116]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Thoả thuận lịch sử giữa Nga với Nam Ossetia và Abkhazia*", Hà Nội. (25/9/2008).
- [117]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Liệu mối quan hệ Nga- Mỹ sẽ có một sự khởi đầu mới*", Hà Nội. (8/10/2008).
- [118]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Nhân tố địa - chính trị trong cuộc khủng hoảng Nga - Grudia*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (18/10/2008).

- [119]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Chính sách của Nga đối với các nước láng giềng*", Hà Nội. (4/11/2008).
- [120]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Quan hệ Nga - EU*". (20/11/2008)
- [121]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Quan hệ Nga- Mỹ đi về đâu?*", Hà Nội. (8/12/2008).
- [122]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Biện luận cho một Đại Trung Á*". (14/12/2008).
- [123]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Nước Nga quay trở lại thời Brezhnev*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (18/12/2008).
- [124]. Thông tấn xã Việt Nam (2008), "*Về không gian địa - chính trị hậu Xô Viết*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (18/12/2008).
- [125]. Thông tấn xã Việt Nam (2009), "*Nhìn lại bàn cờ chính trị thế giới 2008*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (3/2/2009).
- [126]. Thông tấn xã Việt Nam (2009), "*Thế giới bước vào kỷ nguyên đa nguyên, đa cực*", Tài liệu tham khảo đặc biệt. (9/2/2009).
- [127]. Thông điệp liên bang của Tổng thống Putin các năm 2005, 2006, 2007.
- [128]. Viện Thông tin khoa học xã hội (2003), "*Bộ tài liệu về Hồi giáo, các nước Hồi giáo, xung đột sắc tộc và các vấn đề có liên quan*".
- [129]. "*Bộ tài liệu: Hồi giáo và Bắc Cápcado*", Nxb Tổng cục V, Bộ Công an, 2000.
- [130]. "*Bộ tài liệu: Quan hệ Nga - Mỹ bước vào thời kỳ căng thẳng chiến lược*", Nxb Trung tâm thông tin khoa học công nghệ môi trường, 2008.

***Tài liệu từ internet***

- [131]. xem.com.vn
- [132]. vietnamnet.com.vn
- [133]. Bao dientudangcongsanvietnam.com.vn
- [134]. <http://www.dantri.com>
- [135]. *Thông tin cơ bản về Cộng hoà Grudia và quan hệ với Việt Nam*  
<http://www.mofa.gov.vn/vi/cn-vakv/euro/nr04081911/ns061002141921>.

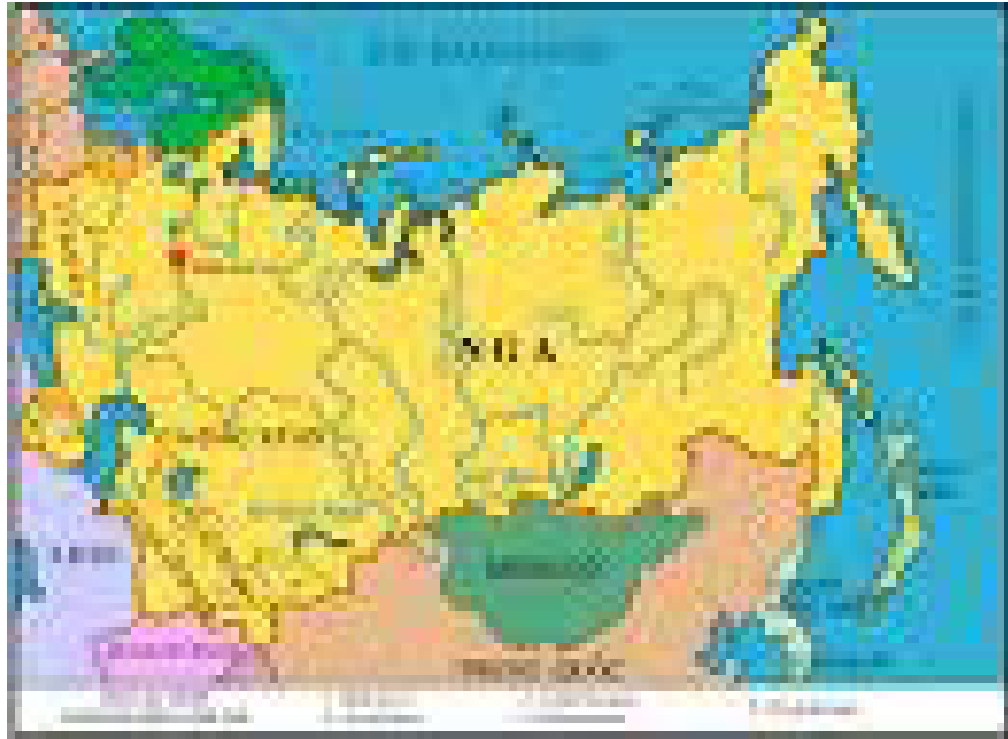
- [136]. <http://vn.news.yahoo.com/vne/20080816/twl-grudia-ky-thoa-thuan-ngung-ban-79585cb.html>.
- [137]. *Cuộc chiến chớp nhoáng Nga - Grudia*  
<http://www.tuanvietnam.net/vn/Sukiennonghomnay/4523/index.aspx>.
- [138]. Shevardnaze thắng cử, <http://www.vnexpress.net/Vietnam/The-gioi/2003/11/3B9CD685>.
- [139]. <http://www.intinfo.com.vn>

**D. PHỤ LỤC**

**BẢNG TÓM TẮT KẾ HOẠCH 6 ĐIỂM DO TỔNG THỐNG PHÁP  
SARKOZY ĐỀ RA**

1. Không tiếp tục sử dụng vũ lực.
2. Ngừng vĩnh viễn hoạt động quân sự.
3. Tự do tiếp cận hỗ trợ nhân đạo.
4. Lính Grudia quay trở lại nơi đóng quân thời bình.
5. Lính Nga quay trở về nơi đóng quân thời bình.
6. Mở đàm phán quốc tế về quy chế tương lai của Nam Ossetia.

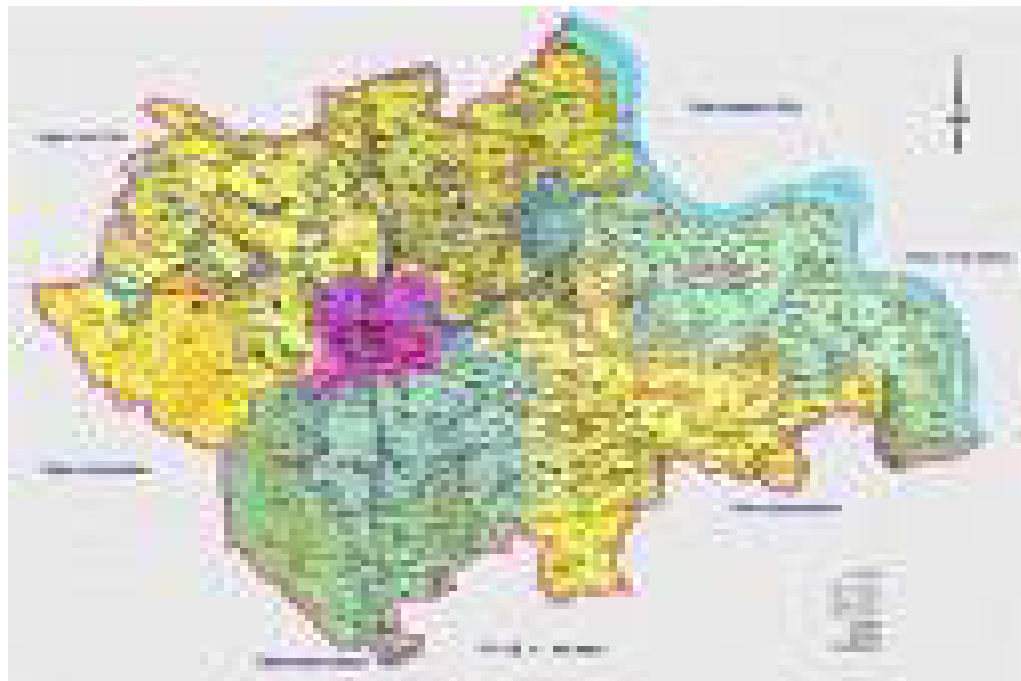
PHỤ LỤC ẢNH



Bản đồ chiến sự Nga - Grudia



Vị trí địa lý Nga



Lược đồ Nga - Grudia



Bản đồ Nga và các nước trong khu vực Cápcado



*Luận văn Thạc sỹ Lịch Sử*